

PHONG HOA

10 MÙA XUÂN



GIA 0.20

MÙA XUÂN NÀY
 HIỆU ẦNH
HU'ONG-KY
 84, HÀNG TRỐNG

Sẽ tổ chức một cuộc thi chụp ảnh
 hoa-khôi, cho toàn cõi Đông-Pháp

CÓ NHIỀU GIẢI THƯỞNG
 ĐIỀU LỆ SẼ ĐĂNG SAU

ĐẶC TÍNH CỦA CUỘC THI NÀY :

SẼ CHẤM NHỮNG BỨC ẢNH DỰ-THÍ THEO :

- 1° Giá-trị mỹ-thuật của tờ ảnh
- 2° Sắc đẹp người trong ảnh



RƯỢU NGON LẠI CÓ BẠN HIỀN

Cụ Tam-Nguyên trong bài «viếng cụ Văn-Điền» có nói :

« Rượu ngon không có bạn hiền,
 Không mua không phải, không mua, không mua. »

Ở đời, tìm được bạn hiền không phải là dễ, mà mua được một thứ rượu ngon,
 vừa bổ, vừa lành, vừa thơm, vừa êm giọng vừa rẻ tiền mới lại là khó ! Khó mà tìm
 được mới hay. Thi đây... Trong dịp tết Nguyên-đán này, ta sẽ có rượu.

- Mai-quê-lộ
- Sưu-quốc-công
- Ngũ-da-bì
- Kim-quất-tửu

đề thường xuân rồi các bạn Lưu-linh sẽ dung đãi mà ngắm :

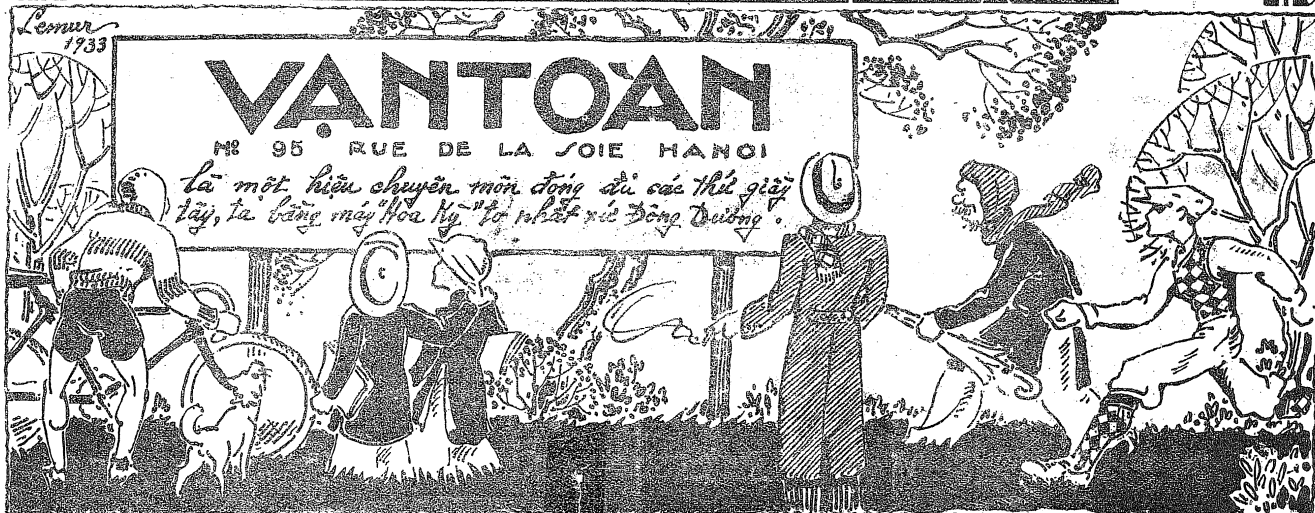
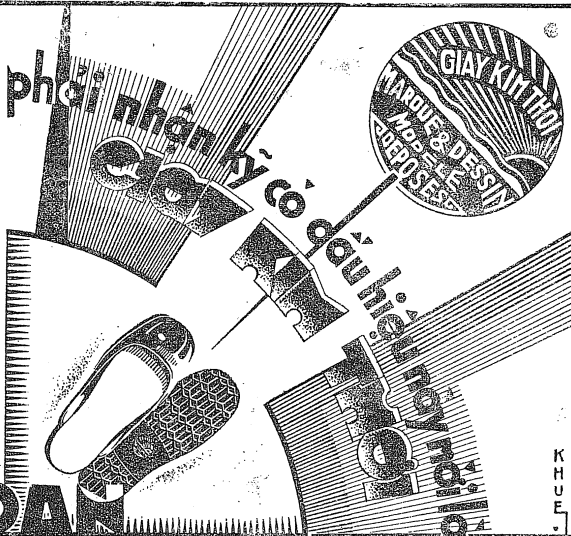
« Rượu ngon lại có bạn hiền,
 Thơm, ngon, lành, bổ, rẻ tiền, giọng êm. »

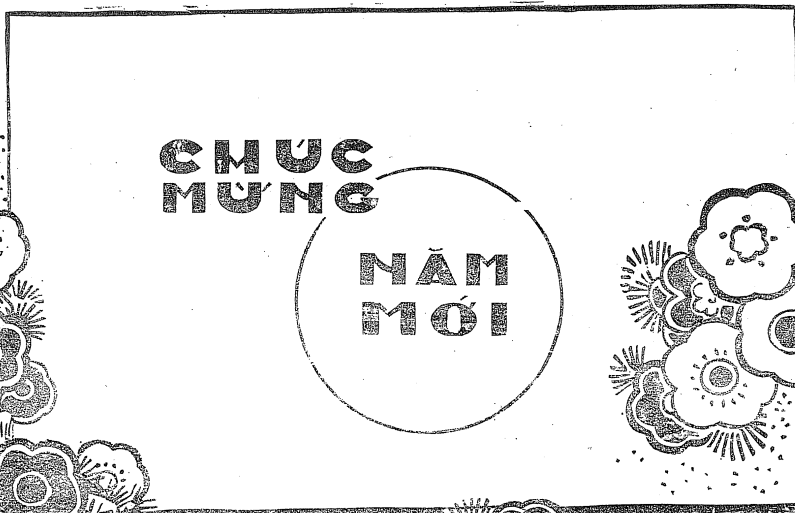
Ai muốn làm đại-lý độc-quyền đến hỏi M. A-HÔNG 76, hàng Bông, Hanoi.

ĐỀ LAO XUYÊN
BỨC Ở NHÀ MÂY
TỜ NHẬT ĐẾN PHÁP

ÈM NHƯ CRÈPE MÀ
 KHÔNG CHON NHƯ CRÈPE
 NHE NHƯ GIA MÀ KHÔNG
 NGẤM NƯỚC NHƯ GIA.
 ĐỪNG CŨ RỒI CỨNG KH-
 ỚNG SƠ RA NHƯ CRÈPE
 HOẶC BÀI RA NHƯ GIA.
 BÊN GẤP BỐN NĂM
 LẦN CRÈPE VÀ GIA

SÀNG CHẾ
 95, RUE DE LA SOIE
 (PHỐ HÀNG ĐAO), HANOI
*manufacture
 moderne de
 chaussures*





XUÂN

VỀ

Với tiếng pháo nổ, những cơn gió lạnh đưa hạt móc qua những vườn hoa mai, nhắc cho ta rằng một năm đã qua.

Một năm qua. Một năm lạnh lẽo, thân nhiên qua như ngàn vạn năm khác, đậm bạc như ông Táo không thương, không ghét ai. Đối với khoảng thời gian vô tình ấy, còn có cảm tưởng gì nữa? Ta có nhớ, có tiếc cũng chỉ nhớ tiếc nỗi thong thả, ai oán hoan lạc của ta thêu dệt nên cái nền lạnh lùng của thời gian lạnh lùng....

Một năm qua, . . .

Mưa phùn, hoa ướt, về ẩm áp của xuân tới mon trốn, ôm ấp trái tim ta, khiến ta nở một nụ cười kín đáo, quên những vết thương cũ, mong mỗi ao ước một đời đầm ấm, dễ dàng hơn xưa.

Thấy xuân về, lòng ta sôi động, náo nức như tưởng, với hoa đào đỏ thắm, với lộc mai xanh tươi, người ta trẻ lại, lòng

ta mạnh mẽ, khoan khoái hơn.

Là vì ta chịu ảnh hưởng của mùa xuân tới, đã làm nảy lộc non trên cành cây khô; xuân tới đã làm cho khí huyết ta cường tráng, làm cho lòng ta vui vẻ; ta cũng cùng hưởng một phận với cỏ cây chung quanh.

Ta thấy ta vui với gió xuân, đắm say với hoa xuân, là vì ta ở trong tuổi thanh-niên, cái tuổi xuân đáng mến, hy-vọng của các nhà lão thành, hy-vọng của cả một nước.

Thanh niên xưa nhiễm những nỗi buồn u ám chung quanh, hoặc tri to không đạt được, hoặc bị áp chế trong khuôn khổ, vì nhiễm những tư tưởng yếm thế của đạo Lão, đạo Phật, đều rũ nhau sâu thẳm.

Nhưng cũng như đông hết, xuân về, những hạng thiếu niên buồn bã, đã nhường chỗ cho hạng thiếu niên hăng hái, có quả cảm, có chí phấn đấu, vui vẻ mà hành động, cố mong đạt

được lý tưởng: nâng cao dân tình dân về trí thức, về hình thể.

Tuổi thanh niên là tuổi bằng bột, sôi nổi, không e lệ rụt rè như khi còn ấu trĩ, cũng không dè dặt sợ hãi như lúc đã lão đại. Nhưng sôi nổi, bằng bột không phải là nhắm mắt theo liều như đàn cừu; lướt hết, thiếu niên ta phải suy nghĩ cho lung, bất cứ về vấn đề gì, cũng phải bỏ hết định kiến, lấy lương trí mà xét đoán cho tin, rồi khi đã hiểu, đã chịu biết thế nào là hay, là hữu ích, không nên quân công, quân sức, đem hết tinh thần vị tha, xả kỷ mà dúng tay vào việc, hăng hái, hùng dũng, sôi nổi, bằng bột tiến, tiến cho đến bao giờ lý tưởng đạt mới thôi. Dầu cho lúc hành động sây da sứt trán, khổ sở làm than cũng vẫn lấy nụ cười mà đối phó. Điều cốt nhất, là trong khi hành động, ta phải thành thực như nụ cười của mùa xuân đầm ấm.

Từ Ly



Một

Còn mờ ma báo Đông-Phương, cứ mỗi năm lại cho ra mắt độc-giá một lối văn kiêu mầu vào dịp long-trọng như ngày kỷ-niệm đệ nhất hay đệ nhị chu niên, lối văn thiết-tha làm li khiến ai cũng bắt mũi lòng rơi lụy, tránh thương bại đến số phận tờ báo của ông Nguyễn-quốc-Túy mà phải vớt ra mấy xu mua để nén mối từ tâm.

Nay năm Quý-dậu qua, tết đến cũng là một dịp long-trọng khiến ta cũng có thể theo báo Đông-Phương mà tha thiết rằng :

— « Trong một năm có 365 ngày, có 52 tuần lễ, mà mỗi tuần lễ, báo ra có một kỳ, tuy chưa được hàng ngày cùng quốc-dân tay bắt mặt mừng, nhưng tuần nào cũng đã được cùng nhau một lần chia vui sẻ buồn, ngâm cay nuốt đắng... »

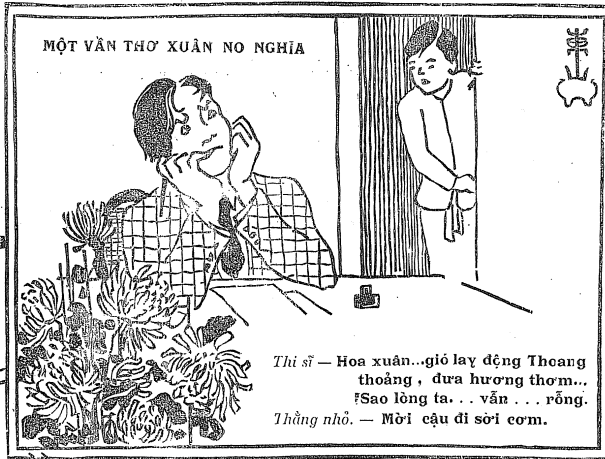
Song chợt nghĩ ra rằng năm là năm ta, tết là tết ta, mà mấy ngày tất niên, lên giọng anh khóa ngà ba đường, có lẽ rông cả mấy ngày tết mất.

Cho nên đành ngâm sâu nuốt tủi, giờ nghề của Nguyễn-văn-Vĩnh Tử, Ngọc Tử ra bói tiền định một quẻ... xem năm vừa qua, Phong-Hóa đã làm được những gì rồi.

Làm những gì ? Có phải là làm « hướng đạo cho quốc dân » , đưa đường chỉ lối « cầm cân ngọn lũ » như những lời tự hạ của những bài phi-lộ các cơ quan tiền thủ giạt lùi không ? Có phải đã đem những bài nghĩa lý viên vông, thiên hồ bát sát ra đây dơi, đem một áng văn ra thờ phụng như quốc hồn quốc túy, đã uống rượu giữ gìn phong-hóa đến lúc điêu tàn rồi không ? Có phải đã đem mỗi sáu ngàn năm reo rắc vào tâm hồn thanh-niên để ru nhau ngủ như... độc-giá báo Trung-Bắc không ? Phong-Hóa có phải là nhà nho nửa mùa, hay ông cụ già cụ non nào mà dám có cái can đảm, cái chí hướng quý hóa ấy, Phong-hóa chỉ mong sao là

một người bạn của độc-giá thôi.

Nguyễn vọng bao giờ cũng quá sức người. Trong một hoàn cảnh chật chội như ở nước ta, dám mộng tưởng sống theo lẽ phải, theo nghệ thuật có khác gì con chim bị nhốt trong lồng lại có cái cuồng vọng đập cánh bay cao lên tận đám mây trắng trên mù khơi. Cái lồng son son thiệp vàng đẹp đẽ, lộng lẫy như cái điện thờ thần, là cái đạo Nho, đạo Tống nho chật hẹp, cầu nệ. Cái lồng son ấy, các nhà nho nửa mùa thầy đều tôn trọng, kính cần như một đấng cứu thế, long sơn cũng không dám quét lại, rì sắt cũng không dám thay đi, cho nên con chim nào cả gan vỗ cánh đập vào trần song, tìm chỗ sổ lồng, làm hủy thương đến cái lồng



MỘT VĂN THƠ XUÂN NO NGHĨA

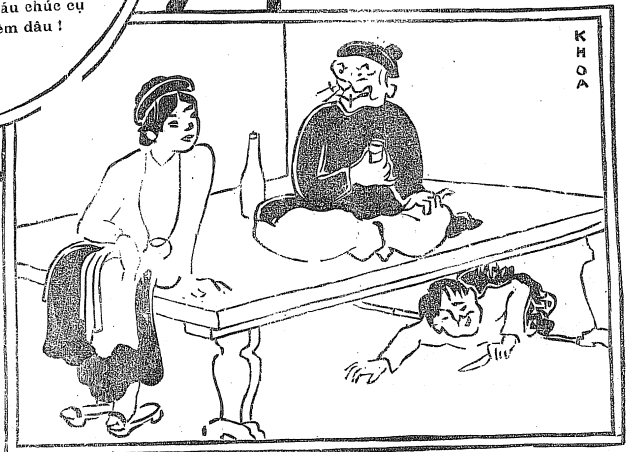
Thi sĩ — Hoa xuân...gió lay động Thoang thoang, đưa hương thơm...
!Sao lòng ta... vẫn... rỗng.
Thằng nhỏ. — Mời cậu đi sờ cơm.



TUNG PHUNG

— Năm mới châu chúc cụ thêm dè... thêm dàu!

MẤY NỤ CƯỜI ĐẦU XUÂN



KHOA

LÝ TOÉT. — Thời thế là giao thừa rồi đã bước sang năm mới rồi đây, không biết ai xông đất nhà mình năm nay cho được phát tài phát lộc!

đẹp, họ liền sùm lại mỡ, cần, rụng rơi lòng, cánh.

Nhưng cũng may những giây giàng bước của nho giáo không chắc bằng những trần song sắt của cái lồng son thật: đáng tiếc thay cho quốc hồn quốc túy! Những giây ấy, lâu ngày đã mục nát, như dơi một trận gió mạnh là đứt: trận gió ấy là tinh thần của tây phương, nhờ đó con chim nó được sổ lồng: đáng ngán cho sự cố hủ!

Đã thoát ra được cái lồng nho giáo, giữ cho khỏi vướng vào cạm bẫy đại gia-dình, lọt qua những lưới cổ tục, con chim nó còn phải làm tổ mới mà ở. Phá đi, còn phải xây lại. Lý tưởng cũ đã xếp bỏ, phải đi tìm lý tưởng mới: thật là một sự khó-khăn, khó khăn hơn là việc ông Phạm-lê-Bồng

đi tìm xứ sở, khó khăn hơn là việc ông Phan-Khôi đi tìm cô lý-luận.

Bơ vơ như chiếc nhạn lạc đàn, như chiếc lá bay theo chiều gió, thanh-niên đi tìm nghĩa lý của sự sống. Mài miết tìm, một mình một bóng, không người hiểu, không người giúp đỡ, họ chán nản, họ buồn, buồn rầu buồn rĩ, vẫn sâu thẳm sinh ra từ đây: bề oan, bề khổ, bề trần chìm nổi, bề ai đây vui, biết bao nhiêu là biển rộng chứa đầy những điều sâu tư đau khổ của các văn-sĩ đau tim.

Sầu thâm nhiều rồi! Phải cười. Lẽ đương nhiên phải vậy, nếu ta không muốn chìm đắm cả linh hồn vào nơi khờ hải, nếu ta không muốn diệt vong. « Phải mạnh mẽ mà sống, sống để mà hành động » như lời Nhất-Linh đã

NAY MAI SẼ ĐĂNG

ĐỜI MƯA GIÓ

Xã-hội tiểu-thuyết
CỦA KHÁI-HƯNG VÀ NHẤT-LINH

AI CẦN KIỂM ĐẠI-LÝ TRONG NAM

HIỆU THANH-THANH MỚI MỞ Ở VÀO 3 CĂN PHỐ LÃU GÓC HAI CON ĐƯỜNG LỚN SAIGON, N° 38 RUE PELLERIN VÀ N° 118-120 BOULEVARD DE LA SOMME
BÁN VÀ LÀM ĐẠI-LÝ

- a/ Đủ các thứ văn phòng và học liệu, Báo chí và sách vở bằng Pháp-văn Quốc-văn có giá trị.
- b/ Đủ các thứ giao, nhung, kỳ, quế, cạo, đơn, hoàn tán, và các thứ thuốc, thứ dầu có danh tiếng.
- c/ Các thứ hàng tơ lụa do người mình chế tạo và hết thảy các món hàng nội bóa khác.

Thư điếm, được phỏng và các nhà công nghệ trong nước, nếu muốn cho hàng các ngài tiêu thụ trong Nam, thì xin viết thư cho: M. HỒ-HỮU-NHẢ, chủ nhân hiệu THANH-THANH SAIGON. NÊN CHÚ Ý ĐẶC BIỆT LÀ hiệu THANH-THANH không những xài số tiền lớn về Quảng-cáo trong các báo chí ba kỳ mà lại đặc phái 3 người Commis-voyageur đi khắp lục tỉnh cổ động những thứ hàng mà hiệu ấy làm đại-lý.

NĂM QUA

nói. Tôi nói thêm « phải hành động theo một lý tưởng tối cao : vì người và chân thật, phải hằng hái theo một con đường mới, có linh hồn bình dân, không chịu khuất phục thành kiến, lấy lương tri mà xét đoán, theo lẽ phải mà ăn ở ». Còn quốc hồn quốc túy, lễ nghi quàn, cổ tục hủ, còn thần thánh ma quỷ, còn những mê tín dị đoan, di sản của ông cha để lại, ta há lại mần ngơ cho đành : ta phải theo đạo hiếu của đức Khổng « chấm nom » đến nó, đánh đổ nó đi.

Đó là phương châm của Phong-Hóa. Thật là phương châm của lũ trẻ con, thật là lý tưởng của đồ sách quá ; giọng rục, u của ông Nguyễn-khắc-Hiếu và lý luận Phan-Khoi của ông Phan-Khoi làm ăn như vậy.

Nhưng Phong-Hóa không phải là tạp chí Annam, có lấy đà mới tiến... lùi lại. Lấy khối bài trào phúng làm phương pháp, Phong-Hóa cũng không phải như Phụ-nữ Thời đàm, quảng cáo số hai hay hơn số một, số ba hay hơn số hai, ... số ba vạn hay hơn số chín nghìn. Lựa theo thời thế, Phong-Hóa tìm đường đạt mục đích.

Rượu, nước mắm
Trong năm vừa qua, có việc rượu và việc nước mắm là quan trọng, sự bông lơn gác một bên.

Độc quyền hóa tam quyền, ba lọ rượu : Văn-Điện, Vạn-Vân với Fontaine.

Phong-hóa vốn ưa thanh tịnh, từ khi thấy ông Hiếu hơi men chuyển

choáng hóa ra mộng mị, sợ những đấng Lưu-linh mặt đỏ như sồi gác, hùng hổ hơn... sư từ cái lúc bắt được chông dưới sòm chị em, hô hào lấy nước trong đê cũng, uống nước cho hợp vệ sinh. Nhưng than ôi ! Vệ sinh vốn không phải quốc hồn quốc túy của ta, còn nước trong, thần thánh, ma quỷ lại không ưa, nên những con công đệ tử, những lý Toét xã Xệ vẫn còn say lẩn say lốc... như cái thỏ bỏ khi Đào viên kết nghĩa.

Nước mắm thì nay truyền đã tác tị như bị đóng theo lối đứt nút « tác tị » Herméticos của ông Granval rồi, vậy xin miễn mở bụng nó ra như ông Nguyễn-thừa-Đạt độ nào.

Các ông nghị
Truyện nước mắm tác tị, truyện các ông nghị dân biểu cũng tác tị nốt, đầu các cụ nghị râu dài trong Trung-kỳ hay các ông nghị không gặt — điều này còn đề lại hỏi các ông nghị — cũng vậy : họp nhau lại mười hôm, lĩnh tiền phụ cấp, rồi... giải tán. Công việc các ông to tát lắm. Ông Phạm-huy-Lục đem trái tim về nhà in Trung-Bắc, ông Nguyễn-hữu-Hoan đem con mắt « cá vờn nhau » về thả ở hồ Tây, ông Vũ-văn-Định vác về mặt lạnh lùng bí mật về ẩn một nơi bất định, ông Ngạc-văn-Đông đương lấy đá để ra ở Thanh-niên chết yểu của ông, ông Lê-thành-Y về ăn no ngủ kỹ để đợi sang năm lại sẽ bàn điều ích quốc lợi dân...

Làng báo
Nói đến điều ích quốc lợi dân lại nói đến các báo. Năm quí-dậu là năm vỡ tổ báo. Đua nhau ra như chuồn chuồn báo báo, lại đua nhau lạng lẽ chết như ruồi gặp lạnh, ai bảo chỉ có bệnh thời khí mới dịch ?

Rạng - Đông, Thanh - Niên, Tiên-thuyết tuần-san, Tân-Thanh, Thương-báo (ngoài Bắc), Tiên-Long, Văn-Học tuần-san, Thanh Nghệ Tĩnh tân văn (trong Trung), gặp thời tiết đều đưa ra đời hay sống lại.

Múa may quay cuồng một đạo tranh khôn tranh khéo, tranh xấu tranh thỏ, rồi lần lần tắt nghỉ : Đông-phương, Thực-Nghiệp, Tân-Thanh, Bắc kỳ Thê-thao, Rạng đông, Phụ-nữ tân-tiến, lần lượt đưa nhau ra nghĩa địa : có lẽ thế lại ích quốc lợi dân.

Phụ Nữ
Năm vừa qua, phụ nữ Việt Nam tiến rất mau... ở trên mặt giấy. Những lời hô-hào cổ động chị em Nam Bắc đặng mưu sự giải phóng nghe ra ghê gớm lắm : ai không phục những bậc cầm quốc anh hùng Việt Nam mạnh mẽ, hùng hổ, quả quyết, đừng cảm... trên mặt tờ giấy ?

Vì các cô cho trần thế là nhỏ nhen, hành - động là dè dặt chằng, mà các cô không thèm dùng tay vào việc, coi sự thực hành ý tưởng của cô như không đáng để tay các cô hạ cổ đến ? Hay vì đầu mà hô hào được cái sản quàn, các cô nỡ để cái sản bỏ văng thành nhỡ chớ phơi quàn, ham chuộng thể thao, các cô nỡ tập thể thao... trong buồng ? Mà lạ nhất là các cô nhan nhản trên tờ Phụ-Nữ trước kia, nay đi đâu mất cả ? Đến hồ Tây, hồ Gươm xem cá rồn chằng ? Hay là đã đổi dạng thay hình làm đàn ông rồi đấy ? Thôi, cũng là tiến chứ sao.

Nhân vật Phong-Hóa.
Các cô hết quay cuồng, đã có nhân vật Phong-Hóa thể chân. Mỗi ngày mỗi đông, bon lầu la của Hồng-hoang chủ trại ở tản « Tuồng cổ tân thời » vẫn hoạt động như trên sân khấu. Tham-mur Nguyễn-văn-Vĩnh vẫn là tay tương số như xưa, tuy ôm ấp thành kinh Niên lịch thông thư lần này là lần sau rồi.

Bắt đầu sang năm, còn đâu là sách để xem ngày xấu tốt còn đâu là những điều mê muội huyền bí làm cho óc hủ lậu của dân quê hủ lậu thêm ? Còn các thầy bói, thầy tướng : Quỷ-cốc-Tử, Thần-cốc-Tử, Thánh-cốc-Tử, ở Quảng-dông, Quảng-tây bị đuổi sang đi hại cho Việt-Nam nói nghiệp thầy tướng Vĩnh : thật là một điều đáng mừng cho quốc hồn quốc túy, đáng lo cho nền văn-minh... lo cho đến lúc các ông... tử bần.

Tham muru Hiếu cời giáp về năm ở núi Ba-vi, cầu khẩn trời tiêu biến Ba vi ra ba hũ.

Ông Phạm quyet Chi tán tụng « tinh y-y » ở báo Thanh-Nghệ-Tĩnh tân văn, cứ nay y-y, mai lại y-y, nhưng nay đã hết y-y rồi.

Ông Phan Khoi bỏ đất Nam, ra đất Bắc, tìm đến nhà cô Phụ Nữ, há hoi cho có sống lại, rồi vãi lý luận ra đây cột, dây trang, đến nay chưa hết.

Ông Lê Dư đi tìm văn mới, ông Nguyễn trọng Thuật đi tìm thuyết mới, hai ông đi, đi mãi, không biết bây giờ đến đâu mà không thấy đâu nữa : có lẽ các ông ấy đi về đời cổ sơ. Sang năm không thấy các ông ấy về, có lẽ phải đi vào rừng sâu núi thẳm, tìm mới thấy.... Hay là sang Phi Châu,



hỏi lũ mọi ăn thịt người.
Hai ông đi về đời cổ, cũng may có ông Nguyễn văn Tố đi về đời mới, — cái bút tó, tiêu biểu cho sự cổ hủ, thói tư nầy không có nữa : quốc hồn quốc túy nầy còn đâu ?

— Còn bàn bạc ở nơi thôn quê, thành thị, còn vấp vương ở óc lý Toét, xã Xệ, còn giải giác ở những miếu, những điện, vẫn vơ ở đình làng ở bãi tha ma... van cũng chưa đi cho, đuôi cũng không nỡ rút. Đành phải chờ ra giêng, ngày rộng tháng dài, ta mở hội hè cúng lễ tứ phủ... ngũ huyền, mượn thầy phù thủy chiêu « quốc hồn quốc túy » bắt rồi đi nơi khác : sang Lào, lên ở với mọi.

Nhưng than ôi ! lúc đó còn đâu là cò hủ nữa !

Từ-Ly

OLY TOÉT GIẢNG NGHĨA



Con LÝ TOÉT. — Thầy ơi người ta làm cái phao thế nào mà nó nổi nhỉ thầy nhỉ ?
LÝ TOÉT. Sao con đi học mà con còn đốt thế con, người ta đốt thì nó nổi chứ còn thế nào nữa !

Từ ngày bán-tiệm khai-trương đến giờ, được Quý-khách chiếu-cổ rất đông, cảm tấm thịnh-tinh, nay nhân dịp Tết, ăn-tiệm có trần-thiết lại, và có mưon thêm đầu-bếp rất khéo, để khỏi phụ lòng chiếu-cổ của các bạn xa gần.

HÔTEL LẠC-XUÂN
N° 55, Rue du Coton, HANOI

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN
DƯỚI QUYỀN GIÁM ĐỐC CỦA ÔNG NGUYỄN-TUÔNG-TAM

Đã xuất bản
HỒN BƯỚM MƠ TIÊN của Khải-Hưng (hiện bán hết)
VÀNG VÀ MÁU của Thế-Lữ
ANH PHẢI SỐNG của Nhất-Linh và Khải-Hưng
NỮA CHỪNG XUÂN của Khải-Hưng

Đương in
HỒN BƯỚM MƠ TIÊN của Khải-Hưng (in lần thứ hai)

Sắp in
MÂY VĂN THƠ của Thế-Lữ
GIỜNG NƯỚC NGƯỢC của Tú-Mỡ
GANH HÀNG HOA của Khải-Hưng và Nhất-Linh
GÓI TẠC ĐẠN của Thế-Lữ
GIỌC ĐƯỜNG GIÓ RUI của Khải-Hưng
DÂN QUÊ của Tự-lực Văn-đoàn.

CÂU HÃM NĂM MỚI
Rằng năm « QUÝ DẬU » đã qua,
Đến năm « GIÁP TUẤT » có già hay chưa ?
Còn điều chi nữa mà ngơ,
Chụp hình « HUÔNG-KÝ » bao giờ cũng xuân.
Nghìn năm vẫn giữ tinh thần.
Cố H. Khâm-Thiên

HỒA ĐÀU XUÂN

HÁI HOA

Nhẹ nhàng, em hái đóa hồng tươi,
Dưới vè xuân chào buổi sớm mai,
Trong lúc chim xuân mừng nắng mới
Nhướm đóa sắc trắng khóm hoa mai.

Em thấy lòng chan chứa cảm hoài.
Lắng lơ gió lá nhũ bên tai :
« Vườn xuân đắm thắm tình âu yếm,
« Thơ thần vi đấu, xuân nữ ơi ! »

Tình quán em ở chốn xa xôi,
Chắc thấy xuân sang, cũng ngậm ngùi
Cho kẻ tựa Thời-gian ngóng bạn,
Mắt buồn trông thấy cảnh xuân vui.

Rũ hạt sương hoa, giọt lệ rơi,
Nàng hoa ân-ái để lên môi.
Tình quán nếu cũng trông mây, hẳn
Cảm thấy tình em thả tayлет với.

Có ai đem hộ đóa hồng tươi,
Đề bạn lòng em đón lấy cài
Bên phía trái tim chàng thồn thức :
— Trông hoa hằng tưởng miệng em cười.

Thế-Lữ

TIẾNG SÁO THIỆN THAI

Anh xuân lướt cổ xuân tươi,
Bên rừng thổi sáo một hai Kim Đồng.
Tiếng đưa hieu hắt bên lòng,
Buồn ơi ! xa vắng, mênh-mông là buồn...
Tiền Nga tóc sỏ bên nguồn,
Hàng tùng rử-rử trên cồn diu hieu ;
Mấy hồng ngừng lại sau đèo ;
Minh cây nặng nhuộm, bóng chiều không đi.
Trời cao, xanh ngắt — Ô kia
Hai con hạc trắng bay về Bằng Lai.
Theo chim, tiếng sáo lên khơi,
Lại theo giòng suối bên người Tiền Nga :
Khi cao, vút tận mây mờ,
Khi gần, vút về bên bờ cây xanh,
Êm như lọt tiếng tơ tình,
Đẹp như N,ợc-Nữ uốn mình trong không.
— Thiên Thai thoảng gió mơ màng
Ngọc-Trần buồn trông tiếng lòng xa bay...

Thế-Lữ

CÂY ĐÀN MUÔN ĐIỀU

Tặng Từ-Ly

— Tôi là kẻ bộ hành phiêu lãng
Đường trần gian xuôi ngược để vui chơi :
Tìm cảm giác hay, trong tiếng khóc, câu cười,
Trong lúc gian lao, với trong khi sung-sướng,
Khi phần đầu cũng như hồi mơ tưởng
Tôi yêu đời cùng với cảnh làm than,
Với cảnh thương tâm, ghé góm, dịu dàng,
Cảnh rực rỡ, cảnh ái-ân hay dữ dội.

Anh dù b'ỏ : linh tình tôi hay thay đổi
Không chuyên tâm, không chủ nghĩa — Nhưng
cần chi ?

Tôi chỉ là một khách tình si
Ham cái Đẹp muôn hình, muôn vẻ.
Mượn lấy bút nàng Ly-Tao, tôi vẽ,
Và mượn cây đàn ngàn phím, tôi ca
Cái Đẹp u trầm, dẫu thâm, hay ngây thơ,
Cũng như cái Đẹp cao siêu, hùng tráng
Của non nước, của thi văn, tư tưởng.

Dáng yêu kiều tha thướt của giai nhân :
Ảnh tung bưng linh hoạt nắng trời xuân :
Về sâu muôn âm thầm ngoy mưa gió ;
Cánh vĩ-đại sóng nghiêng trời, thác ngàn đổ :
Nét mong manh, thấp thoáng cánh hoa bay :
Cánh cơ hàn nơi nước đọng bàn lầy ;
Thú sản lan mơ hồ trong đó mộng ;
Hay lòng hằng hái đua ganh đời nào động :
Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

MÂY VĂN THƠ'

CỦA THẾ-LỮ

(góp những bài thơ hay
của Thế-Lữ in thành sách)

In có hạn và in thật có vẻ mỹ-thuật.
In trên giấy lệnh Annam thứ trắng và
dày, chữ mực đen đề lên nét vẽ màu
xanh nhạt. Hoa-sĩ Trần-bình-Lộc trông
nom về mặt mỹ-thuật, ông Đỗ-Văn
trông nom về mặt in.

Mỗi cuốn giá 1\$00, cước gửi 0\$20. Trả
tiền trước bằng ngân-phiếu 1\$20, gửi
về cho người nhận thay ông Thế-Lữ :
Nguyễn-tương-Tam, 1-B^a Carnot Hanoi.

**Bao nhiêu người gửi tiền mua thi
in bấy nhiêu. Ngoài ra không bán.**

Thật là một cuốn sách quý để dành
riêng các bạn yêu thơ Thế-Lữ.

Tôi sẵn lòng đau vì những tiếng ai-bi,
Cảm khái vì những lời hăng hái,
Tôi ca với tiếng lòng phấn khởi,
Tôi than với người thiếu nữ bằng khung,
Tôi vè von cùng tiếng sáo lưng chừng,
Tôi yên ủi với tiếng chuông huy n điều,
Với Nàng thơ, tôi có chiếc đàn muôn điệu,
Với Nàng thơ, tôi có cây bút muôn màu :
Tôi muốn làm nhà nghệ sĩ nhiệm-mầu
Lấy Thanh Sắc trần gian làm tài liệu.

Thế-Lữ

XUÂN

Gió xuân hôn cánh hồng xuân mon - morn,
Hoa tranh tươi cùng đời mới c' em,
Tà áo hồng phất phơ như mon-trơn
Cánh lụa vàng bóng các uốn mình chen.

Hương xuân bcy trên vườn hoa rực rỡ,
Hồ mình mộng phảng phất hơi xuân sang.
Về buồn thắm, trời đông không có nữa,
Nắng vàng đưa sóng trắng nhẹ nhàng lan.

Cành đào nâu mím nụ cười ngọc đỏ,
Gió xuân vờn mây sợi tóc vấn-vu'ng,
Hạt móc trong, ái-ân đắm ngon cở,
Nước, trời, hoa nồng đượm dáng yêu thương

Mãi trông hoa đương hén nở khoe tươi,
Tôi chợt thấy cỏ em buồn rơi vẩn,
Trên miế g cỏ, tôi đợi một nụ cười
Đề mừng xuân — một nụ cười sung sướng.

Tôi chỉ thấy đôi mắt cô đắm đắm
Mơ màng trng mây tản m in chân trời.
Về buồn xa như vương qua vàng trán,
Rồi, long lanh trên má giọt châu rơi.

Sao em khóc? Hay có em tươi thắm
Đứng trong g xuân chợt nhớ buổi xuân đời,
Nghĩ tấm t nh xưa, ngày thơ, đêm ấm
Nay tan đầu, đem mắt cả lòng vui ?

Hay em nhớ buổi chiều đông ủ rũ,
Trước năm mở cửa héo dầy hoa tàn,
Lân khói hương cuổ' theo hồn bạn cũ,
Chứa rứt linh, em vẫn ngậm ngùi than ?

Tuy em b'ền, anh chẳng rõ vì sao.
Anh chỉ biế', sau khi trời u-ám,
Hay sau những hồi mưa gió rạt rào,
Dưới trời xanh, hoa lại đóa ảnh nắng.

Vậy em ơi, giòng lệ đương mon tròn
Cặp má ai ử' rớt tựa trời đông,
Sẽ cuốn đi nỗi sầu thương đau đ'ân,
Như mưa xuân gội sạch cánh hồng.

Mưa xuân đuổi những ngày đ'ng âm đạm
Nỗi tiếc thương em gác bỏ một bên,
Hè mới cười, chào cảnh xuân tươi thắm,
Bảo ta rằng : vui về sống và quên.

Trường-Bách

CHƠI XUÂN

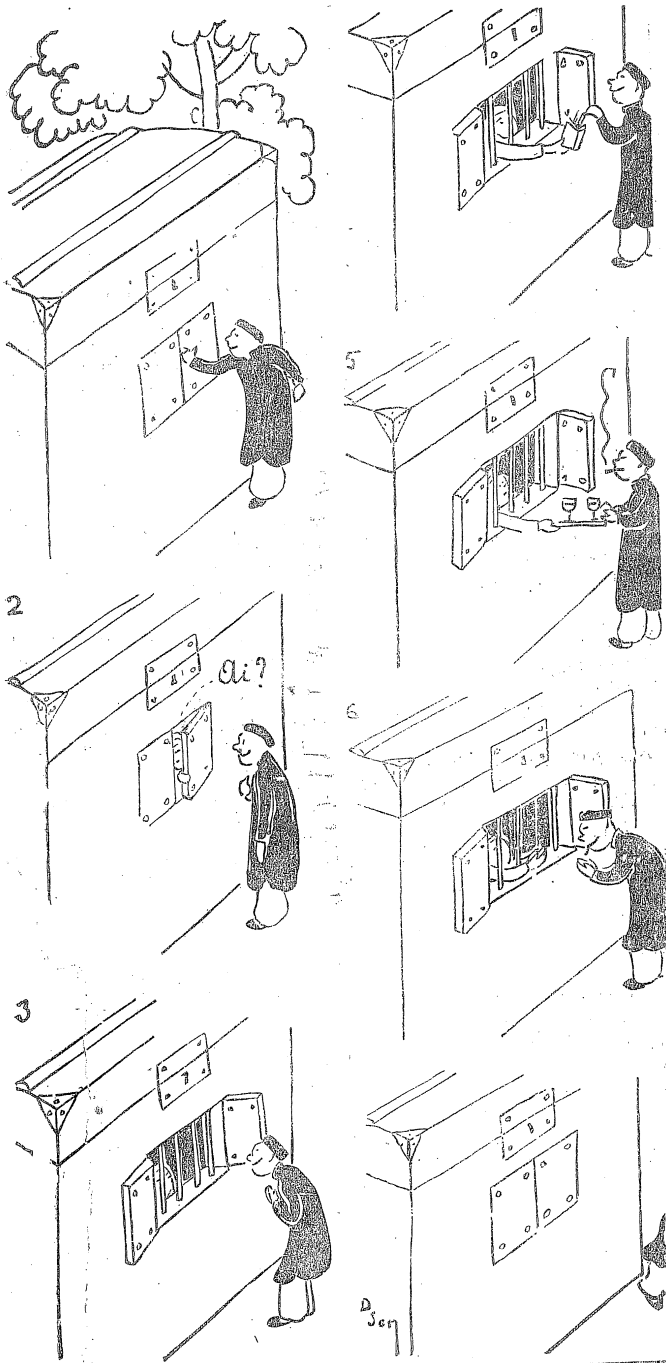
Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu **LÊ-HUY-PHÁCH**, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lâu, Giang-mai, Hạ-cam và nhân chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thử thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi mua chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: **LÊ-HUY-PHÁCH** 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẢN BẠCH

NGAY MỒNG MỘT TẾT

ÔNG CHỦ «NHÀ HỒM» TIẾP KHÁCH ĐẾN CHÚC TẾT



ĐẦU NĂM BẮT CỎ PHỤ-NỮ AN BÀNH «NHÂN BI VE»



Các bạn muốn có ta ăn thì làm thế này : Nhìn vào chiếc bánh có ta cầm ở tay, rồi từ từ kéo báo về mình (hay cúi mặt xuống tờ báo, đằng nào cũng vậy) cho con ruồi sất tận đầu mũi mình, sẽ thấy có ta lấy tay đưa bánh vào mồm, không thể từ chối được. Ấy thế là đầu năm các bạn đã bắt có ta ăn món quà mà có ta không muốn ăn.

Sự Trượt chơi xuân

(Tả bức tranh ngoài bia của họa-sĩ LEMUR)

Đầu năm, lý Toét chơi xuân
Phất phơ bỏ cánh, áo quần bành bao.
Khán nhiều đồ chùm đầu, quần cỏ
Áo làng thâm lót lụa màu vàng.
Quần hồng sừng sinh sênh sang
Chân đi giép Nhật quai ngang, điếm đời!
Ô-lục-soan vắt vai, ra dáng!
Đầu cán ô, giầy lạng buộc treo.
Trước ngực đeo bao kính thêu,
Quạt Tàu chông gong giắt ngoài thắt lưng.

Trông dáng bộ tung bừng phớn phở,
Mắt gập gáy, nhân nhờ miệng cười.
Cụ mừng Tết đã tới nơi,
Trời cho thăng chức lên ngôi lão làng.
Cụ sung sướng vì sang năm mới
Được bà con Hà-Nội quá yên,
Háo lắm, kể ít người nhiều,
Biếu quà dâng tế, bao nhiêu là đồ.
Ôm-ở nhĩ, hai cô Phụ-Nữ.
Tặng cái đầu sư-lũ chơi.... xuân,
Bao giờ vào đám, rước thần
Đem ra mùa giải, thêm phần mua vui.
Ông Huy Hơi, hẳn hơi có một,
Biểu cái ken hát ngợi dân hay,
Ngày xuân cơm rượu no say
Đem k-n ra vận, quần quỳ vui nhà.
Bác phó rượu, sao mà rúc rỏi
Lại gửi cho trống bỏi... vật mình,

Già chơi trống bỏi sao dành,
Hắn là cụ lý để dành châu chơi.
Ông Công Tiểu, vốn người chỉ thú
Sẵn vườn nhà, cho củ thủy-liên
Không hoa, chơi lá, tuy phiền,
Con hơn phao-phi, đồ tiền sông Ngộ.
Thầy trưởng Vinh đem cho quyển sách,
Xem rhan đề «Niên lịch thông thư».
Tưởng rằng được quyển thông-thư,
Ai ngờ lịch cũ, ẽ thừa trong năm.
Đồ chơi nhiều, thức ăn lại lắm:
Ông Tú Khôi biếu mấm Quảng-Nam
Bí-ngô của cụ bâng Hoang,
Gà giò ba căng, đồ gàn họ Lê.
Ấm Hiếu tặng một ve rượu cúc.
Làng Cự cho gói thuốc về ngâm.
Quả dưa trái tiết đầu năm
Của ông tổng Thuật hảo tâm làm quà.
Món sở thích của nhà sẵn có,
Ông Huy cho con chó chệt xe.
Rượu ngon, nhắm tốt, phởn phê
Năm này lý Toét có bề phong lưu.
T. áo nào, cụ ra chiều hơn hớ,
Pháo nước Nam đối nổ tung bùng.
Phong-Hóa không lẽ đứng đưng
Gặp vui năm mới, về mừng bức tranh.
Ngày xuân, gọi chút cảm tình.

Tả Mớ

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CỐI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUỒN XIN HỎI TẠI:

Hanoi: 53, Rue de la Citadelle
Saigon: 29, Rue Sabourain
Pnom Penh: 4, Rue Ohier

Nhà Khiếu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là:

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi
Buồng Khiếu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

KHIẾU-VŨ { Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.
Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho ai cũng đến vui chơi được.
Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng
rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiếu-Vũ.
Ở các tỉnh xa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

CÁC NHÀ BÁO !

CỬA NHẤT, NHÌ LINH

Sáng mồng một Tết, nhân viên tòa soạn Phong-Hóa họp nhau ở nhà báo để đi xông đất các bạn đồng-nghiệp.

Trong năm đối với nhau tuy có đôi điều sích-mích, nhưng sang năm mới, giận cũ đều bỏ qua, đến xông đất nhà nhau để tỏ tình tương thân, tương ái. Trước khi đi, định giờ Niên-lịch thông-thư để xem giờ và xem phương hướng xuất hành, nhưng năm nay ông Vinh không xuất-bản Niên-lịch. Thông thư thành thử chúng tôi bối-rối một lúc. Tứ Ly Tứ đành bấm độn liêu rồi nói :

— Xuất hành về phương nam có lợi, nhưng nếu phương nam mắc tướng thì xuất hành về phương bắc có lợi, nếu phương bắc mắc hàng rào thì xuất hành về phương đông có lợi, mà nếu phương đông mắc nhà thì xuất hành về phương tây có lợi.

Rút cục lại, chúng tôi xuất hành phương cửa nhà báo, không biết có lợi hay không, nhưng tiện thì thực tiện, vì nhà báo có mỗi một cửa ra. Ra đường trông người nào cũng có vẻ tươi cười, nhất là Nhất-dao-Cạo vênh-vang đeo ở ngực chiếc bài ngà Hàn-lâm đài...đậu.

Chúng tôi lên ô-tô Phong-Hóa đến thăm báo Trung Bắc đầu tiên.

Xông báo Trung Bắc.

Đến nơi, cụ Bằng Hoàng và cụ Hi-Đình đơn dả ra chào. Chủ khách an tọa đầu dãy, cụ Bằng mời chúng tôi soi tằm ít mứt bí, cây nhà là vườn. Xong rồi, cụ đứng lên, giọng dạc nói :

— Năm mới, tôi xin chúc cho nước Nam ta được cha ra cha, con ra con, vợ ra vợ, chồng ra chồng, anh ra anh, em ra em,...

Chúng tôi lắng tai nghe rồi đáp lại : — Thưa cụ, cụ đã cho ăn mứt bí rồi, xin cụ cho uống nước đã !

Tứ Ly nhanh nhẩu nói : — Đòi nước làm gì, chúng mình ăn mứt bí nhấm với đạo-đức xuống, như thế là đủ lắm rồi.

Ông Hi-Đình đứng dậy : — Thưa các ngài chưa đủ. Đầu năm, tôi xin kể các ngài nghe một câu truyện hài-đám để các ngài cười cho vui về.

Chúng tôi vừa nghe nói dứt lời, vội-vàng đứng dậy một loạt như cái máy và từ cáo-lui chân thật mau.

Xông báo Bạn Trẻ.

Chúng tôi vừa đến cửa báo Bạn Trẻ thấy có treo cái biển đề mấy giò chữ :

« Không tiếp ai ba ngày Tết, vì hiện mắc bệnh sai-đen, bệnh này hay lây. Ba năm nữa hãy mời các ngài lại chơi, vì bây giờ chưa biết nói ».

Xông Ngộ Báo.

Chúng tôi vừa đến cửa nhà báo thì nghe đánh đùng một cái thật to. Ai này giết mình ngo-ngác không hiểu truyện gì.

Một lát, ông Bùi-xuân-Học tươi cười bước ra nói :

— Xin các ngài đừng sợ, ý hấn các ngài cho là cái gì nổ phải không ?

—Vâng, quả vậy. Mồng một Tết, tuy nghe tiếng pháo đã quen, nhưng đến đây, chúng tôi cứ phấp-phồng lo ngại, tự hỏi : ngộ

không phải tiếng pháo chăng ?

— Chính là tiếng pháo. Chính chúng tôi vừa đốt pháo. Đốt pháo để kỷ niệm... kỷ niệm... kỷ niệm...

Rồi ông nhảy mắt ra hiệu cho chúng tôi. Chúng tôi cũng nhảy mắt lại tỏ ý hiểu thấu lắm. Ý hấn ông muốn nói :

đề kỷ niệm nổi s ú p - đ e n ò, nhưngđầu năm,

ĐÔNG-TH

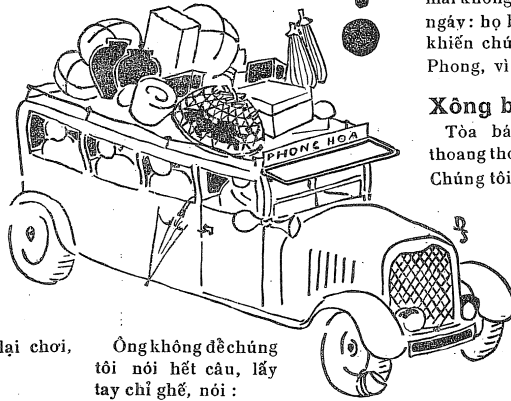
ông sợ rông nên kiêng tiếng húy.

Tuy biết vậy, nhưng chúng tôi ngồi nói truyện không được an tâm, lúc nào cũng nơm-nớp sợ nổ, nhất là ông Nhất-dao-Cạo, vì ông vốn họ «Nhất».

Xông Văn Học

Chúng tôi mới trông thấy ông cử Trạc, vợ nói chúc :

— Năm mới, chúng tôi kính chúc là...



Ông không để chúng tôi nói hết câu, lấy tay chỉ ghế, nói :

— Nị ngộ thường ! cảm sin kê !

Chúng tôi ngo-ngác không biết nên tiến hay nên thoái, thì ông lại đưa luôn một hồi nữa, ý chừng ông chúc Tết :

— Bình bình ngộ hầy, cống khinh hầy, hầy hầy ca la thầu, cơ ló.

Tứ Ly đưa mắt nhìn Nhất-dao-Cạo. Nhất-dao-Cạo đặng hắng rồi bập bẹ :

— Cái nị, ngộ không pết lói cái tiếng tàu !

Ông cử lấy làm ngạc nhiên rằng sao Annam lại có người không biết nói tiếng tàu, rồi ông gõ trán, nói :

— À, ra cái nị mậu sách. What do you do ? Ttenwach pull'over, waterprof smash knock out walkover ?

Nhất dao Cạo lại phải đứng lên :

— I do not speak English !

Lại một lần nữa, ông cử Trạc lấy làm lạ rằng sao Annam lại có người không biết nói tiếng Ang-lê, rồi lần thứ hai, ông gõ trán nói :

— Ló trồng, Ló Hnò, Nả thường điài, cào pau tsi, cào pau tsò, cào pau tể ?

Tứ Ly đưa mắt nhìn Nhất dao Cạo. Nhất dao Cạo đứng dậy lắc đầu-hoài,

vì không biết nó là thứ tiếng gì ?

Ông cử Trạc nghĩ một lát rồi bỗng ông như phát minh ra điều gì mới : Người Annam thì tất biết tiếng Annam.

Thế là ông nói tiếng Annam :

— Maaicq louif ca aus reang

neueq doum saziez thecq laamf seu Chúng tôi bầm nhau chuẩn.

Xông báo Đông-Thanh.

Đến báo Đông thanh giết chuông mãi không ai ra, lắng tai nghe có tiếng ngáy: họ bận ngủ. Cái quang cảnh ấy khiến chúng tôi không đến báo Nam Phong, vì chúng tôi chắc nó cũng thế.

Xông báo Nhật Tân.

Tòa báo trông đẹp đẽ, lộng lẫy, thoang thoang có mùi đồ ăn thơm tho. Chúng tôi đi đã lâu, bụng đã thấy đói,

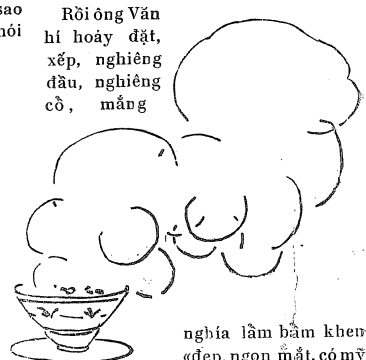
Vào đây thế nào cũng được chén ! Quả nhiên, trong nhà, chung quanh một cái bàn tròn, một tốp người quây quần, ở giữa có một cái nồi tạp-pí-lù, khói lên nghi ngút.

Ông thì cho rau vào nồi, ông thì cho tôm vào, ông thì cho bở-dục, ông dương gấp cá, ông dương đập trứng, ông dương

dùng dạ dầy, còn ông Ngym thấy đứng rắc muối hoai. Thành thoang nghe tiếng ông Đỗ Văn cự :

— Miếng thịt của ông kia để không ngay ngắn, ông phải soạn lại đi; con tôm của ông này đặt ngược, miếng bở-dục kia dài quá, phải cắt bớt đi một mẩu và đặt bên cạnh miếng cá trắng và sợi rau xanh mới coi được.

Rồi ông Văn hí hoáy đặt, xếp, nghiêng đầu, nghiêng cổ, mắng



nghia lằm bằm khen «đẹp, ngon mắt, có mỹ

thuật ! » Ngờ đâu ông Gây Gộc tương luôn gây vào khoảng lộn lộn, nạt bét cá.

Tôi hỏi thế là hông cả nồi tạp-pí-lù đẹp đẽ của ông Văn. Rồi tiếng người mắng nhau, cãi nhau ầm tối.

Chúng tôi nhè nhẹ lẩn, ra ngoài bàn với nhau :

— Mới đầu năm mà đã cãi nhau về nồi tạp-pí-lù ! Quanh năm hần là còn lục đục.

Xông báo Đông pháp.

Cũng như ở Nhật tân, tòa báo Đông pháp cũng thoang thoang có mùi thơm. một mùi thơm kỳ-dị. Ở giữa mâm cổ có để một bát nẫu rựa mặn, nực

nhiều mùi mè. Ông Hoàng-hữu-Huy rồi chúng tôi ăn :

CHÈ HẠNG NHẤT

Chà Nhất-Phẩm và Tam-Hỷ bán ở Hội-chợ Nam-dịnh ngọt một tháng tiêu thụ được hơn một nghìn đồng. Vì sao mà tiêu thụ được nhiều thế ? Vì chè Nhất-Phẩm và Tam-Hỷ là hạng chè tốt nhất cánh ahò, nước xanh, các nơi xa gần đến mua dùng đều khen rằng: chè uống chắc giọng mà pha được nhiều lần, nhất là bà con Nam-dịnh trước kia vẫn dùng chè khác, nay nhân dịp Hội chợ bán tỉnh mà bà con mua chè Nhất-Phẩm và Tam-Hỷ ở trong gian hàng KIM-THÁI về uống mới tưởng rằng không còn thứ nào ngon hơn là chè Tam-Hỷ và Nhất-Phẩm thực đáng gọi là chè hạng nhất.

Hàiphong, 140, phố Khách

Hanoi, số 3, phố hàng Ngang

Hàng-Mậu 125 phố Khách

Đại-ý Nam định Công-Phát 288 phố Khách

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS

BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẠO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

— Đây là thịt một con chó chết chệt ở tổ, phòng viên bán báo đi lấy tin tức, vừa nhặt về. Thom, béo lắm.

Tú Mỡ thấy ngấy, đưa mắt nhìn Nhất dao Cạo ra hiệu bảo từ chối. Cửa đảng tụi, chúng tôi không ai biết ăn thịt chó, mà nhất là thịt chó chết — ăn nhằm vào đầu năm tuất — Đại kiêng.

Xông đất Xứ sở.

Ông Phạm kim Khánh ra đón chào. Ông mặc áo thụng xanh, cổ đeo cái Lê Bông đệ tam hạng, tay cầm một tràng pháo dương nổ, mồm hết lớn như cái máy: Xứ sở! Xứ sở!

Ông Phạm Tá nổi trống bỏi, tức thì ông Tôn thất Bình bưng ra một mâm đất, đặt ở giữa bàn để chúng tôi xông, — xông đất Xứ sở lấy tận bờ sông/Hương.

Mát chân lạ! Nhất-dao-Cạo véo lấy một ít đất để chốc nữa làm món quà mừng ông Nguyễn-công-Tiểu.

Xông Thủy tiên trang.

Sau những câu khách sáo, Tú Ly bắm Nhất-dao-Cạo.

Nhất-dao-Cạo sẽ hỏi ông Tiểu: — Thưa ngài, ngài làm ơn cho xem hoa thủy-tiên?

Ông Tiểu ngưng nghịu, lưỡng cuống:

— Các ngài muốn xem hoa thủy tiên thì mời các ngài lên chợ Đồng Xuân, ở đây chúng tôi chỉ có thủy tiên trang.

— Thế ra thủy tiên ngài không có hoa?

— Bẩm, thủy tiên của tôi trồng nhiều hoa lắm.

--Thì ngài cho xem ngay.

-- Bẩm... nhưng hoa nó còn ở trong củ.



Nói xong, ông thờ dài mà chúng tôi cũng thất vọng. Nhất dao Cạo đặt lên đĩa ít đất Xứ sở, rồi nói:

-- Ngài thử trồng thủy tiên của ngài vào đất Xứ sở, chắc thế nào sang năm thủy tiên của ngài cũng có hoa. Chính tôi, Nhất dao Cạo, sang năm sẽ đến tía giúp ngài.

Ông Tiểu cảm động, bắt tay Nhất

dao Cạo một cái thật mạnh, nhưng được cái may không đứt tay.

Xông cô Phụ Nữ Thời Đàm

Bóng hồng nhác thấy nẻo xa, Xuân, lan, thu, các mận-mà cả hai.

Đó là tiếng Thế Lữ vì xúc cảnh mà sinh tình. Nhất dao Cạo ra ý không bằng lòng về hai chữ cả hai, bảo giá thay vào hai chữ tất cả thì ổn hơn. Nhưng đến khi cô Phụ Nữ ra mời thì Thế Lữ và Nhất dao Cạo lại làm lành với nhau ngay. Tú Ly hỏi thăm Tú Mỡ:



-- Này, bác có đem nhiều xu lẻ đây không? Vì năm ngoài Phụ Nữ kén chồng mãi, hẳn là nhiều trẻ?

Nhưng may thay khi vào nhà chỉ có một mình ông Tú Xon (Tout seul). Nhưng Tú Xon thoáng thấy bóng Tú Mỡ với chuẩn ngay, ý hẳn ông về quê.

Một lát, ông Phan Khôi bưng ra một đĩa sò mua ở Lang-cô, mà không mất tiền. Cô Phụ Nữ cũng đem ra một đĩa đây bánh, nhìn chúng tôi một cách tinh nghịch:

— Bánh này là bánh nhân bí — ve của hai ông Nhất, Nhị Linh phát minh ra. Bây giờ chị em chúng tôi thực hành đúng cân lượng, không sai một li. Vậy đầu năm may mắn, các ngài dùng cho... mời các ngài soi đi...

Chúng tôi chưa biết xử trí ra sao, thì Thế Lữ ngọt ngào nói:

— Ấy! xin tiền chủ... rồi hậu khách. Rồi Thế Lữ quay lại phía ông Phan Khôi, nói:

-- Tôi nói câu này, xin ông đừng giận, tôi mới nói.

-- Không. Tôi không giận ai bao giờ, nếu tôi giận thì... tôi... tôi... ăn...

Thế Lữ vội gơ tay cần:

-- Thôi, tôi xin ông. Đầu năm chó thè độc. Vậy nếu ông không giận thì đĩa sò mua không mất tiền kia ông làm ơn để dành cho ông Tú Xon ăn một mình, còn bánh nhân-bí ve thì để riêng phần ông. Ấy thế là tiện.

Chúng tôi ra ngoài phục Thế Lữ khéo giằng xép.

Đi đã xa, Tú Mỡ còn cứ quái cổ lại, hình như chưa nở rứt tình.

Xông Tiếng Dân

Chúng tôi lên ở tổ Phong Hóa ngắm Huế tấn phát. Nhưng chúng tôi vô Huế không có cái chủ ý như các ông Phạm Lê Bông, Phạm Tá, Phạm văn Bình, chúng tôi chỉ cốt xông đất Tiếng Dân.

Cụ Huỳnh thúc Kháng thấy chúng tôi xuống xe, vội chạy ra nói:

-- Trình chư quý vị nhập đạo gia trung, âm trà, lánh khản bìn báo kiết toán niên đề.

Nhất dao Cạo hỏi Tú Ly:

-- Cụ ấy nói... nói... cái gì kiết... đề?

-- Cụ ấy bảo kiết toán niên đề.

Tức thì Nhất dao Cạo sợ hãi nhảy vội lên xe ở tổ ngồi, gọi thế nào cũng không dám xuống nữa.

Việt Sinh mạnh bạo tiến đến gần hỏi:

— Cụ cho biết, vừa rồi ý cụ định nói gì? Và cụ vừa nói thứ tiếng gì, cụ cho biết, vì trong bọn tôi có ông Nhất-dao-Cạo, tính ông ấy nhát lắm, không dám vào.

— Thưa các ngài, đó là Tiếng-Dân.

Chúng tôi mới ngã người ra: à ra thế, vậy thì chúng tôi xin chúc cụ quanh năm kiết toán niên đề.

Chúng tôi định tiện đường vô Saigon, nhưng xe đến đèo Cù-mông thì liệt máy, chúng tôi phải cho xe chạy về (Xin các ngài đừng ngạc nhiên, vì cái xe của chúng tôi hơi lạ đời, nếu đi về phía nam thì nó liệt máy, nhưng đi trở lại thì nó vẫn chạy như thường. Ấy, cái xe nó lẩn thẩn như vậy. Và lại chúng tôi còn phải về thăm mộ các bạn đồng-nghiệp đã tạ thế).

Xông mộ các báo.

Mộ Bắc kỳ Thề-thao có cái miếu nhỏ, ngoài có một con voi đen, phủ phục. Chúng tôi vào trong thấy treo những dao to, búa lớn, nhưng đã han rỉ cả.

Mộ Rang-Đông ở ngay bên cạnh, lẩn trong bụi cây um-tùm.



Nhất dao Cạo bảo Tú-Ly sáng mắt thử vào xem có cái gì lạ không? Một lát, Tú-Ly ra nói: Chẳng có cái gì lạ cả, chỉ thấy tối mò mò.

Trên mộ Đông-Phương có một cái bia lớn để mấy giò chữ:

— « Ở đây có ông Tố Dân bán đại, bây giờ thật hết đại rồi ».

Sau khi thăm qua loa một vài mộ khác, chúng tôi đi tìm mộ An-Nam tạp chí. Song tìm mãi không thấy dấu. Đường lang thang thì gặp một ông mũi hơi đỏ đỏ, dáng điệu thất thểu như người say, tay cầm một cái bầu nhỏ, vừa đi vừa kêu: Còn uống! còn uống!

Nhất dao Cạo vồn vã hỏi:

— Ông làm ơn chỉ bảo đùm mộ An-nam tạp chí ở đâu?

Ông ta chừng mắt nhìn chúng tôi:

— Làm gì có. Mộng cả: Sống cũng mộng, chết cũng mộng, mộ cũng là mộng, lâu dài cũng là mộng. Mộng tuốt!

Nhất dao Cạo phải nói thật to:

— Tôi hỏi ông mộ An-nam tạp chí ở đâu kia mà. Ông nghe ra chưa?

Ông ta nhắc bầu tu một hơi, rồi nói:



— Mộ An-nam tạp chí ấy à? Làm gì có mộ An-nam tạp chí ở dưới này... ở trên trời kia!

Chúng tôi không lên trời được, nên đành trở về nhà vậy.

Nhất, Nhị-Linh

SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRÉ CON

BAO THẦU CHO

CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

« Bắc-kỳ Nam-tứ Công-ty,
 « Đặt lò Văn-Điền cũng vì lợi chung.
 « Quản chi tốn của hao công,
 « Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
 « Một lò thanh khí xây lên,
 « Hương xưa nồng đậm, cúc sen mạn mà.
 « Hơi men pha vị sơn hà,
 « Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
 « Bán buôn nào phải xa đầu,
 « Anh em kẻ trước người sau đồng lân.
 « Buồi đời kinh-tế khó khăn,
 « Lợi quyền chớ để chuyên phần cho ai.
 « Yêu nhau giúp đỡ một hai,
 « Có công chất đá nửa rồi lên non.
 « Còn trời, còn nước, còn non,
 « Còn ty Văn-Điền ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TỨ CÔNG-TY



Khách — Năm mới đến mừng cụ làm ăn phát đạt.
 Lý Toét — Cám ơn ông — Năm mới tôi có hộp cá, ông vào đây sợi với tôi
 để thưởng xuân.

MỘT BÀI THƠ MỚI — LỤC NGÔN TRƯỜNG THIÊN

GIẢI NGHĨA CHỮ 'TẾT'

Tết là gì ?

Là những ngày vui cực điểm
 Của giông, cơn, rồng cháu tiên
 Mà riêng cho hạng làm tiền
 Sa-sĩ thì nhai đái điểm.

Tết là gì ?

Là những ngày lo nhân nhó
 Của phần nhiều người Việt Nam
 Mà khổ nhất bọn nghèo nàn
 Lo chạy có khi soán vó.

Tết là gì ?

Là một dịp để làm giàu
 Cho bọn một già đục khoét.
 Chỉ khổ nhiều Khé, lý Toét
 Lăn lưng kiếm chút lên hầu...

Tết là gì ?

Là những ngày phát tài lạ
 Cho khách trú và tày đen,
 Họ rút ruột nhưng vẫn khen
 Rằng người mình khôn ngoan quá.

Tết là gì ?

Là ngày nước Nam tiến bộ
 Ở những bộ cánh tốt tươi
 Và mấy chai rượu dỏ mùi.
 Văn minh đấy nhưng mà vô!

Tết là gì ?

Là ngày vui của con nít
 Nhưng người lớn lại không vui
 Vì bị mất nhiều xu toi
 Đánh đổi câu sáo cũ rich.

Tết là gì ?

Là ngày thần, Phật rức óc
 Vì lời khấn khứa lung tung
 Của phường mê tín viển vông
 Cầu những danh phẩm lợi tục.

Tết là gì ?

Là ngày thể thao đại hội!
 Ai khéo vẽ lễ chào mừng,
 Gục đầu, uốn gối, khom lưng
 Ai lạy tãi, người ấy giỏi...

Tết là gì ?

Chính là những ngày ác nghiệt,
 Vô tình thì ta cứ vui
 Nghĩ đến ta lại ngậm ngùi
 Vì ta nhích gần cõi chết.

Tết là gì ?

Quốc hồn dỏ ! quốc túy dỏ !
 Bảo tồn lấy An-Nam ơi !
 Vừa được ăn vừa được chơi
 Vừa sống lại đời thượng cổ.

Bình-Nguyễn



MÂY CÂU ĐÔI MỚI

I. NGẦU HỨNG

Tối ba mươi, ăn chè cúng ông
 Công, đốp! ái chà đau: hạt đậu
 dụn!

Sáng mồng một, đốt pháo trên
 chú Hợc, dùng! thôi chết nổ:
 nôi súp-de!

II. MỪNG ÔNG TIÊU

Chết mệt vì xuân, lọ mằm
 rươi kia còn chén mãi!

Sống lâu lên lão, công chè với
 nọ đủ chơi rồi!

III. MỪNG TẾT.

Năm mới năm me, chúc bác
 tăng phú, tăng xương, TĂNG BÍ!

Tết gì tết nút, mừng có phúc
 tiên, phúc hậu, PHÚC THÔNG!

Lê-duy-Lương Namđinh

I. Ngày tết khác ngày dưng,
 đốt pháo, cảm cảnh đào, rượu
 ngọt chè sen, phong vận lại
 thêm câu đối đỏ.

Năm nay hơn năm ngoái,
 nhảy đầm, đánh ten-nít, áo mũ,
 khăn thợ, lu-bù cho thỏa cái
 xuân xanh.

II. Buồn bán Khách tranh
 quyền, đời đã sác rồi, còn đốt
 pháo.

Ruộng vườn người cấy mốt,
 quỹ nào cướp được, phải trồng
 nêu.

III. Tối ba mươi, pháo nổ đi-
 dưng, Lê-Bồng lắng tai nghe,
 thủng thỉnh vỗ tay cười lảm sác.

Sáng mồng một, rượu say túy
 lúy, đưa mắt thấy,
 tăn ngần đẽ bụng, chề thêm men.

Trường-Phát Hanoi

ĐÃ CÓ BÁN MÂY CUỐN SÁCH MỚI

VÀNG VÀ MÁU

CỦA THẾ-LỮ

Đầy 170 trang Giá 0\$45

ANH PHẢI SỐNG

CỦA KHÁI-HƯNG VÀ NHẤT-LINH

Đầy 167 trang Giá 0\$45

CẠM BÃY NGƯỜI

CỦA THIÊN HƯ VŨ-TRONG-PHỤNG

Đầy 156 trang Giá 0\$45

Ba cuốn sách này do Société annamite d'Éditions et de Publi ité xuất bản.

Mua sách xin gửi tiền về trước. Ngân phiếu mua sách đề tên: M. Nguyễn Trường-Tam, 1 B^{is} Carnot Hanoi.

Tiền cước gửi theo lối bảo lãnh: 1 cuốn: 0\$20, hai cuốn: 0\$26, ba cuốn: 0\$32, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$06.

Các bạn mua Phong-Hóa dài hạn được đặc biệt trừ 10% vào tiền sách (không trừ vào tiền gửi).

LỐI MỪNG TẾT, THẾ NAO LÀ THIỆP ???

Lối mừng tết của ta xưa nay bất ngoại chén trà, điều thuốc hay chén rượu mùi, nhưng mấy thứ ấy toàn là ngoại-hóa cả, mình mừng tết mà hóa ra làm giàu cho ngoại-quốc, ấy là lối mừng tết đại, người có tâm nào đáng mừng hay đáng lo? Chỉ bằng nên dùng thứ rượu mùi của người nam mình chế tạo, dùng toàn vị thuốc rất quý và xương hổ-cốt, theo phép hóa-học mà chế ra, vừa thơm, vừa ngon, vừa ngọt, vừa đậm-đà, vừa bổ khi-huyết, bổ tý vị, bổ phổi và bổ thận, lại chữa được các chứng đau mình, đau xương, đau gân, đau dạ-giày, đàn ông thân hư, đàn bà huyết hư, ông già bà lão yếu sức đau xương cốt, đàn bà mới đẻ, khí huyết yếu ăn ngủ kém, người vô bệnh dùng để bổ khí huyết, chóng tiêu hóa, hoạt mạch máu. Nó vừa là rượu mùi, vừa là thuốc bổ, dùng khi ngày tết và khi yến tiệc cũng làm quà đi tết đi mừng rất quý rất nhã, tức là thứ rượu Nội-Hóa rất nên dùng. Rượu ấy gọi là rượu « Hồi-Xuân-Bách-Bổ » chai to bằng chai litre giá 1\$00, chai nhỏ nửa litre giá 0\$50. Thiết tưởng đồng-bào ta nên dùng thứ rượu Nội-Hóa này vừa ngon vừa bổ, vừa giữ được mối lợi cho nước nhà, ấy là lối mừng tết khôn, có dùng qua mới biết là rượu rất quý, không như mấy thứ rượu khác ngoài sự ngọt ra không còn có tính chất bổ ích gì nữa. Bán tại nhà thuốc NAM - THIÊN - ĐƯỜNG, 78, phố Hàng Gai Hanoi, Chi - điểm Nam - Thiên - Đường, 140, phố Khách, Nam - Định, hiệu MAI - LINH, số 130, phố Cầu - Đất, Hảiphong

NHỎ ĐẾN LỚN



Chúc mừng năm mới.

Năm hết tết đến. Máy ngày đầu năm đang lễ cũng phải như những ngày khác mà thôi... Nhưng không. Ai ai cũng mong nó đến, mà lúc nó đến rồi, khổ sở vì nó: thế mà vẫn mong.

Mấy ngày đầu năm. Thiên-hạ chúc nhau, nhưng nếu họ nghĩ đến những câu họ tặng nhau năm ngoái, họ then đến chết mất.

Đầu năm Quý-đậu vừa qua, các viên-chức công sở chúc nhau: « mừng ông thăng quan tiến chức, tiền tài nhiều, bổng lộc lắm », kết quả: lương sụt, tiền tài hao, bổng lộc ít.

Các nhà buôn chúc nhau: « mừng ông buôn bán phát tài bằng năm bằng mười năm ngoái », rút cục lại: hàng hóa ế, các ông thất tài bằng năm, bằng mười năm ngoái.

Ấy đại khái những lời chúc mừng mừng ba ngày tết đều có cái hiệu-quả như thế cả, năm nào ta cũng cứ khư khư giữ lại cái lễ cổ, chúc nhau những điều chỉ có thể xảy ra trong giấc mộng, hình như ta mong mỗi rằng một ngày kia, biết đâu đấy, một lời nói của ta có thể thay đổi được cả sự sinh-hoạt của người quen. Thế mới biết trong lòng ta có ở ẩn một ông Nguyễn-khắc-Hiếu, một ông Nguyễn-tiến-Lãng... Thật chàng khác gì lũ trẻ đi xem diễn trò quý-thuật, thấy người ta lấy tay đập ngực kéo ra một quả táo hay một cái trứng, cũng bắt chước đập ngực thành hình: dù chẳng kéo ra được cái gì cả, lũ trẻ cũng lấy làm mãn nguyện. Ta chúc nhau, chúc xướng cũng lấy làm mãn nguyện. Vậy xin có lời chúc độc-giã năm mới năm me, vạn sự như ý.

Nhưng cứ lấy sự trải qua trong năm ngoài mà suy, chúc như vậy, e độc-giã năm Giáp-tuất này, chẳng được sự nào như ý mất. Vậy xin có lời chúc độc-giã năm mới năm me, vạn sự bất như ý.

Viết đến đây, chợt nghĩ ra. Năm ngoài chúc ông Hi-Đình cứ buồn và cứ cười một mình suốt năm, thì trong năm Quý-đậu, ông Hi-Đình đã buồn và đã cười một mình hoài thật. Lại

những lời chúc cái búi tóc của ông Nguyễn-văn-Tổ được sung vào viện bác-cổ Hanoi, chúc ông Lê-công-Đắc a bằng năm bằng mười năm ngoài, đều thấy hiệu-nghiệm cả. Ấy mới chết! (phỉ phui! đầu năm không được nói đến chết! phỉ phui!) Vậy lại xin có lời chúc độc-giã năm mới năm me, vạn sự như ý.

Biếu quà tết

Nếu cái lệ chúc tết có cái về người lớn như trên, cái lệ biếu quà tết lại có về người lớn hơn.

Tôi biếu cho bác đảm chục cam, bác lại ghét của ngọt.

Bác làm quà cho tôi mấy chai rượu ngọt, tôi lại chỉ uống được..... nước chè. Thật là có đi có lại mới toại lòng nhau. Lại có khi món quà biếu từ nhà mình..... về nhà mình.

Bà Giáp đem mứt biếu bà Tuất, bà Tuất đem đi biếu bà Quý, bà Quý lại đem biếu bà Dậu, rút cục bà Dậu lại đem biếu bà Giáp: cái vòng luân hoàn ấy tuy loanh quanh, song đã làm cho mấy bà được mãn nguyện.

Mà mãn nguyện cũng phải. Đem biếu quà tết cho một người, tức là để mừng cho người ấy đã qua được một năm, không bị sứt mẻ, dui què gì, tức như bảo họ: ừ, ông giỏi đấy. Một năm qua mà vẫn còn ông, vậy xin có ít quà mừng ông. Cũng na ná như khi gần Lê-Bồng cho ông Kim Khánh hay gần Kim Khánh cho ông Lê-Bồng, bao ông ấy: ừ, giỏi đấy, một năm qua, mà vẫn còn cơ à? Vậy thường cho ông chiếc kim khánh (lê-bồng).

Rông....

Lạ thật. Ngày mồng một tết, ai cũng cố hết sức làm thành một ngày mầu, có ảnh hưởng tốt đến cả năm, thì cả năm, người nào làm ăn cũng thịnh vượng cả mới phải, sao lại còn có người thất cơ lỡ vận? Nhưng, chịu khó nghĩ một tí, thì cũng chẳng lấy gì làm lạ: lạ nhất là chỗ ai ai cũng hiểu rằng làm ăn thịnh vượng quanh năm không phải chỉ do ngày tết kiêng kỹ, mà vẫn cứ kiêng, như cho rằng ông Trời để phúc sẵn cho những người biết kiêng buổi đầu năm. Ông Trời chỉ công đâu có bất công thế!

Chưa bước sang năm mới, đã giữ quyền Niên lịch thông-thư ra xem giờ lành để mượn người hay gặp sự may-

ĐÃ CÓ BÁN

NỬA CHỪNG XUÂN

CỦA KHÁI - HUNG
TRANH VẼ CỦA ĐÔNG - SON

Đầy gần 300 trang — Giá 0\$75
(TÁC GIẢ XUẤT BẢN)

(có thêm nhiều trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn)

Ông Đỗ-Văn trông nom về việc in — Sẽ in đẹp không kém gì các sách in bên Pháp. Văn hay, truyện cảm động, sách dày in đẹp. Tủ sách gia-đình nào cũng nên có.

Xin gửi ngân-phiếu 0\$90 (tiền sách 0\$70 tiền cước 0\$20) về M. Nguyễn-Tường-Tam, 1, Boulevard Carnot, HANOI
Không nhận gửi sách theo cách lĩnh hóa giao ngân
Độc giả Phong-hóa gửi về mua trên 5 quyển được trừ 20%.
Độ rằm tháng giêng sẽ bán ở các cửa hàng sách.

TIỀN BÁN NỬA CHỪNG XUÂN TÁC GIẢ SẼ BIỂU VÀO TỰ-LỰC-VĂN-ĐOÀN

mắn đến xông nhà, chọn phương hướng tốt để xuất hành, tưởng như sự may-mắn nó theo người xông nhà, nó vào nhà mình, nó ở lại suốt năm vậy: nếu thế thì nó dễ dàng quá! Còn xuất hành về phương có lợi có khi thành ra bất lợi, ví dụ nhà phía đông giáp liền với sông, mà lại phải xuất hành về phía đông!

Mấy ngày tết, thôi kiêng đủ thứ: nào không được quét nhà, để giữ cho cái bản thủ, rác rưởi nó khỏi ra ngoài nhà mất, nào không được chửi rủa, mắng mỏ đầy tớ. Nhưng nếu các nhà cổ hủ kiêng được cả năm thì hay đấy, nhưng nếu các nhà cổ hủ kiêng được như thế đã không phải là các nhà cổ hủ.

Sợ rông... chỉ vì sợ rông mà trong mấy ngày tết, họ giữ được nét mặt tươi, nói được những câu nhã-nhận, họ hóa ra tử tế. Sự mê tín mà cũng có ích lợi đấy! Nhưng chỉ ích lợi trong ba hôm tết: hôm mồng bốn, đầu lại đóng đầy hết.

Nếu họ cứ giữ suốt năm được nét mặt vui, được lòng tử tế, như mấy ngày tết, không sợ rông, không mê tín có hay lắm không? Nhưng như thế, họ không phải là người Annam cổ lỗ, ngu dần: họ đã văn minh mất. Vậy đầu năm có lời mừng cho quốc hồn quốc túy.

Từ-Ly

BÁC SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYẾN
8, Rue Citadelle. Téléphone: 204

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH và CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CONTRÉ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điêu)

Xin mách các nhàbuôn

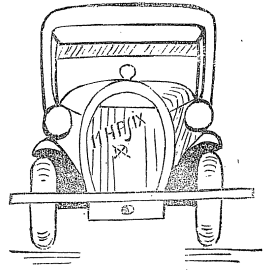
Muốn làm quảng cáo bằng thi, ca từ phú bằng tranh vẽ, hải văn, câu đối, câu đố khiến cho người đọc báo phải chú ý đến.

Nên đến hỏi ông
Khúc-giang ĐÀO-THIỆN-NGỌN
55 bis, rue de Takou Hanoi
hay
15, Rue des Cuiris Hanoi

TRƯỚC ĐÀ
Uống các thứ thuốc mà
chóng khỏi

NAY MUỐN
Khỏi tuyệt căn bệnh LẬU và GIANG-MAI kinh niên vừa tăng sinh-dục, vừa bổ
cực lực

Viết thơ hỏi ngay M. Lê-v. Hòe
ex-instituteur Mỏ-xá, Bathá, Hà-dông
(đính phong bì tem)



Muốn có xe tốt, kiểu đẹp, tài-xe thành thuộc và giá phải chăng, để du-ngoạn trong những ngày xuân xin mời lại hãng xe

THÀNH-CHUNG

HANOI, 175, PHỐ HÀNG BÔNG, 175, HANOI

Sáng hôm ấy, khi Bằng ở ấp Đoàn dương ra đi thì trời hửng hừng nắng, khiến Bằng cảm thấy tâm hồn khoan-khoái và thân thể nhẹ nhàng, như được tắm trong bầu không-khí khoáng-dãng, trong luồng gió lạnh đầy hương phấn buổi đầu xuân. Và chiếc xe đạp của Bằng như tự sức nó đi vùn-vụt, khi xuống dốc, khi lên dốc: Chân Bằng có động mà Bằng không thấy mỏi.

Là vì Bằng vui mừng được xa lánh một nơi mà ở đó Bằng không yêu mến ai và cũng không ai yêu mến mình. Hai ngày tết vừa qua trong gia-đình một ông chú họ, Bằng đã sống giữa đám người thờ ơ lãnh-đạm, như không từng bao giờ quen biết, từ ông chú, bà thím cho chí mấy người em họ. Nhất là cô Thu lại càng kхе khắt với Bằng là n, tuy cái tên có vẻ êm-đềm, hòa nhã. Hình như đối với Bằng, ai ai cũng chỉ có một lòng khinh miệt, mà sót thân mỗ coi cha mẹ, Bằng càng thấy rõ rệt như về lên nét mặt từng người.

Bằng đã tưởng sẽ đem theo về Hà-nội mấy cái hình ảnh vô tình. Nhưng mà tuổi trẻ vẫn là tuổi dễ quên. Và phong cảnh hữu tình, đầm thắm tốt-tươi, mon - mơn trong buổi sáng mùa xuân, như vô về, như an ủi, như vì ai trút sạch những ý tưởng chầu nần, hắc ám, nó vẫn đục tâm hồn. Và Bằng hiểu thấy cái gia-đình chân thật của con

người là vạn vật, là vũ trụ bao la, mênh mông, bát ngát. Ngẫu nhiên hai câu thơ của Lamar-tine như theo mùi thơm của cây cỏ mùa xuân đến môn tròn trái tim chàng.

*Kìa vạn vật đương đón tiếp và
thương mến người...
Người hãy dẫn thân vào lòng vạn
vật...*

Làng mỉm cười đưa mắt ngắm cảnh: Những đồi trồng chè, trồng sắn liên tiếp nhau, chỗ xanh nhạt, chỗ xanh đen, và h lên da 'rời màu nguyệt bạch, một nét uốn eo mềm mại như thân con rồng lượn khúc.

Thỉnh thoảng xe đạp của Bằng lại lẩn trên một quãng đường hẻm. Hai bên trong đám rừng rậm đen um, tấp thoảng hiện ra những thân trắng mà thẳng vút của cây lim và cây trám.

Nhưng khi đến trạm Kim-lăng, giầy nhà lá san sát xếp hàng ở ven đồi, trong một nơi thung-lũng nhỏ bằng lại nhắc Bằng nhớ tới quang cảnh tết ở ấp Đoàn-dương. Những cây nêu với chùm khánh xanh, đồng sắc pháo rải rác trước phen nứa, nhữn: vật, nhỏ ahen, những sắc lóc loe: ấy, Bằng cho là lam mát về tiếng liêng của vụn-vật lớn lao rực rỡ.

Bằng cầm đầu đạp trệt mau để được khuất mắt cái hình ảnh tẻ quen cảnh vật quanh mình, tâm trí đắm đắm so sánh cái vui chốc lát của loài người tự tạo ra với cái vui thiên nhiên, bit vong bất diệt của vạn vật muôn nghìn năm, bày ra trước mắt những người có tâm hồn nghệ-sĩ. Cái vui ấy nó nấp ở áng mây hồng, ngọn đồi xanh, giòng nước bạc, con gió may, nó ở trong sự rung động của cành lá, sự ph t phơ của ngọn cỏ, nó ở trong làn không khí bao bọc lấy mình ta. Ta vui, vì ta sống, ta sống vì ta vui. Ta biết hương cái vui nó biến hóa cùng vạn-vật mãi mãi không già.

Bang loay loay với ý nghĩ đến nỗi rời mưa từ bao giờ mà chàng không

biết. Mãi lúc giọt nước lạnh theo vành mũ chảy xuống ma, chàng mới chợt tỉnh ra. Đưa mắt nhìn ra xa, phong cảnh tốt đẹp quang minh buổi sáng đã chìm đắm vào trong làn mờ mịt. Những chòm lá 'đồi cao chớt vớt như bơi trên mặ' đám sương dầy: thân cây sắc trắng nhạt đã lẩn vào trong màu hung hung của màn mưa bụi. Thỉnh thoảng lơ lửng giữa sườn đồi thoai-thoải xuống đường, một chiếc nhà sàn lợp lá. Đứng bên, chòm lá xanh thẫm của mấy cây dọc đường những chấm đen lén lên da trời sắc bạc mờ.

Đối với Bằng thì cảnh bình minh buổi sáng đẹp mà cảnh mưa phùn bây giờ cũng đẹp. Mỗi cảnh có một vẻ riêng. Chàng dừng xe đứng ngắm, tưởng tượng như đứng trước một bức tranh sương mù khói tỏa của họa-sĩ Trần-bình-Lộc vậy. Sự so sánh có thú vị khiến Bằng nhách một nụ cười sung sướng.

Nhưng mưa một lúc một nặng hạt,



gió một lúc một lạnh thêm. Nước mưa ở vành chiếc mũ dạ chảy xuống như giọt mài tranh. Bộ quần áo đã tím của Bằng ướt đầm và nặng chũu.

Leo một cái dốc dài, đường thì lầy và trơn, gió thì ngược mà mạnh, Bằng phải nằm rạp xuống. Hai tay nắm ghi lấy tay lái mới khiến được xe đi từ từ như con ốc nặng nề bò lên thành chậu. Đến lưng chừng dốc, xe đứng sững, Bằng hết sức bình sinh đạp dần, thì bỗng sau một tiếng cách, xe lúi lại làm cho Bằng suýt ngã văng ra. Chàng cúi xuống xem thì xích xe đã đứt và rơi ra đường, lẩn trong vũng bùn của đất đồi vàng xám. Chàng nhặt lên, chấp vớm lại, rồi lắc đầu, thở dài, lằm bằm:

— Thôi, đành cuộc bộ, để chờ có xe ô-tô hàng đi qua.

Nhưng Bằng thất vọng biết chừng nào, khi chợt nhớ ra rằng ngày mồng hai Tết, xe hàng chưa chạy. Chàng đã toan quay về nhà chú, vì từ đấy cách ấp Đoàn-dương chỉ độ mười cây số, mà xa tỉnh lỵ Phú-thọ những hơn hai mươi cây. Song tưởng tới cái bộ mặt khinh khỉnh của mấy người họ hàng, chàng lại thôi.

Rồi Bằng chẳng thấy rét nữa, vui về giắt xe đạp đi xuống dốc, mặc cho bùn lầy bấn kín ống quần, mặc cho hạt mưa sắc như mũi tên đâm siá vào mặt vào tay.

Vượt qua một trái đồi và đi hết một quãng rừng nhỏ, Bằng đưa mắt trông sang bên tả thấy xa xa có làn khói nhạt ẩn hiện trong đám mờ mờ. Đoàn chừng đó là một nơi dân cư đông đúc, chàng đương loay hoay tìm lối đi vào thì bỗng ng e có tiếng phào nổ đầu đò.

Liên tất tả tiến bước thì quả thực vừa rẽ một khúc đường cong, chàng thấy hiện ra, bên con đường đất nhỏ ngồng n eo, một túp lều tranh lăm vào giữa khoảng hai cây gạo lớn.

Lại gần, Bằng nhận ra rằng nếp nhà

Truyện ngắn

BÊN DƯƠNG

có ba gian: hai gian bên trái vách và mới quét vôi trắng, còn gian giữa thì chiếc phen nứa che kín mít. Đồi câu đối đỏ không chữ dán gần kín hai cái cột tre già và bốn miếng giấy đỏ vuông cũng không chữ dán trên phen nứa, khiến Bằng dè dặt chủ cái nhà ấy không phải là người trọng văn chương hay ưa những sự kiêu sa, phù phiếm.

Hoảng nghe ở trong nhà có ai cười nói, Bằng mừng quýnh, lại đập phen.

Tiếng hỏi: — Ai? — Ồ.

Ở trong nhà, hai người thì thăm bản định. Bằng lại đập phen và nói một cách tha thiết:

— Tôi qua đây gặp mưa gió, rét mướt, nhờ ông bà cho tôi trú chân nghỉ mệt một lát và chừa lại cái xe đạp đứt xích.

Chủ nhà tháo chốt, tháo róng, lách phen liếp mời Bằng bước vào.

Trong nhà mờ mờ tối, nhất là lại đối với mắt Bằng vừa ở ngoài ánh sáng mặt trời.

Gian bên hữu bày một cái bàn thờ con con.

Dưới ánh đèn lù mù của hai cây đèn dầu Nam, lấp lánh những mặt kính của cổ mủi đặt trên nhện vàng hoa. Kế sát với cái bàn ấy là một cái phản thấp trải chiếu chiếu mới.

Chừng thấy khách đương mặt nhìn nhón nhác, có ai cất tiếng nói:

— Minh chóng cái phen lên một tí cho sáng sủa.

Nhìn ra giọng trong trẻo của một người thiếu phụ, Bằng định thần nhìn kỹ thì sau hai cái ống bẻ cao thấp thoảng hiện ra cái đầu chỉ khăn vuông và hai bàn tay im lặng cầm cán kéo bẻ. Bấy giờ chàng mới nhận ra rằng mình vừa vào nhà một người thợ rèn. Thấy bác phó sắp sửa chóng phen Bằng vội gạ:

— Thôi, xin cứ để thế này cho ấm.

Người kia hỏi:

— Thưa ông, lạnh lắm phải không?

— Phải, tôi lạnh lắm.

— Vậy mời ông sưởi cho ấm.

Rồi bảo vợ:

— Minh kéo đi.

Tức thì tiếng phi pháo bắt đầu. Chử đặt một cái thùng gỗ thấp bên đồng than hồng, mời khách. Bằng nói cảm ơn, và ngồi xuống, đưa hai bàn tay công ho lên hơi nóng của đồng than. Đối diện chàng, ngồi trên hai viên đá ong xếp chồng lên nhau và phủ tau là gói khô, chủ nhà hỏi:

— Thưa ông ở đâu về?

— Tôi ở ấp Đoàn-dương về.

— Thưa ông, ấp Đoàn-dương ở làng đâu cơ?

— Ở gần phủ Phan-hùng.

— Thế thì chắc xa lắm... Ông bỏ áo ngoài ra chẳng ướt thấm vào xương nhờ cầm.

Theo lời, Bằng cởi áo, nhón nhác tìm chỗ treo thì chủ nhà đã đứng dậy đỡ lấy, mặc lên một cái danh dong ở ống bẻ mà nói rằng:

— Ireo vào đây thì ráo ngay.

Một lát sau, chàng đã quen với ánh sáng lờ mờ trong gian nhà tối, và

ngồi bên lò lửa hơi nóng dịu dàng của than hồng bốc ra đã thấy dễ chịu, Pằng khoan khoái, tươi cười đưa mắt nhìn quanh.

Trên đôi ống bẻ, mặt người thiếu phụ phản chiếu ánh lửa lò, đồ háy bày dưới chiếc khăn vuông đồng tiền, và lác lác theo nhịp tay kéo bẻ. Bằng tưởng tượng ra một quả lắc đồng-hồ bằng bạch kim trong có nạm hai viên ngọc thạch lấp lánh. Chàng tò mò nhìn, như bị thôi miên bởi luồng hào quang của cặp mắt hoạt động, khiến người thiếu-phụ thẹn thùng cúi mặt.

Bằng mỉm cười nói:

— Thôi, cảm ơn bác, tôi đã hết rét rồi. Không làm gì mà kéo bẻ mãi, phí than vô ích.

— Thưa ông được, cả một năm có ba ngày tết, tốn là mấy. Ở đây gần rừng có lò đốt than nên than cũng rẻ.

Nhưng để thế này cũng đủ ấm rồi, bác ạ? Tôi chỉ xin ngồi nghỉ mệt một tí nữa, rồi lại phải đi ngay cho kịp xe hỏa hai giờ về Hà-nội.

Dừng tay, đứng lắng tai nghe hai người nói chuyện, vợ bác phó rên cũng đáp một câu:

— Nhưng ban nãy ông nói giấy xích đứt cơ mà.

Bằng sực nhớ ra:

— Ồ nhỉ! suýt nữa tôi quên bằng.

Chàng đứng dậy ra đường để đem xe vào, thì bác phó cũng theo ra đỡ phen. Bằng đem xe vào trong nhà để tựa bên vách rồi cầm xích vắt ở tay lái xe đưc cho bác phó mà rằng:

— Đứt mất một mắt xích.

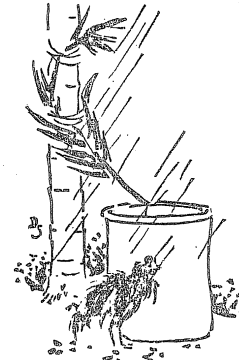
Người vợ đến gần cúi nhìn báo chồng:

Đứt một mắt thì mình đánh mắt khác thay vào cũng được chứ gì.

Chàng cười:

— Thế nào được. Minh tưởng để lằm dấy. Đây người ta làm bằng máy, mình làm bằng tay sao được?

Thấy hai vợ chồng bác phó rên mỗi người cầm một đầu giấy xích loay hoay ngắm nghía, Bằng bàn:



— Cái giấy xích này dài và lỏng quá nên thường vắn ròi. Vậy nếu bác cho cái chốt vào mà giọt hay mắt xích liền với nhau cũng được.

Người vợ đã hết bẽn lẽn, vui về báo Bằng:

— Ồ! th: thì để lằm nhĩ.

Khi đã rửa xích sạch bùn trong chậu nước đen vàng những bụi than, nàng cười khảnh khách báo chồng:

—Ừ, phải đấy.

Bằng không nghĩ đến cái giấy xích xe đạp đứt nữa, mà chỉ đắm đắm ngồi

DỪNG BƯỚC

CHƯƠNG KINH HƯƠNG

ngắm người thiếu-phụ nhanh nhẹn, vui vẻ luôn mỉm cười nói. Bằng vì nàng như con chim vành-khuyên lẹ làng nhảy trên cành cây hồng.

Đồ than đây là, nàng lại đến kéo hề. Sau tiếng phi pháo, tuấn nữ kêu lách-lách. Lò một lúc một nóng thêm, ngọn lửa xanh liếm đến đầu, than đen trở nên đỏ đến đáy. Rồi một đám bụi vàng bắn tung tóe ra từ phía như kết thành một bó hoa cải chói lọi lấp lánh ho t-dông thực mau trước một cơn gió mạnh.

Bằng giật mình về người về phía sau, khiến cô phở rên lại cất tiếng cười khanh khách. Bằng cũng ngược mắt nhìn nàng mỉm cười. Trong khi ấy thì chồng nàng đương cúi xuống găm phân, lục trong cái hòm gỗ lớn để tìm một cái chốt sắt. Chẳng biết nói gì, Bằng hỏi cho có chuyện:

— Hôm nào các bác mở cửa hiệu? Cô phở rên lại cười:
— Ông tính làm gì có hiệu mà mở cửa.

— Nghĩa là bắt đầu làm việc ấy mà.
— Bắt đầu làm việc thì chúng tôi bắt đầu làm việc từ hôm qua cơ.
— Thế không ăn tết à?
— Vẫn ăn tết chứ.

Nghe giọng nói có duyên và ngắm đôi mắt nhanh nhẹn, hoạt động như hòa nhịp cùng cặp môi cắn chỉ luôn luôn nhách một nụ cười tươi tắn, Bằng lại nghĩ tới những cô gái Lâm lấu lính và nhớ một lần có người bảo chàng rằng phần nhiều người ở Phú-thọ là dân quê vùng Bắc-ninh di cư lên. Bằng đương đăm đăm nhìn thì nàng lại hỏi:

— Còn ông, ông ăn tết ở đâu vậy? Câu hỏi khiến Bằng nhớ tới người chú họ. Về mặt chàng đương vui đùa ngay ra buồn. Ngồi chống gối, hai bàn tay ôm đầu, chàng im lặng ngắm nghĩ.

Người chồng cầm giấy xích xe đi xuống nhà chừng để rửa lại. Vợ cũng theo xuống, hi thăm:

— Ông này hi hi như có việc gì buồn. Chồng gạt, đáp:
— Ừ, mà sao mới mong hai tết, ông ta đã xa nhà xa cửa, để đi đâu một mình với vàng như thế nhỉ?

— Hay ông ta không có nhà cửa, không có bà con thân thích gì?

— Không đâu. Ban này ông ấy bảo ông ấy ở nhà người chủ về cơ mà.
— Ừ phải! Vậy có nghề ông ấy đòi làm đấy nhỉ?

— Tôi, mình lên kéo hề để tôi hàn lại cái xích cho ông ấy, rồi ta còn ăn cơm chứ.

Vợ ngắm nghĩ, bảo chồng:
— Hay ta thử mời ông ấy ăn cơm xem, có nghề ông ấy vừa rét, vừa đói.

Chồng cười:
— Bậy! Khi nào ông ấy lại thêm ngồi ăn cơm với chúng mình.

Hai người lên nhà, Bằng hỏi:
— Thế nào, bác phở liệu có chữa được không?

— Thưa ông, tôi sắp sửa chữa đây. Mời ông ngồi sưởi cho ấm một tí nữa. Để cho cái áo này ráo đã chứ.

Bằng cười:
— Ráo mà làm gì? Ráo rồi chốc nữa ra mưa lại ướt.

Người vợ nhìn Bằng, lắc đầu phản nàn:
— Thương hại!

Hai tiếng se sẽ ở mỗi một cơn mưa quê xinh xắn nói ra khiến Bằng phải chú ý. Nàng đẹp, Bằng đã nhận ra ngay từ lúc này.

Nhưng tình nhân loại đã làm tăng vẻ đẹp của nàng lên bội phần, tình nhân loại đối với một kẻ mà nàng phỏng đoán không được sung sướng, một kẻ sống pha mưa gió giữa hôm tiết là ngày ai ai cũng được thư thả an-nhàn. Tự nhiên Bằng cảm thấy Bằng yêu nàng, yêu kẻ tỏ lòng ái ngại vì mình mà mình cũng tự biết là ở vào tình cảnh đáng ái ngại.

Chưa xong, bác phở rên đưa xích xe cho Bằng mà nói rằng:
— Hứa ông, ông thử tra vào xe xem có vừa không?

Bằng, về mặt mơ mộng, mãi ngắm cô phở rên, nên không nghe rõ. Bác phở nhắc lại:

— Hứa ông, ông thử tra vào xe xem có vừa không?

— Tôi ở đây.

Cô phở rên vui mừng nói một cách ngây thơ:
— Vâng, có thể chứ.

Người chồng đưa mắt liếc vợ, và nhìn vào mâm cơm cúng, ý muốn nói bụng đã đói, mà mâm cơm đã nguội

tanh. Nàng cúi đầu ngắm nghĩ rồi quay lại nói với Bằng:

— Hứa ông, thế này thì thực không phải... năm mới, vợ chồng chúng tôi xin mời ông soi với chúng tôi một bữa cơm rai.

Nói xong, nàng đăm đăm chờ câu trả lời. Pằng cảm lòng thành thực của nàng nhận lời ngay. Nàng liền dục chồng:

— Mình bố bán trưng ra, tôi đi rán lại khúc cá, hầm lại nồi tôm.

Bằng ngồi ở bên lò lửa, đưa mắt nhìn qua cửa sổ ra sân sau.

Mưa phùn in còn lấm tấm. Một cái giậu nửa đã út vẩy màu sân vuông nhỏ và bóng nhoáng như mỡ. Mái tranh tí tách nổ giọt. Theo miếng mớ buộc vào thân cây cau, một giòng nước mạnh mẽ chảy lạnh tanh vào một cái vại sành. Bên vại, một con gà mái ướt sượt ướt đứng ủ rũ, thỉnh thoảng lại rừ mình và khàn khàn kêu se se. Sát gần mấy bông hoa hồng quế đỏ thắm in rình ở dưới cành mảnh khảnh đó là những nét chấm sắc tươi trong một cảnh toàn màu nâu xám. Ngoài hàng giậu, phong cảnh ẩn sau cái mái bụi trắng của mưa bay. lờ mờ, xa xăm...

Một lát sau, cô phở rên bưng lên một mâm cỗ cúng đầu, trên có đĩa cá rô rán, đĩa ỉ giếc kho, đĩa tôm, đĩa dưa hành, đĩa xôi gấc và bát canh khối thớt bay lên ngào ngạt. Nàng đặt mâm cúng phàn, mời khách:

— Mời ông, thế này thì thực không phải... năm mới, vợ chồng chúng tôi xin mời ông soi với chúng tôi một bữa cơm rai.

Nói xong, nàng đăm đăm chờ câu trả lời. Pằng cảm lòng thành thực của nàng nhận lời ngay. Nàng liền dục chồng:

— Mình bố bán trưng ra, tôi đi rán lại khúc cá, hầm lại nồi tôm.

Bằng ngồi ở bên lò lửa, đưa mắt nhìn qua cửa sổ ra sân sau.

Mưa phùn in còn lấm tấm. Một cái giậu nửa đã út vẩy màu sân vuông nhỏ và bóng nhoáng như mỡ. Mái tranh tí tách nổ giọt. Theo miếng mớ buộc vào thân cây cau, một giòng nước mạnh mẽ chảy lạnh tanh vào một cái vại sành. Bên vại, một con gà mái ướt sượt ướt đứng ủ rũ, thỉnh thoảng lại rừ mình và khàn khàn kêu se se. Sát gần mấy bông hoa hồng quế đỏ thắm in rình ở dưới cành mảnh khảnh đó là những nét chấm sắc tươi trong một cảnh toàn màu nâu xám. Ngoài hàng giậu, phong cảnh ẩn sau cái mái bụi trắng của mưa bay. lờ mờ, xa xăm...

Một lát sau, cô phở rên bưng lên một mâm cỗ cúng đầu, trên có đĩa cá rô rán, đĩa ỉ giếc kho, đĩa tôm, đĩa dưa hành, đĩa xôi gấc và bát canh khối thớt bay lên ngào ngạt. Nàng đặt mâm cúng phàn, mời khách:

— Mời ông, thế này thì thực không phải... năm mới, vợ chồng chúng tôi xin mời ông soi với chúng tôi một bữa cơm rai.

Nói xong, nàng đăm đăm chờ câu trả lời. Pằng cảm lòng thành thực của nàng nhận lời ngay. Nàng liền dục chồng:

— Mình bố bán trưng ra, tôi đi rán lại khúc cá, hầm lại nồi tôm.

Bằng ngồi ở bên lò lửa, đưa mắt nhìn qua cửa sổ ra sân sau.

— Rước ông lại soi rượu. Bằng đứng dậy nhìn mâm nói:
— Ồ! cỡ to nhỉ!
Cô phở rên có vẻ bẽn lẽn:
Ông chế chế điều. Quê mùa chúng tôi chỉ có thế.

— Không, to thực đấy chứ. Nhưng kia sao lại chỉ có một đôi đĩa?
— Xin mời ông soi trước. Vợ chồng chúng tôi ăn sau.

— Ai lại thế. Nếu hai bác không cùng ngồi ăn thì tôi chẳng dám nhận lời đâu.

Người chồng vội vã xuống bếp lấy thêm hai đôi đĩa, rồi ba người cùng ngồi lên phàn. Vợ bảo chồng:
— Có ít rượu cúng sao mình không lấy ra thết khách?

— Ừ, phải đấy. Suýt nữa thì quên. Bụng đói, trời rét, Bằng ăn ngon miệng lắm. Thấy Bằng, vì tay dính bùn chưa kịp rửa, cầm đĩa gấp xối, vợ đưa mắt nhìn chồng, mỉm cười. Nhưng lúc Bằng nhấp rượu thì nàng không thể giữ gìn được nữa, bắt tiếng cười to, vì Bằng không biết uống rượu ta nên mới lần nê lời bác phở mời, chàng nuốt xong một hợp thì chàng lại nhăn mặt. Chùn mũi, trông rất ngộ. Nhưng chưa then, chưa then cho mình mà chữa then cả cho ông khách, lần nào nàng cũng tìm được truyện để nói lắng. Lần thứ ba, sau một dịp cười trong trẻo, nàng về bảo chồng:

— Hoài của mình nhỉ! còn mỗi một bánh pháo, sáng ngày lại đốt đi mất, không có bây giờ đem đốt mừng ông có phải vui không.

Bằng thì Bằng chớ là chẳng có tiếng pháo nào dòn bång tiếng cười của nàng. Người chồng, thấy vợ cười mãi sinh ngờ, ạ lối cùng khách:

— Xin ông tha thứ cho, nhà tôi tính trẻ con lắm, thực là vô phép với ông quá!

Bằng nhìn người thiếu phụ, mỉm cười, nói:
— Phải vui chứ. Giữ lễ phép thì buồn chết.

Rồi ba người lại nói truyện huyền thoại, lại cười như pháo nổ. Người nọ đem truyện riêng ra kể cho người kia nghe.

Xong bữa cơm thì Bằng đã biết tên bác phở là Lợi, năm nay hai mươi sáu tuổi và vợ bác là Tị, hai mươi một tuổi. Bác làm nghề thợ rèn được năm năm nay, và trước đã theo đến lớp sơ đẳng trường học hàng tổng. Còn Tị thì đã liến thoắng kể cho Bằng nghe vì sao nàng theo mẹ lên đây, bán sơn, vì sao nàng lấy anh Lợi. Trong khi thuật truyện, luôn luôn nàng chêm vào những nhịp cười dòn như nắc nê.

Bằng đăm đăm ngồi ngắm đôi má nàng hồng hồng vì men rượu, cặp mắt nàng nheo dưới dài, mỗi khi nàng cười và cái mồm hoạt động làm lúm hai đồng tiền xinh xinh.

Như lấy cái vui giản-dị, hồn nhiên của hai tâm linh hồn thôn quê, Bằng cũng đem truyện mình ra kể: Chàng đã đỗ tú tài bản xứ, nhưng chưa tìm được việc làm. Vì bỏ coi cha mẹ, chàng đến ăn tết ở nhà một người chú họ để được hưởng chút lạc thú gia đình mà chàng thêm muốn, mà đã ba, bốn năm giòng chàng không được nếm qua. Nhưng cay giầu, chủ, thân và các em họ khinh bỉ chàng, nên chàng bỏ ra đi ngay sáng hôm mồng hai tết.

Tâm hồn chàng là tâm hồn thi-sĩ, dễ cảm động, dễ tưởng tượng, dễ thương yêu vợ vẫn. Vì đó mà câu truyện chàng kể có nhiều vẻ huyền bí đối với bộ óc chất phác của vợ chồng bác phở.

(Xem tiếp trang sau)



BÊN ĐƯỜNG DỪNG BƯỚC

(Tiếp theo trang trên)

Cơm nước xong, ba người lại ra ngồi bên lò. Thấy lửa đã tàn, Lợi đứng dậy xuống nhà lấy thêm than. Bằng nhìn ra sân, bảo Tị:

— Kia! trời hừng nắng thực rồi, kia!
— O' nhỉ!

Hai người đều có vẻ buồn rầu, cúi nhìn lò than, đầy tro trắng xám, cùng nghĩ đến giờ li biệt, kể đi để lại bên đường một cái kỷ niệm êm đềm, người ở thương ai trở lại, không thân, không thích.

Lợi đem rỏ than lên, cầm cái bát mẻ súc than đổ vào lò, rồi quay lại bảo vợ kéo bễ. Bằng đỡ lời:

Thôi, để tôi kéo giúp.

Tị cười:

— Chết! ai lại thế!

Nhanh nhẹn, nàng đã đến đứng sau ông bễ. Lợi thò tay vào găm phân với cái ấm sắt tây, bỏ chẻ tươi vào rồi ra vại lấy nước. Bằng hỏi Tị:

— Ở giữa nơi đông không, mong quanh thế này, bác không sợ?

Tị đáp:

— Ông tính còn sợ gì. Làm chỉ đủ ăn, có của cải đâu mà lo trộm cướp.

— Đủ ăn thì cũng khá rồi. Vậy công việc có nhiều không, bác?

— Thừa, cũng đủ làm. Đường này có xe ô-tô hàng chạy, các bác tài vẫn giao công việc cho chúng tôi làm luôn, nay cái ốc, cái «láp», mai cái «bù-loong», cái «rồng-đen».

Bằng mỉm cười:

— Bác biết nhiều nhỉ.

— Ấy, lâu ngày quen đi đấy, ông ạ. Bằng ngắm Tị, nghĩ thầm: «Hắn là nhờ ở cái nhan sắc của vợ mà bác phó rên được các bác tài đem công việc lại cho».

Lợi vào, móc ấm nước vào cái giầy thép buộc từ trên kéo nhà rử xuống ngay trên lò than, rồi quay ra bảo vợ:

— Kia! mình không kéo bễ đi.
Ngồi trước lò hồng, than soan nổ tách-tách liên-thanh, Bằng mơ mộng. Bằng lấy đồng-hồ ra coi, chàng kinh hãi:

— Chết chửa! gần hai giờ rồi, tôi phải về... Thôi, kính chào hai bác và cảm ơn các bác đã tiếp đãi tôi hậu quá. Người chồng nhún nhún:

— Thừa ông, có gì đâu mà hậu. Chúng tôi ơn ông thì có. Năm nay ông xông nhà cho thì chắc là may mắn quanh năm.

Người vợ hỏi:

— Ông về mãi tận Hà-nội cơ, phải không?

— Phải.

— Xa xôi mà rét mướt lắm nhỉ... Nước sắp được, ông chờ thong thả một tí, chúng tôi biến ông một chai nước chè tươi nóng, để đi đường uống

cho ấm.

Lợi nói:

— Ông đi xe đạp thì mang làm sao được.

— Buộc vào xe, chứ lì

Rồi nàng ra sức kéo bễ. Chàng bao lâu, nước sôi đã rào xuống lò than và hơi chè bốc lên thơm phức. Tị thân rót nước vào chai và lấy giấy thép buộc chắc chắn vào sau yêu xe đạp.

Mười phút sau, Bằng lại cười xe đạp lui thủi trên con đường về tỉnh li.

Trời xuân gội xuống cảnh đời một làn ánh sáng trong mà đều. Trên những lá cây sim đại mọc hai bên đường, nước mưa còn đọng lại lấp lánh như hạt thủy tinh. Những khóm hoa đơn lẻ sè mặt cỏ khoe sắc đỏ tươi mầu, bên những cây phượng-vĩ, lá đều như gọt tía, và những khóm thanh-hoa, lá lấm tấm điểm trên cành dài mà cứng, trông tựa cụm dương-liêu tí hon.

Cảnh vẫn là cảnh buổi sớm khi Bằng xa lánh ấp Đoàn-dương, mà sao những vẻ đẹp buổi sớm đã trở nên ử rử?

Chỉ vì Bằng đa cảm, và tâm-hồn chàng như có liên-lạc với cảnh vật.

Sáng ngày, chàng ở một nơi buồn tẻ ra đi, thì cảnh ấy đã phổ hết vẻ đẹp ra để an ủi chàng. Bây giờ chàng vừa rời một gia-đình êm ái, thì so với cái đẹp của tâm lòng ngày thơ, thương mến kia, cái đẹp của vạn-vật đã mờ và kém sắc tươi.

Leo một cái giốc đến giữa chừng, Bằng thấy mỗi chân và lòng chân nần. Chàng xuống xe đứng lại thở. Chai nước chè tươi buộc sau yên xe lại nhắc chàng nhớ tới vợ chồng người thợ rèn, nhất là người vợ nường nhen, xinh xắn, vui cười mà chàng còn mang hình ảnh trong tâm-ri.

Đứng trên ngọn đồi, Bằng quay lại nhìn về phía lên tranh: Mây trời đối đã che khuất. Thốt nhiên, hắng nghĩ ngợi, chàng lên xe đạp trở lại đường cũ.

Vượt qua hai trái đồi, chàng đã lại trông thấy nhà người thợ rèn, thấp thoáng giữa hai gốc gạo, tầng và cao. Mơ màng, chàng tưởng như có hai cái bóng vợ chồng Tị đứng vậy. Như có mãnh-lực gì giữ xi chàng lại. Chàng chép miệng, thở cái, vòng xe về Phú-thọ, giờ tay vẫy lại như để chào lần cuối cùng, và lần bầm nói:

— Chà! trên đường đò, còn nhiều phen dừng bước!

Rồi chàng ra sức đạp hực mau để kịp giờ xe hỏa, trong lòng ai vui sướng như buổi sớm, khi ở nh người chú họ ra đi.

Là vì quên hẳn mình, Bàng chỉ nghĩ tới những ngày hạnh-phúc chung của nhân-loại: Túp nhà tranh kia, với lò than lửa, với trái tim vàng, chàng cho phải là một sự an ủi dị-dạng đối với hết thảy những người, nư chàng, lẽ đẽo trên con đường lặt-lội, gió mưa và khao khát được đư bước đầu đó mà ngấm trong chốc là một cảnh vui tươi, êm-ấm của người. Khải-Hưng.

CÂU ĐỐI TẾT

ĐỀ MỘT PHÒNG ĐỌC SÁCH
Xem lăm «Nam-Phong» buồn
Độc nhiều «Trung-Bắc», khó
ngủ tệ,
tiêu ghê.

Lê-Kế-Huy

TỨC CẢNH

Mấy bông đào nở mừng
xuân tới,
Một tuôi xanh qua, giận Tết
về.

Chân-Phong Chu-Vân-Tích

Một tin lạ đầu năm

Mồng tám tháng giêng. Chín giờ sáng một tiếng nổ.

Ông Hoàng-hữu-Huy đầu không kịp đội mũ, mình không kịp mặc áo, vội nhẩy lên chiếc ô-tô, sai tài xế mở máy về phía có tiếng nổ để đi nhật tin.

Hôm sau, tờ Đông-Pháp, trang đầu, cột nhất, đăng như sau này:

Con cái nhà ai thế?

Vào khoảng 9 giờ sáng hôm qua, phố xá đương yên tĩnh, bỗng «doanh» một tiếng nổ vang. Bản báo chủ bút đoán là họ giết nhau, vội vàng đi ngay. Sau hai giờ điều tra, bản báo chủ bút mới biết rằng không phải họ giết nhau, mà chỉ là một đứa trẻ đối cái pháo cối. Không biết có ai mù mắt gì không, bản báo còn cho đi dò. Con cái nhà ai mà tinh ranh vậy?

Bản báo sẽ tường thuật kỹ lưỡng trong số ngày mai, vì việc này cũng có quan hệ mật thiết đến nền luân lý Á-đông. Ai lại hết Tết rồi còn đốt pháo.

Lê-Kế-Huy

CÙNG CHÀNG THỨ XIII

Một độc-giả Phong-Hóa muốn nhờ chàng thứ XIII đăng vào số mùa-xuân một bản tính dưới đây, để các độc-giả P.H. yêu khoa-học mua vui trong mấy ngày xuân:

308	308	308	308	308	308	308	308	308	308
308									308
308			37	45	53				308
308			41	33					308
308		19	50	42	34	26	59		308
308		18		43	35		58		308
308				44	36				308
308				32	40				308
308									308

Thêm vào các ô trắng, những số không giống nhau để thành bản tính cộng:

Cộng hàng ngang, hàng dọc, chéo góc, đều cùng thành một số 308 cả.

(Sẽ đăng lời giải ở số 86)

NGOC, LAM
DIỆP
PHẠM, MẠNH, KHA
Số 80 Phố Hàng Bông Hanoi



CAM ĐOAN HAI LẦN LIỆC
THẬT TỐT. GIÁ 1,50

TẾT NGUYÊN-ĐÁN ĐẾN NƠI!

Ai cũng mua bánh biscuits

Nhưng nên trọn bánh biscuits ngon và lịch-sự nhất. Vậy có bánh hiệu BEUKELAER là thứ bánh ngon có tiếng ở các nước, và bánh «Christmas và Mélange Noël» vừa ngon lại vừa khéo (trên mặt có hoa bằng đường xanh đỏ). Những bánh đó mà đưa làm quà Tết thì không còn gì lịch-sự hơn nữa. Trong những buổi tân-xuân ấm-áp dùng bánh biscuit BEUKELAER mấy nước chè ướp hoa, hay mấy riệu ngọt mà cùng tân, tưởng cũng có thể gọi là một cái thú vô song. Bán tại hiệu bánh tây BOULANGERIES RÉUNIES, số nhà 112 phố Hàng Trống Hanoi, hiệu này lại làm nhiều thứ bánh ngọt (Pâtisseries) đã được nhiều quý khách chiếu cố đến.

Peinture GECKO
HANOI — SAIGON — PNOMPENH
HIU SƠN THẮNG - LONG




NHI LANG BÀN TRANH TẾT



Hoi An
Nhi Lang

CỔ TAM...

將



PHONG RAO MỚI
 Lên chùa lễ phật hôm qua,
 Hỏi ai sui khiến cho ta gặp mình.
 Sương sùng con mắt đưa tình,
 Ta về, ta nhớ cô mình đắm đắm.
 Đêm chờ cho hết canh năm,
 Lên chùa thờ thần họa chấng gặp mình
 Kia ai nữ tú, nam thanh,
 Khách tình vắng bóng, mối tình vẫn
 vương.
 Vào chùa thắp một nén hương...

BÀI CA MÙA XUÂN
 (Điện hình-vân)
 Nội bốn mùa, nội bốn mùa,
 Xuân thực là ra.
 Trời ấm áp, lác đác xa mưa,
 Trăm hoa đua nở.
 Trên cành tươi tốt, chim chào xuân
 sáo sạc mừng vui,
 Nợ từng đàn bướm ong bay rộn.
 Người nang nỏ, hớn hờ mừng vui.
 Con trẻ nô cưỡi, cụ già phớn phở,
 tưởng thời trai thời trai.
 Ngày xuân quý, ta chớ rông rãi,
 Tiêu phí tiêu hoài,
 Ưng đời tai, đời tai!
 Phải liệu mà lập thân tài tài.
 Kéo rời xuân hết, tiếc xuân còn giận
 trách ai?

CUNG CHÚC TÂN NIÊN

Mừng cụ Hi-Đình
 Đầu năm xin chúc cụ Hi-Đình,
 Nước ốc gia truyền sẽ nổi danh.
 Gin giữ sao cho nồi nước cũ,
 Hơi đồng chớ để nhiễm mùi tanh.

Mừng ông Vinh Cốc-tử
 Mừng ông thầy tướng phố hàng
 Ngang,
 Tân lĩnh cho hay được dải hàng.
 Liệu gió phất phe cờ bát quái,
 Có ngày xem số chốn sông Hương.

Mừng ông Nguyễn-nam-Sơn
 Đầu năm chúc cụ đốc Nam-Sơn,
 Trưởng-già ngày thêm trưởng-già hơn.
 Cây cục may ra tìm được đất,
 Có ngày phất đến thượng-thư... Sơn.

Mừng cụ Dương-bá-Trạc
 Năm mới xin mừng cụ cử Dương,
 Mỗi ngày Văn Học một phình trương.
 Tiếng Anh, tiếng Khách, còn chưa đủ,
 Nên mở thêm ra mục tiếng Mường.

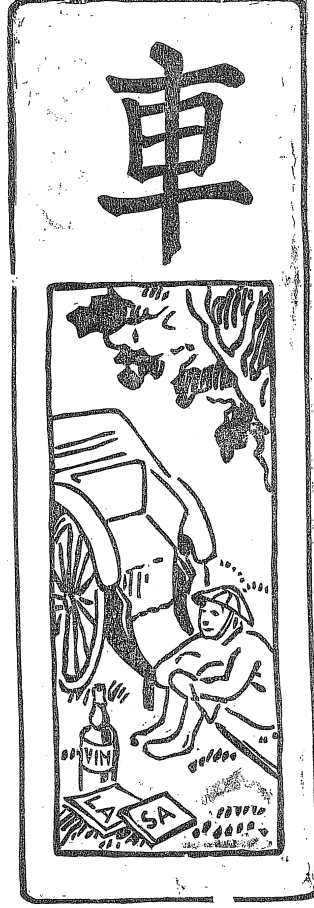
Mừng quan phủ-hàm Đổ-Thận
 Năm mới xin mừng cụ phủ-hàm,
 Tăng lương, tăng chức lại tăng quan.
 Giữ gìn bài chấy cho bền chặt,
 Ấy mới anh-hùng, ấy mới gan.

Mừng ông François Nguyễn-huy-Hội
 Mừng nhà diễn-thuyết Hội «Phăng-Xoa»,
 Tiếng cả, hơi giải tựa tiếng loa.
 Tài cán cao vời như tiếng tốt,
 Làm cho vang vẻ hiệu Gò-Đa.

Mừng bác-sĩ Điện
 Chúc mừng bác-sĩ Điện, nhà ta,
 Quan lớn ngàn năm, đốc lại gia.
 Còn nước, còn non, còn xuất bản,
 Trăm, nghìn, vạn, mở sách Tim-la.

Mừng cụ Tùng-Viên
 Đầu năm xin chúc cụ Tùng-Viên,
 Kinh-lẽ ra đời lúc đảo điên.
 Cổ đứng cho qua cơn khùng-hoảng,
 Văn-chương chớ khùng-hoảng vì tiền.

Mừng Tăng-Cương Hòa-Thượng
 Đầu năm chúc cụ sãi Tăng-Cương,
 Lọc phật hằng-hà, nich chất vương.
 Phẩm tước còn tăng, tăng mãi mãi,
 Tăng kinh, tặng phú, lại tăng vương.



PHÒNG THĂM BỆNH
 Bác-sỹ **NGÔ-TRỰC-TUÂN**
 Có bằng chuyên môn Y-cơ-anh của
 Đại-học đường Paris
46, Phố hàng Cót - Hanoi
 Giấy nói số 725
 Giờ khám bệnh:
 Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
 Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ
 Thăm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

BỔ HUYẾT TRẮNG DƯƠNG
 Đàn ông vì thận suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị tuyệt dương,
 uống nhiều thuốc tráng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ-thận
 mà không biết nuôi huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tỉ) **BỔ-HUYẾT ĐÀN**
 của **THỌ-DÂN Y-QUÁN**, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước,
 mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này vừa bổ-thận vừa bổ-huyết, lại
 không làm cho đục hóa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ dùng một tỉ
 thuốc này sẽ sinh con-trai. Mỗi tỉ 8 hộp, mỗi hộp 3\$00.
 Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:
PHẠM-QUẾ-LÂM, 54, Phố Sinh-tử, Hanoi

Joseph TRẦN-ĐÌNH-TRÚC
 LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG
 PARIS. CỐ-VĂN PHÁP-LUẬT
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
 (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)
 Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn-tự.
 Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. . . .
 Lệ hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
 Ở xa xin gửi mandat

THẬP BÁT TÀI-TỬ

Mừng cụ Hoàng tăng Bí
 Năm mới, xin mừng cụ Bằng Hoàng.
 Mỗi ngày nhà một áng văn chương.
 Văn chương như tuổi ngày tăng bí
 Tô điểm thêm nhiều đạo-đức sáng,

Mừng ông Nguyễn - công - Tiểu
 Chúc mừng ông chủ Thủy-tiên-trang
 Khoa-Học mỗi ngày mỗi mở mang
 Cái máy quay-quay bằng ánh nắng.
 Rồi ra sinh-sịch khắp Đông-dương.

Mừng anh Đỗ-tất-Văn
 Mừng anh hầu sáng Nhật-tán-lâu
 Giới nấu chuyên môn tạp-bì-lù,
 Tiếp đãi bạn hàng cho khéo léo
 Cho đừng Gậy-Gộc đề phang nhau.

Mừng ông Đặng-phúc-Thông
 (kỹ sư mỏ)
 Năm mới mừng ông Đặng-phúc-Thông
 Đùng khai mỏ đất uồng toi công :
 Than, chì, sắt, kẽm, người khai cả.
 Hãy cố tìm quanh mỏ...!! bạc-đồng !! (\$)

Mừng cô Phụ-Nữ Thời-Đàm
 Năm ngoài mừng cô chồng, lấy chồng
 Mà sao cô vẫn cứ phòng không ?
 Sang xuân, cố liệu.... đi thôi nhé !
 Mau đẻ bà Đa có cháu bằng....

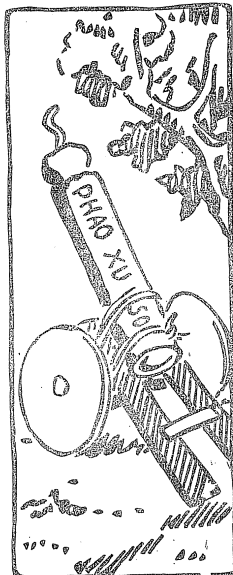
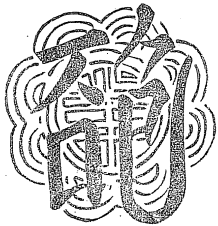
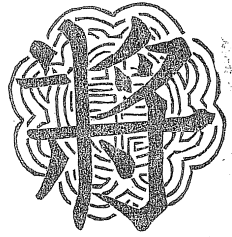
Mừng bác Tú Khởi
 Năm mới xin mừng bác Tú Khởi.
 Mỗi tuần lý-luận mỗi thêm xuôi.
 Kẻo rồi cửa miệng thành câu nói :
 « Ai giận thời ăn lý-luận... ôi ! »

Mừng bác Tú Xơn
 Lại chúc mừng riêng bác Tú Xơn
 Vận-Hải trở lại viết cho chơn
 Kèo mà thiên hạ người ta khảo :
 Rằng bác non gan, bác phải chuẩn.

Mừng bác Tân-Đà
 Năm mới, mừng suông bác Tân-Đà
 Uống say túy lúy, nói ba hoa
 Hủ hồn Tạp-Chi An-Nam dậy
 Lên chốn văn đàn ta với ta...

Ta mừng ta...
 Sau hết, ta mừng Tú Mỡ ta,
 Băm tư xuân lễ vẫn chưa già.
 Quanh năm, ngày tháng, vui như
 Tết,
 Mà chẳng bao giờ cạn túi... thơ.
 Tú Mỡ

...CỤC MỚI



VƯỜN XUÂN

Xuân mới lại, vườn xuân rực rỡ
 Kia trăm hoa hơn hẳn mừng xuân.
 Bông Mai như tuyết trắng ngàn,
 Nón nà cốt cách tinh thần vẹn.
 Đào mơn-mởn son phai phơn ph
 Lẳng lơ như cười cợt gió đông.
 Mận mà nọ cánh hoa Hồng,
 Đậm đà về tia, nán nồng mùi hương.
 Miệng chúm chím Hải-đường lơ lả,
 Ngọn la-đa nghiêng ngả vì xuân.
 Chồi Lan yêu điệu thanh tân,
 Hương trăm thoang thoang như gần
 như xa.
 Nhớ nhớ này đóa hoa Trà,
 Vô duyên có sắc thể mà không hương.
 Khoe phong phú Các vàng đua nở,
 Hoa thu còn duyên nợ cũng xuân.
 Mưa xuân phơi phới đượm nhuần,
 Muôn hồng nghìn tia thêm phần tốt
 tươi.
 Hoa ra ý chào mời vồn vã,
 Khách tìm hoa bướm lá ong lời.
 Chờn vờn trọn đóa hoa tươi,
 Mặc bông hoa héo, hoa rơi tủi thắm.
 Tú Mỡ.

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
 CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
 CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CONTRÉ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
 (Đường Cka-dông sau phố Xe-Điêu)

BÁC-SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC — Y-SỸ LÊ-TOÀN

CHUYÊN-MÔN

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

48, phố Phủ-Doãn (Richaudi) — Tél.: 586

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIÊN VÀ HỘ-SINH-VIÊN

40-42, phố hàng Dẫy (Duvillier) — Tél.: 585

BỆNH-VIÊN. — Có Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-LẠC

và Y-sỹ LÊ-TOÀN ở luôn bệnh-viện

trông nom cẩn-thật

CHỮA MẮT

HỘ-SINH-VIÊN. — Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-

LẠC chuyên nghề đỡ đỡ và các bệnh

đần bà con trẻ, trông nom cho

người sản phụ trong khi ở nhà hộ-

sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỜI MỞ

NHÀ HỘ-SINH PHỤ

93, hàng Đồng (Cuirve profongée)

Téléphone: 653

Tiệm chính BOMBAY, 39, hàng
 Khay đã nhận được ở Hong-
 kong — Đoàn Thượng-hải toàn
 to — Những đen may áo các
 bà — Satin tuyệt nhưng — Satin
 souple. Nhưng ánh-sáng hoa
 và chon các màu. Gấm — Satin
 thêu Kim-Tiến và chỉ tơ các
 màu. Còn nhiều hàng lạ nữa.



LÝ TOÉT RA MỎ

Lên
Hỏi ai
Sợ
Ta về,

Đêm

Lên ch ở Ba-Vành lấy tay bảy giờ làm
Kia ở mỏ, nhân dịp tháng giêng,
Khách ngày rộng tháng dài, mới nhân
Lý-Toét ra chơi. Hôm rằm Lý-Toét ra
đến nơi, hỏi thăm đến nhà con rề,
nhưng còn ngập ngừng ở cửa.

Ông con rề vừa đi làm về, thấy có
người lấp ló ở cửa, bèn hỏi:

-- Qu'est ce qu'il veut ce coolie là ?
(người cu li xe kia muốn gì ?)

Lý Toét nghe thấy tiếng coolie (cụ
lý) tưởng ông tây biết mình là cụ lý
rồi thì ngạc nhiên lắm, vì từ khi
con gái cụ bỏ làng đi làm rồi lấy tây,
thì con rề đã thấy mặt cụ đầu, nay
mới thoáng thấy đã nhận được, cụ
kinh dị lắm, nên lầm bầm, nói:

-- Gớm! ông ta tinh mắt có khác,
mới trông thấy mình đã biết ngay là
cụ lý rồi.

P



Ở trong nhà ngó ra, có Ba Vành
nhận được cụ, vội vàng nói với chồng:
Papa búa đây, -- nói rồi toan
chạy ra mở cửa cho cụ lý thì ông tây
đã ra mở cửa rồi.

Lần đầu cụ lý gặp con rề, chẳng nề
không chào, mà chào thế nào cụ
không biết, nhưng cụ nghĩ ngay đến
câu: đầu con, rề khách. Bất,nhược cụ



cứ chào như khách. Nghĩ vậy, nên cụ
chấp tay vái dài, mồm thì nói: «bầm
lấy quan lớn!»

Ông tây rề thấy cụ lễ phép như thế,
cười, rồi giơ tay ra định bắt tay cụ.
Ai ngờ cụ không hiểu, tưởng rề chia
tay sách hộ cái va-li, chẳng ngần ngr,
cụ đưa ngay cái va-li vào tay, làm cho
ông con rề tung-hưng. Cụ thùng-thình
bước theo vào.

Cô Ba Vành thì hỏi sẵn hỏi đón cụ
về việc nhà rồi rít. Cụ ngồi xuống
ngắm ông con rề, nhưng vẫn thấy
trong mình run run, chả nề lại chẳng
nói gì, cụ bèn hỏi: «Thế nào, năm
mới ông có phát tài không?»

Cô Ba Vành thông ngôn: «Mông-be
đia toa bố cu rich.» Ông tây cười.

Cụ thấy cô con gái nói với chồng có
câu bố-cu, nên ngạc nhiên lắm, cụ
hỏi:

-- Vây ra tây cũng gọi nhau là bố
cu, mẹ đĩ à ?

Cô Ba Vành lại phải cắt nghĩa cho
cụ nghe.

Ông tây gọi bồi lấy rượu ra uống.
Cô con gái vồn vã mời cụ uống đủ
thứ:

-- Nào ông soi rượu con mèo, rượu
dom «Rhum», rượu cốt nhất, liên
miên mãi cụ cứ lắc vì cụ không hiểu là
rượu gì, những cái tên cũng đã ghê rồi.

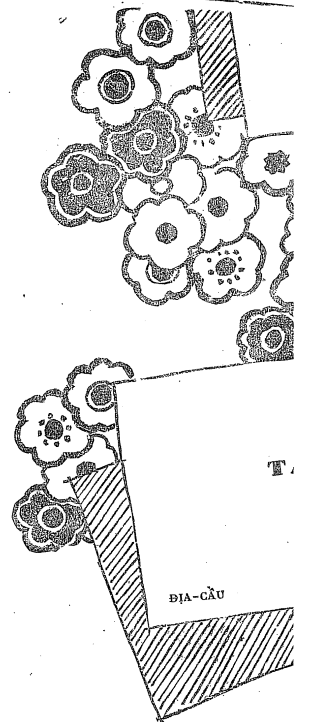
Sau hết, cô Ba lại hỏi cụ có uống
sâm-banh không, cụ gật đầu vì cụ
nghe thấy có tiếng sâm, nên cho là
uống được.

Ông con rề lấy làm lạ, hỏi cụ đã
uống ở đâu mà biết rượu sâm-banh.
Con gái thông ngôn, cụ giả nhời:

-- Ấy, cái rượu banh thì tôi biết rồi,
sáng hôm nay, lúc đợi tàu vào đây, ở
hàng nước, tôi thấy có người bảo chỉ
hàng mở một chai bốn xu uống mà,
tiếng nó nổ như pháo ấy.

Cụ làm cho có Ba Vành và chồng
cô ta cười lẫn ra. Vì cái rượu banh
banh mà cụ lý nói đó là chai nước
chanh nút buộc của ta.

Đương uống rượu bỗng có tiếng nổ
đùng đùng như tiếng súng ở trên một
quả núi. Cụ hết hoảng, quên mình ra mỏ
như vẫn ngồi ở làng tưởng là cướp
đến như tối hôm ba mươi vừa rồi,
nên cụ nhẩy phăng ra cửa hỏi: «Trắng
đầu? trắng đầu? phò cứu mau, có
cướp, cướp, bay ạ!»



ĐẦU XỊ

HOA RỤNG ĐÊM XUÂN

(lặng P. MỸ-TÂM).

— « Em đừng sầu tái lúc đêm xuân!
 Nàng ngoảnh nhìn ta, vội lau ráo lệ
 Rồi ghé tai ta, ngập ngừng thổ thề:
 — « Cảnh hoa đang đẹp, đang xinh tươi,
 Mà cơn gió phũ phàng nở thổi rơi
 Thì ai chẳng động lòng thương tiếc!
 Ôi kiếp hoa! thế cũng là xong một
 kiếp! »
 Nhưng thấy ta im lặng nhìn nàng,
 Thì nàng lại nói:

— « Thời em cũng quên hết nỗi buồn
 thương
 Mà vui xuân, mà vui cùng anh mãi
 nhé! »

Song, than ôi! những ngày vui vẻ
 Cũng đã theo xuân năm ấy mà đi,
 Vì sau ta cùng nàng cũng đôi ngã
 phần ly!

Ngày nay, ta lại qua thăm vườn cũ.
 Cũng vẫn bóng trăng ấy lạnh lùng
 mờ phả!

Cũng vẫn những cánh mai trắng
 xinh tươi!
 Cũng vẫn, chung quanh, hoa rụng
 rơi bời!

Nhưng người ngày nay vì hoa thôn
 thức

Lại là ta, chứ không phải người
 năm trước!

Tô Thủy : Nguyễn văn Kiệt

Cái đêm hôm ấy một đêm xuân,
 Một đêm tình chan chứa ái-ân!

Sau lá màn mây, -- ta vẫn nhớ,
 Mảnh trăng khuyết; lạnh lùng, mờ tỏ.
 Reo xuống vườn mai hoa nở trắng
 tinh,
 Một làn ánh sáng êm đềm trong lúc
 đêm thanh.

Nàng khoác tay ta, trong vườn rào
 bước,
 Thơ thần bên hoa, nhẹ nhàng và
 tha thướt!

Nhìn những cánh mai trắng xinh
 tươi,
 Hè môi hồng, nàng sẽ mỉm cười;
 Còn ta ngửi áng hương mai ngào ngạt,
 Đàng bên nàng, tấm lòng lại càng
 man-mác...

Nhưng một cơn gió lạnh bỗng đưa qua,
 Làm cho nàng vội nép bên mình ta.
 Và những cánh mai vật vờ rung động
 rơi rụng

Làm cho những cánh hoa tươi
 roi rụng
 Như một cơn mưa tuyết buổi trời
 óng!

Nhìn hoa rơi như cảm động nỗi lòng,
 Đầu tựa vai ta, nàng thôn thức
 Và trên má hồng, chan hòa lệ ngọc!

Ta vội tìm lời vui về ái-ân
 Mà khuyên nàng:

nhà mà rượu lại phụt chân lên, không
 biết làm sao được, cụ cứ lấy bàn tay
 bịt chặt, lúc bỏ tay ra thì rượu lại
 càng phụt lên tợn, bắn tung tóe cả
 vào mặt mũi, khiến cụ khiếp đảm.

Cứ bịt, cứ mở như vậy đến khi
 không thấy rượu bắn lên mới thôi,
 nhưng giót ra không được nửa chén
 tống. Lý Toét lấy làm ngạc nhiên bèn
 bảo bà con rằng :

— Quái ! ở chỗ mở nó có chỗ thế
 này đâu.

Cụ đứng lặng một lúc, rồi bỗng cụ
 nhớ ra được điều gì, mặt cụ xanh xám
 lại, cụ kinh hãi, kêu lên rằng :

— Hú vía ! ra thẳng hời nô lấy nhầm
 cho tôi phải chai «banh banh cốt-min»
 rồi !!!

Minh Chính

A vendre

Lustres en cuivre à 3, 5 et 12
 ampoules, appliques à 1 et 2 am-
 poules, abat-jour, tulipes verre,
 matériel divers et environ 150 volu-
 mes reliés, dos et coins cuir rouge,
 de collections incomplètes de revues
 littéraires ou illustrées.

S'adresser : Cercle de l'Union, Rue
 Dominé, Square Paul-Bert Hanoi.

Ông con rề tướng cụ say rượu nên
 cứ ôm bụng mà cười, sau cô Ba phải
 ra lôi cụ vào, nói cho cụ biết đây là
 người ta đốt cốt-min để phá những
 tảng đá rắn, không phải cướp đầu.

Cụ lý lúc ấy mới tỉnh, biết là mình
 nhầm, bèn hỏi cốt-min thế là thế nào
 mà nó nổ như súng thế, tôi hoảng quá.

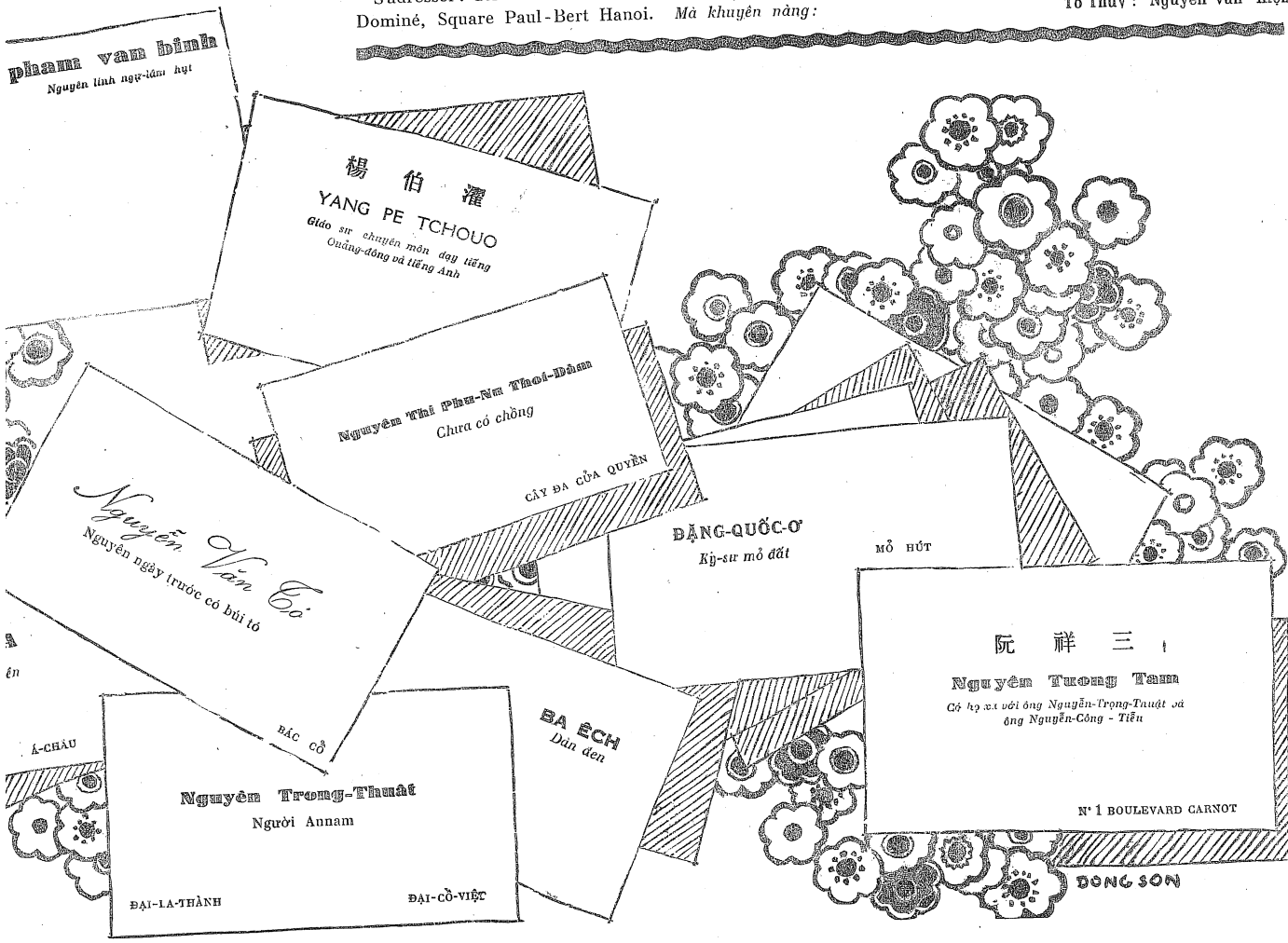
Sáng hôm sau, ông con rề đi làm
 rồi, cụ còn nằm trên giường, bỗng thấy
 cô Ba gọi bếp : « Bếp ơi, chốc nữa cụ
 giấy, anh làm bit-tết và cắt một khoanh
 sứt xích cho cụ ăn sáng nhé ? »

Lý toét lấy làm lạ lắm, lầm bầm :
 « Là nhĩ, bit tất cũng ăn được à ?
 Lại còn sứt xích nữa, dùng để buộc
 chỗ ngoài cửa kia, nếu nó cắt một
 khoanh cho mình ăn, thì nhá sao
 được ! »

Cụ bần khoản như vậy mãi, sau cụ
 đành giấy mò vào bếp hỏi lại những
 món ấy là gì, lúc ấy cụ mới đỡ ngại,
 cụ bấy giờ mới yên-ủi rằng mình thật
 là hủ quá, nhà quê có khác.

Hôm sau cụ về, ông con rề, ngoài
 số tiền một chục lại đeo thêm chai
 sâm-banh to nữa, vì biết cụ thích.

Về đến làng, người nhà đến hỏi
 thăm có quà gì, cụ khoe đủ thứ, cụ
 lôi cả chai rượu ra định thết bà con
 biết phong vị rượu banh banh. Cụ
 loay hoay mở, bỗng nút nổ vọt lên sà-



AN NÊN ĐỌC NỬA CHỪNG XUÂN

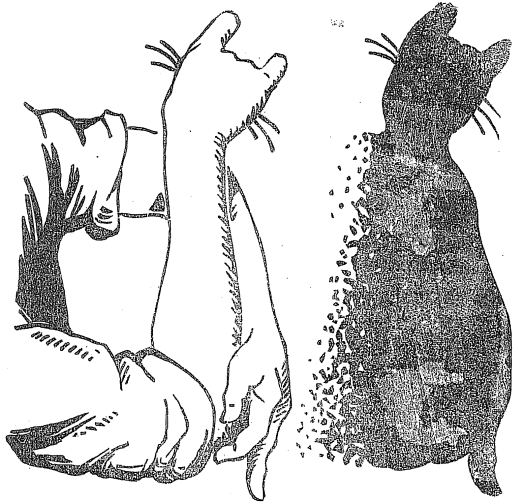
CHIẾU BÓNG

PHONG HOA

CỦA LEMUR

Chiếu bóng P. H. có một cái đặc sắc là người muốn xem phải chiếu lấy mà xem. Những đêm xuân nhân hạ, dưới bóng đèn gia đình, chịu khó và động cái tay dòi chút, sẽ thấy hiện trên tường những hình bóng sau đây, cũng là một cách giải trí cho con em, ích lợi hơn cách giải trí bằng quần bài.

CON MÈO



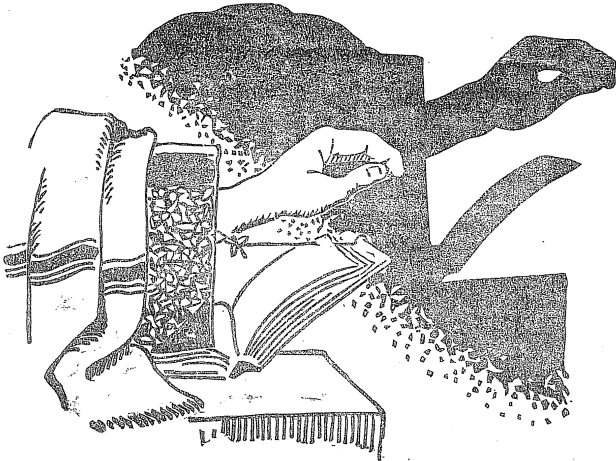
Muốn cho con mèo này thành con mèo «ý si si» thì lấy một quả bóng cao su, có dùi lỗ thủng, hút nước và rồi cắm ở lòng bàn tay, hễ bóp bóng cho nước vọt ra thì cơ mèo mửa tức thì.

CON CHÓ



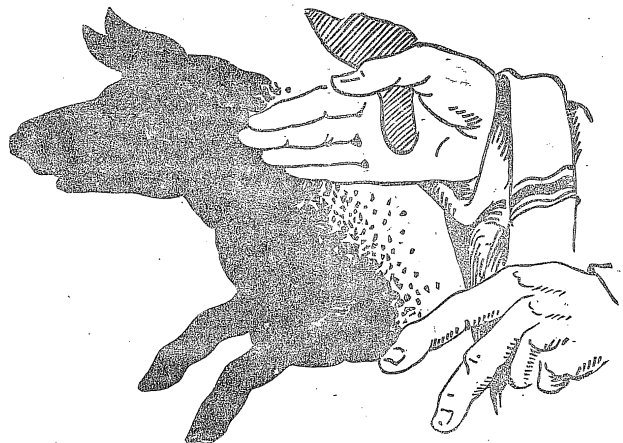
Hình này rất dễ làm và rất thường, cũng như làm con chó chết là tin rất dễ kiếm và rất dễ bịa, thường thấy đăng trên các báo hằng ngày. Con chó này muốn cho nó thành chó chết thì quay ngược bàn tay.

CON RỪA HỘP



Úp một quyển sách lên trên cổ tay như mái nhà, để nằm một quyển sách mở ra, buộc giấy vào cổ tay theo hình vẽ. Không cần đốt pháo, chỉ rứt tay vào, tự nhiên bìa sách dưới đóng lại, thành ra rùa hộp rứt cổ. Rùa này có thể thò đầu ra, rứt đầu vào mãi mãi cho tới khi mầu trò.

CON LỢN



Cắt miếng bìa thành hình vẽ, rồi để tay theo hình vẽ.

KIỀU NHÀ LỖI TỐI TÀN

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự-định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà sinh-đẹp hơn hết. — Tinh giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

168, Rue Lê-Lợi — HANOI (Gần trường Thê-dục)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NỀN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Kỳ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯ-ƯỜNG-KỶ

78-80, PHỐ HÀNG ĐUỜNG và 44, PHỐ HÀNG BỒ, HANOI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-đồng
có đặt đại-lý khắp tam kỳ

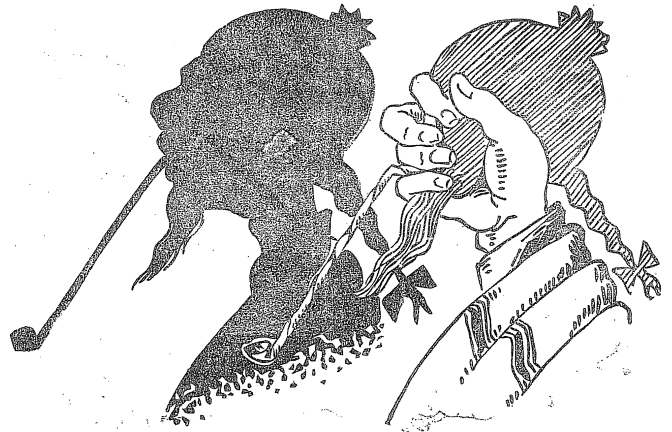
LÝ TOET



vấn
dài.

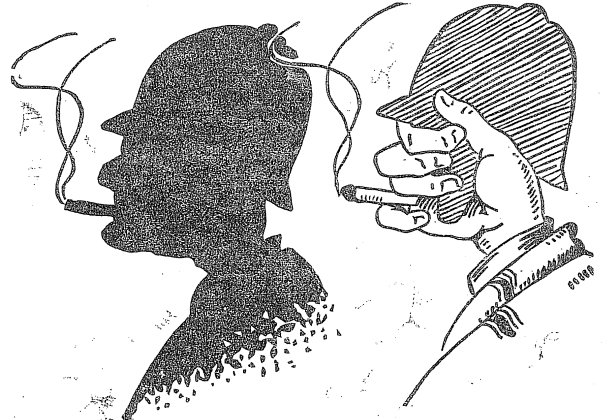
Cắt bìa theo hình vẽ. Râu, tóc làm bằng bìa cắt thành sợi, rồi xếp theo hình vẽ.

ÔNG CỬ TÀU



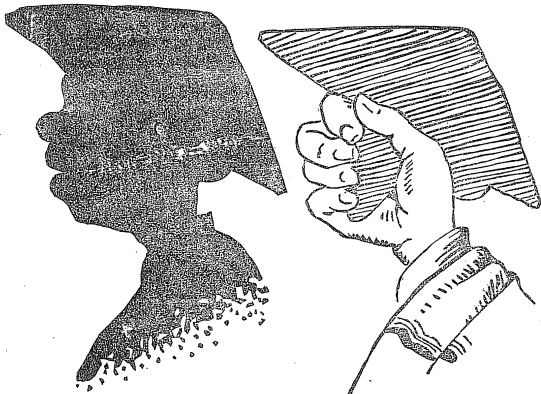
Cắt bìa theo hình vẽ. Râu làm bằng năm chỉ.

THẦY TƯỚNG HÀNG NGANG



Cắt bìa theo hình vẽ. Cắm 1 điếu thuốc lá thật theo hình vẽ sẽ thành ra ông thầy tướng hút thuốc lá.

ANH CƯ LI XE



rất
này

Cắt bìa theo hình vẽ.

ANH HẦU-SÁNG TẠP-PI-LÙ



Lấy một cái chén nước nóng đặt lên trên một cái bát nóng cũng đựng nước nóng, đặt bát lên bao diêm sẽ thành hình nồi tạp-pi-lù.

ÔNG ẨM TỬ.



Cắt bìa làm tóc và hồ-lô. Muốn cho ông ta uống thì nhấc bầu hồ-lô lên mồm. Không nên nhấc nhiều quá, sợ ông ta say.

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lên soài, nóng rét lở loét quy-dầu đau, xương, rết thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hòm) Hanoi - Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ - M. Đức 73, Belgique, Haiphong - Ích-sinh-Đường 190, hồ Khách, Nam-dịnh - Xuân-Hải 5, Rue Lạc-son, Sơn-tây - Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong - Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh - Bát Tiên quá ải, Paul Bert, Hué - Bát Tiên, Tourane marché - Rue Marché Nha-trang - Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon - Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ - Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

CÂU ĐỐI TẾT

Năm mới năm me, bạn bè ăn, uống, no, say, chúc nhau của lắm, con nhiều, chủ nợ không hề ai đến cửa.

Ngày tư ngày tết, cúng vái, cỗ, bàn, bánh, trái, nghi ngút đèn khuya, hương sớm, Táo-quân cũng muốn tết quanh năm.

Phạm-bá-Quát



CÂU ĐỐI TẾT

Suốt buổi ba mươi, vay món nợ, trả món kia, long đong soay ngược xoay xuôi, cảm cổ chạy trần cong đít vệt.

Sáng ngày mồng một, kẻ chúc con, người chúc của, phê phởn, rượu trưà, chè sớm, rung đùi ngồi vuốt vênh râu trê.

Phạm-bá-Quát

TÍNH ƯA ĐẸP VÀ HAY TRANG ĐIỂM

Ưa thích sự đẹp là tính thường của người ta. Trừ một vài người giả đạo đức hoặc trái chứng trái nết, còn thì, bất kỳ trai hay gái, chúng ta thử thực thà mà tự hỏi ai là người không thích đẹp? Ưa đẹp đã là tính chung và lại không phải là một điều xấu, thì chẳng cần chi ta phải dấu diếm.

Riêng về bên «phái đẹp», một phần lớn tính đó phát lộ ra ở nét ưa trang điểm.

Người ưa trang điểm phải chăng là người đáng bí? Tôi giám cả quyết rằng: «không»—trừ khi nào những người đó lấy nết mà vượt qua ngoài giới hạn. Vàng giới hạn, vì trong đời ta, chẳng có chi là không có giới hạn. Từ việc mà ta cho là thường, như: ăn, ngủ, đi, đứng cho đến việc to tát như công việc xã hội, chức phận của con người ta đều phải có giới hạn cả. Sự trang điểm của phụ-nữ cũng vậy.

Nếu ta biết nhận rõ giới hạn thì chắc rằng sự trang điểm là một tính rất hay và rất cần cho Phụ-nữ mà trang điểm không những không trái luân thiên nhiên, lại còn tỏ ra rằng mình biết trọng người và biết tự quý mình.

Lúc sinh ra người bao nhiêu về đẹp đẽ, ngây thơ, yền kiều, uyển chuyển, bao nhiêu tính nhu mì, thuần thực, bao nhiêu dịu dàng Tạo-hóa linh như rành rành cho cả phụ-nữ. Nếu không sợ mang tiếng là lý-luận.. «cố nhiên», tôi sẽ xin nhắc độc-giả nghĩ đến cái vẻ khác nhau ở hai nét mặt con trai và con gái.. thì vẫn cố nhiên là hai nét mặt ấy nó khác nhau xa,.. nó khác nhau vì một đẳng là nét mặt con trai, một đẳng là nét mặt con gái. Vàng, đã đành rằng thế, song vì đâu có sự khác nhau? Vì đâu con gái bao giờ cũng có cái vẻ đậm đà để cảm hơn con trai? Có người cho là sự ngẫu-nhiên. Riêng ý tôi, nếu sự ngẫu-nhiên ấy quá có thực, thì nó cũng quá là... vì nó thiên tự hẳn về bên phụ-nữ. Nên chi, tôi tin rằng: Sự ngẫu-nhiên đó là cái ý định trước của hóa-công vậy.

Hóa-công định như thế không phải là lầm: từ lúc tấm bé cho đến lúc trưởng-thành khôn lớn, chúng ta ai chẳng công nhận rằng: thiếu người đàn bà, đời ta sẽ thành ra vô-vị. Người

đàn bà làm cho đời chúng ta thêm ý-vị, vui vẻ, thực là một chức-vụ rất khó khăn. Nếu không được tạo-hóa ban riêng cho cái vẻ đẹp đẽ, cái tính dịu dàng thì khó lòng đã đi được tới đích. Thật tạo-hóa không lầm.

Còn phụ nữ đã được cái ân riêng ấy, lẽ tất nhiên là phải hết sức làm cho nó tăng lên và lâu bền. Vì thế, phụ-nữ phải cần trang điểm, trang điểm cho đẹp thêm, cho đẹp lòng trời.

Người mà muốn cho mình đẹp thêm, cho cái giá của mình cao thêm, người đó tỏ ra rằng mình biết tự quý mình. Người đã biết tự quý mình, hẳn không bao giờ để cho người khác khinh rẻ mình, ghê sợ mình. Mà đã không để người khinh bỉ, ghê sợ mình tức là trọng người.

Không những thế phụ-nữ mà trang điểm còn nhiều điều ích lợi hơn nữa. Tôi xin thí dụ:

Một người thiếu nữ ở trong nhà, trang điểm đôi chút, có thể làm cho tất cả mọi người được thêm vui vẻ: trông thấy vẻ đẹp tươi, chẳng ai là không thích mắt, vừa lòng.

Nhiều thiếu phụ lấy có rằng mình đã có chồng có con, không chịu trang điểm, tôi cho thế là vụng nghĩ.

Ai chẳng biết, người ta ngoài cái tính ưa đẹp, lại còn cái tính chống chán. Chống chán là một tính xấu, song không thể nào trừ bỏ đi được—tôi dám cam đoan là thế. Ai chưa được chán, tôi xin phục là tài. Còn gì chán bằng, trông thấy vợ mình suốt ngày ở dưới bếp, lếch thếch ồm con, mặc cho đầu bù, tóc rối, quần áo sộc sếch, lam lũ, không tưởng gì đến sửa sang gọn ghẽ. Hơi đứng gần là sặc mùi khói bếp, nặng mùi sữa ôi. Quang cảnh đó, hỏi ai người không chán, dù cho người chồng cố sức « không dám chán » cũng không thể được. Dòm tuy không nói, song trong bụng chán ngăm.

Trong một gia đình mà người chồng chán người vợ, các bạn hãy tưởng tượng quang cảnh đó nó sẽ ra sao? ... ít nhất « họ » cũng đi tìm thú vui vụng, tiêu khiển ngăm... rồi nay đi làm về chề, mai đi chơi về chặm, — vợ có chề, đàn ông nói láo: « làm thêm giờ mà lại... , hợp hội đồng mà lại... , thật quá thế, ai nói điều, người ấy chết ».... Một lần không chết: yền lòng, hai lần không chết: thêm bao.

Chà! thế chẳng chết ai, tha hồ ăn vụng; ăn vụng thường hay nhọ mặt

CU'OI

Vợ làm hòa cùng chồng bảo rằng: — Từ giờ cho hết ngày mai thì cậu mày chớ đánh tôi nữa nhé vì sang năm mới, nhất là ngày mai, là ngày mồng một, người ta kiêng đánh nhau lắm đấy, cậu mày nhé.

Người chồng bằng lòng, gật đầu nói: -- Nhưng mơ may chớ nói như mọi hôm nữa nhé!

Vợ vâng lời từ lúc ấy đến tám giờ sáng mai, không hề mới nói gì nữa.

Tám giờ, chồng mới bao vợ soạn cỗ cúng, vợ cúi đầu cố công việc mà làm, lúc làm xong cỗ, chồng vào bụng cố lên ban thờ, không thấy cơm, liền báo vợ:

-- Mày không nấu cơm để cúng à?

Vợ đáp--Ồ! cơm chiều hôm qua vẫn hày còn?

Chồng tức mình, vợ ngay gậy phang một cái.

Vợ --Ồ! bây giờ tôi mới nói một lần mà.

Của M. Lạc Ninh-bình.

Lời con trẻ

Ông đã dạy học phương xa, lễ nhất đến nơi, tiền lương đã cạn, tiền đâu mà về. Đang ngồi phàn nàn với học-trò, thì có cậu bé đứng lên thưa rằng: «xin thầy đừng lo, để con xin bu con năm xu mua cái tem dán vào cổ áo thầy bỏ thùng nhà giầy là thầy về đến nhà ngay»

Ông đồ --

mà cái ngày nhọ mặt là ngày cậu thể ứng nghiệm. Người không chết, song gia đình lục đục, nên hạnh phúc lung lay.

Tôi nói thế chỉ cho khỏi có người phàn đối, song nếu đề tâm sự xét, tôi chắc rằng nhờ tôi nói: một phần giá trị và hạnh-phúc của phụ-nữ là ở sự trang điểm « không phải là nhờ tôi nói quá vậy ».

N. YẾN CÁT TƯỜNG

VUI...

Của N. Đ. Toại Thái-bình.

I -- Tức quá. Sáng mồng một tết, bố đang làm bánh khấn:

Đông trù tư mệnh tảo phủ thần quân. Con.—Thầy ơi! con ăn cỗ trước, rồi con đi lễ lễ mấy chị Nhớn nhà! thầy nhà!.. thầy nhà.

Bố.—Tức quá, ăn ăn cái gì, ăn cảm ỷ à, vừa mới đặt cỗ lên chưa khấn xong đã chực ăn.

II -- Sợ chóng già.

Bố.— Này những trẻ đâu, lên thầy mừng tuổi cho mỗi đứa mấy xu này. Các con xúm đến.

Bố.— Đây, thầy cho mỗi đứa ba xu. Con.—Ồ, còn u con nữa, thầy không mừng tuổi à?

Bố.— Không. Tao mừng tuổi cho chúng mày để chóng nhớn thôi.

Con.—Thế sao thầy lại không mừng tuổi cho u con?

Bố.-- Nếu mừng tuổi cho u mày, thì sự u mày lại chóng già mất.

III Râu tôi.

Ông hương Tú đến chơi nhà ông thông gia. Vợ chồng ông thông gia giữ ông Tú ở lại chơi uống rượu. Khi uống rượu chuẩn chaoáng, ông Tú nói:

— Tôi phải cái «râu» nó tệ quá, hễ tôi ăn uống thức gì thì nó cũng ăn trước. Lúc lúc bực lên tôi cũng chẳng muốn để nó làm gì nữa.

Bà thông gia.—Thôi, ông ạ, chớ con cái, điều không nên không phải thì ông răn bảo cháu, chứ ông chẳng nên thế.

Ông Tú.—Không, tôi bảo cái «râu» tôi kia mà.

Bà thông gia.— Vàng, tôi vẫn biết là râu ông, nhưng tôi để nó ra ạ.

Bà thông gia.—???

Của N. K. Bằng Ninh-bình

Bây giờ tôi mới nói một lần.

Vợ chồng nhà kia hay đánh nhau luôn, hễ khi nào người vợ nói gì hay sai ý là bị đức ông chồng đánh ngay.

Nhằm đêm ba mươi tháng chạp, lúc cúng giao thừa xong, hai vợ chồng cùng nhau ăn uống.

TIN MỪNG CHO CHỊ EM NỮ HỌC-SINH HANOI

Sau tết tại trường Hoài-Đức, số 11, phố Lagisquet (sau nhà in Trung-Bắc) sẽ mở đủ các lớp ban sơ-đẳng tiểu-học. Do các cô giáo lành nghề và đều có bằng thành-chung chuyên dạy.

Như: Mme Phan-Thanh, Mme Huỳnh-Tâm, Mlle Lê-thị-Chương, Mlle Trần-thị-Phúc

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

CHUYÊN RUỘM đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuyết và đổi màu các hàng nhung, ruộm các hàng sọc, sọc hàng giải-rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.



CON MÀU



Thịnh có dáng lo lắng, nghĩ ngợi. Lại! cái ngày ba mươi tháng chạp ta là cái ngày nên vui mừng chứ! Sao Thịnh lại buồn rầu thế? Hay là Thịnh không thích tết chăng? Tranh, pháo, tiền mở hàng, bài tam-cúc, Thịnh chán rồi chăng? — Không! không phải đâu! cậu bé 13 tuổi ấy cũng thích tết, tranh pháo... như các cậu bé khác, nhưng cậu ấy buồn là vì một cái khác. một cái đứng đắn, to tát kia!

Chắc các ngài cũng thấy nhiều người lo lắng, buồn rầu khi tết đến mà các ngài cũng thừa biết rằng những người ấy kém vui như thế là bởi kém đồng tiền hay bị chủ nợ thúc dục!

Thịnh cũng là một người trong những người ấy! Cậu ấy lo lắng như thế là vì cậu ấy còn nợ mấy thùng hàng kẹo mất hơn một đồng, một đồng hai hào, mà những bác hàng kẹo ấy đòi nợ quá, nhất là ngày ba mươi, cứ cách một lúc lại đến gọi rầm rĩ trước cửa! Nhưng cũng may cho Thịnh là thấy mẹ bịnh không biết gì cả, chứ nếu biết thì...

Bấy giờ cậu ta ngồi, cố nghĩ xem có cách nào xoay tiền được không? Xin thầy mẹ thì chắc là không được dứt đi rồi, mà xin... người khác thì xin ai? Anh? Chị? thì anh, chị chiều mới về, còn phải đi có việc, và đã chắc gì xin được một món tiền to như thế! Thục là vô kế khả thi!

Trong lúc ấy, chiếc đồng hồ treo đánh hai giờ!

Thịnh giật mình vì cậu ta nhớ rằng các bác hàng kẹo hẹn cho đến hai giờ là cùng, nếu đến giờ đó mà không trả thì họ sẽ vào tận trong nhà mà đòi. Thế mà hai giờ đã điếm rồi! Thối chết! phen này thì nguy to!

Bỗng có tiếng gọi ở nhà ngoài.

Thịnh hoảng cả người.

Lại có tiếng gọi: «Thịnh! thăng Thịch đi đâu rồi?»

Nhưng lần này thì Thịnh hoàn hồn vì tiếng gọi ấy không phải là tiếng bác hàng kẹo mà là tiếng của mẹ Thịnh.

Thịnh vội thưa, sắp chạy ra thì mẹ Thịnh lại gọi:

—Thịnh! bảo con Mầu đi đây!

Thịnh toàn quay đi gọi thì đã có tiếng thưa: «đạ, rồi con Mầu đẩy cửa bước ra nhà ngoài!»

Con Mầu là con bé ở mới vào làm việc chừng hơn một tháng nay. Nó ngoan lắm: để báo, lễ phép, lại thích làm lụng. Năm nay nó vào trạc 15 tuổi, người mảnh rẻ nhưng rất có duyên, thứ nhất đẹp về đôi mắt ngày thơ lạ lùng.

Nhưng hôm nay nó làm gì mà ăn mặc chỉnh tề thế? Cái khăn vuông the mới, cái áo vải rộng mới, cái quần sồi mới, cái thắt lưng lục mới, cái nón mới, mới từ đầu đến chân!

Thịnh đứng ngoài cửa, ghé dòm vào. Thịnh thấy... Thịnh bỗng nghĩ ra được một kế thần tình. Thịnh ra

ngồi yên trên ghế bên bàn học, vờ xem một quyển sách. Hai phút sau, con Mầu mở cửa đi vào, tay sách cái tay nải, lại gần bàn nói với Thịnh:

—Thưa cậu, con xin phép cậu con về quê!

Thịnh vờ hỏi:

—Về quê à? Ở được! thế mà đã nói với bà chưa?

—Con nói rồi. Thôi, lấy cậu ạ! Chào xong, con ở ra đi, nhưng bỗng Thịnh gọi giật lại:

—Nay Mầu! tao bảo đây đã. Mày lấy hộ cho tao thau nước rồi đi cùng vữa.

—Vâng, rồi con Mầu để cái tay nải lên một cái ghế, đoạn đi xuống bếp.

Nhìn con bé đi khuất rồi, Thịnh mới đứng lên, chạy đến mở cái tay nải ra, tìm lấy cái hộp trà bằng bìa mà cất vội vào ngăn kéo, rồi lại về ngồi chỗ cũ như thường.

Vừa xong, con Mầu mang thau nước lên nhà, để trên giá gỗ, rồi sách tay nải, chào Thịnh lướt nữa mà ra đi.

Thịnh mỉm cười, rút cái ngăn kéo lấy cái hộp trà, mở cái nắp ra, vui mừng khôn xiết, vì Thịnh thấy đủ 10 đồng hào mà lúc nãy mẹ Thịnh đã cho con ở.

Mấy phút sau có tiếng gọi ở ngoài cửa. Lần này mới thực là tiếng của mấy anh hàng kẹo! Nhưng Thịnh không lo sợ như lần trước, vui vẻ đem tiền ra trả nợ. Rồi Thịnh xin phép mẹ đi chơi trong phố.

Mãi đến hơn bốn giờ chiều, Thịnh mới về.

Nhưng vừa bước chân vào trong nhà, Thịnh bỗng giật mình! Thịnh thấy con Mầu đang quét nhà, vừa quét vừa khóc sứt sứt!

Thịnh hỏi: «kia Mầu! mày không về quê à?»

Nhưng con ở không trả lời. Thịnh lại hỏi:

—Làm sao mà mày khóc thế?

Bấy giờ con bé mới nức nở kể truyên cho bịnh nghe:

—Lúc nãy bà cho con tiền đi tàu về,

con đã cẩn thận để trong cái hộp trà trong nải, nhưng đến khi ra ga, con gặp đến tiền thì đã mất rồi... mà cái hộp trà! Con trở về nói với bà thì bà chửi và đánh con... Rồi con Mầu lại vừa quét nhà vừa sụt sịt.

Nghe con ở nói, Thịnh không đáp câu gì. Cậu ta cúi mặt nhìn xuống đất mà đi vào trong nhà, nằm lăn trên giường, bưng mặt khóc.

Lúc nhỏ, hề ta làm được điều gì hay hay thì thích chí, dù rằng điều ấy có thiệt hại cho ai, ta cũng chẳng cần biết đến! Thịnh cũng vậy, khi nghĩ được diệu kế để ăn cắp đồng bạc thì chomình là giỏi, mình tài, chứ có biết đâu rằng đồng bạc kia là tiền tàu của con ở. Và lại, cũng vì tính ích kỷ, chỉ muốn trả nợ, cho mình khỏi bận-bịu, mà Thịnh quên rằng số tiền kia sẽ làm cho con Mầu không được về quê đồng tụ với cha mẹ, anh em nó.

Bấy giờ thì Thịnh mới hiểu mà càng

hiều bao nhiêu thì Thịnh lại càng

thôn thừ bấy nhiêu. Tuy hãy còn ít tuổi, chưa hiểu thế nào là «trương tâm cần rút», chưa hiểu thế nào là «hối hận», nhưng Thịnh cũng biết rằng làm cho con Mầu phải đánh một trận đòn đau là không nên. Thịnh chỉ thương con Mầu vì mình mà không được về quê lại bị đòn mà khóc, chứ không phải vì ăn năn cái điều đã làm.

Rồi Thịnh nhất quyết làm một việc nữa...

Tối mồng ba tết, trong lúc trên nhà thầy mẹ Thịnh đánh bài thì Thịnh lên xuống dưới bếp. Con Mầu lúc đó đang ngồi thổi lửa đun nước. Nó thấy Thịnh xuống thì vội vàng đứng lên hỏi rằng: cậu xuống lấy gì thế?

Thịnh đáp: không! Rồi sau khi đã ngồi xuống bên cạnh con ở, Thịnh nói:

—Nay Mầu, tao có câu truyện này...

—Truyện gì hở cậu?

—Hôm nọ, mấy mất tiền phải không?

—Vâng.

—... Thế... thế mà có biết ai lấy không?

—Không!... (rời cười) kể cấp ở ga chứ gì?

Thịnh ngân ngừ đáp:

—Không phải đâu! tao biết người

lấy tiền của mày cơ.

Con Mầu vội hỏi:

—Ai hở cậu?

Thịnh ngồi yên không đáp.

Con Mầu lại hỏi gặng:

—Ai? cậu bảo cho con biết.

Thịnh cúi đầu, khẽ đáp:

—Tao đấy!

Con Mầu ngạc nhiên:

—Cậu! cậu lấy của con?

—Ừ, tại hôm ấy, những thùng hàng kẹo đòi nợ dữ quá, mà bà lại không cho tao tiền, nên tao lấy của mày mà trả chúng nó. Mấy lại tao cũng tưởng

mày có tiền khác nữa chứ, nếu không...

Con Mầu ngắt lời Thịnh:

—Thực hôm ấy cậu làm con khổ quá!

—Tao cũng biết vậy, vì tao thương

mày lắm!

Nói đến đó, Thịnh rút ở trong túi ra một cái khăn «mùi soa» gói một vật gì tròn tròn. Thịnh mở cái khăn ra thì là một cục bạc hào! Thịnh cầm đưa cho con Mầu mà bảo:

—Đây! tao trả mày chỗ tiền ấy, cầm lấy mà tiêu. Nay, cầm lấy.

Con Mầu không cầm, còn hỏi: tiền ở đâu vậy?

—Tiền người ta mở hàng cho tao đây! này, cầm lấy.

Con Mầu bấy giờ mới cầm lấy chỗ tiền và hỏi Thịnh:

—Thế cậu không tiêu à?

—Tao còn có tiền khác!

Con Mầu ngân ngại rồi trả lại Thịnh số tiền:

—Thôi! con chắt lấy, vì bây giờ con không cần gì đến tiền. Nay, cậu cầm lấy mà tiêu.

Thịnh không nghe, đứng lên bảo con ở:

—Không. Đây là tiền của mày đấy! cứ giữ lấy muốn mua gì thì mua. Nói đoạn Thịnh vội đi lên nhà trên, mặc con Mầu với 10 đồng hào trắng.

Sáng hôm sau, nghĩa là mồng bốn tết, Thịnh còn đang ngủ, bỗng có người lật chăn ra. Thịnh mở mắt nhìn, thấy mẹ đứng bên giường thì vội chồm ngồi dậy. Nhưng trông mẹ Thịnh sao mà dữ thế: đôi mắt quăm quặm như lúc sắp sửa đánh ai. Thịnh chưa kịp hỏi thì bà ấy đã quát:

—Thịnh!

—Đạ!

—Tiền mở hàng của mày đâu?

—Con để... để ở... ở...

—Ở đâu?

—Con để ở... ở...

Mẹ Thịnh thấy Thịnh ấp úng như thế, tưởng là con còn ngại ngùng, bèn cốc cho hai cái nèn thân mà hỏi dồn:

—Ở đâu? Nói mau!

Thịnh biết rằng mình đang ở trong lúc nguy cấp! vì rằng nếu mẹ Thịnh biết thì không những Thịnh nguy mà thôi, mà con Mầu cũng nguy nữa.

Thịnh liền nói dối:

—Con cất ở trong ngăn kéo ạ!

Mẹ Thịnh bảo:

—Nếu vậy đứng lên lấy tao xem!

Thịnh bước xuống giường, đi lại bàn học, mở ngăn kéo ra, vờ lục sách vở tìm rồi quay lại bảo mẹ:

—Hôm qua con đi ngủ để đây.

Mẹ Thịnh gắt hỏi:

—Bây giờ còn không?

Thịnh rục rịch bày:

—Thưa mẹ, không.

—Đã bảo mà! có tiền bạc chỗ nào cũng quẳng má!

Rồi rút ở trong túi một vật rồi ném ra bàn, mà bảo:

—Cái gì đây?

Thịnh nhìn xem thì thấy một bọc giấy con.

—Mở ra.

Thịnh theo lời mẹ mở ra thì thấy... 10 đồng hào mới trắng tinh mà tối hôm qua Thịnh đã đưa cho Mầu.

Mẹ Thịnh hỏi:

—Có phải của mày không?

—Vâng.

—Đây! Liệu mà giữ cho cậu thận! Cứ tin ở đây ít nhiều vào! Lần này nó lấy một đồng bạc, chứ lần sau nó không lấy hết cả đống đi ấy à! Nó lại còn nó mồm bảo là của mày trả nợ nó.

Rồi mẹ Thịnh vừa đi vừa nói:

—Gớm thật! đàn bà con gái mà thế, nó mà là đàn ông thì có lẽ nó đi ăn cướp!

Thịnh hiểu lầm, Thịnh hiểu là mẹ Thịnh nói ai! Lúc ấy thăng xe đi qua, Thịnh gọi lại hỏi:

—Xe! con Mầu đâu?

—Thưa cậu, bà đánh nó một trận, và bà đuổi nó đi từ sáng rồi ạ!

Nguyễn Văn Kiện

ECOLE THANG-LONG

11-13, RUE DE TAKOU — HANOI

là trường tư-thục mà các phụ huynh nên cho con em đến học tập



KHÁI-HƯNG và NGẤT-LINH

Tranh của ĐÔNG-SƠN

(1) Con đường cũ.

Minh ở nhà Nhung ra, diện mạo bệ-phờ, tinh thần mỏi mệt. Chàng cảm đầu đi thẳng trước mặt, mà chẳng biết đi đâu.

Đến chỗ ngã tư trước cửa hiệu thuốc tây, Minh vừa chạy được sang bên bờ-hồ, đứng cau mày nhìn theo chiếc ô-tô suýt dè phải chân, thì sau lưng có tiếng mời:

— Ông mua hoa.

Nghe hai tiếng mua hoa, Minh đứng lặng, chân không nhúc nhích mà không dám quay đầu lại tuy mấy cô bán hoa đã mời đến ba lần. Các cô hàng khúc khích cười bảo nhau: « Cái ông này sao mà khỉnh người đến thế? Mời mãi chả thèm nói lời ». Minh đã toan ngoảnh lại cự, nhưng chàng chỉ sợ gặp mặt quen.

Nghĩ lần thân, Minh định đi giắt túi. Ý tưởng ngộ nghĩnh ấy khiến chàng bắt tiếng cười. Một ô hàng hoa rực rỡ mắt ngắm nghĩa đáng điệu cái ông đứng cười một mình, rồi bảo chị em:

— Quái! Ai trông như anh Minh ở làng ta ấy nhỉ.

Cố tiếng trả lời:

— Bối! Minh làm gì có tiền mà ăn mặc bảnh thế.

Minh vội vàng lại chạy sang phía bên kia, rồi rảo bước đi về lối nhà hát tây. Cái gương của hiệu bán các đồ trang sức phản chiếu bóng Minh. Tàn ngần chàng đứng lại ngắm bộ mặt hốc hác, và cặp mắt khô khan sấu hoãm của mình.

Vượt qua nhà hát từ lúc nào, mà Mi h vẫn tuột gòn ở phố Tràng-thiền. Mỗi lúc có luồng gió lạnh thổi qua, chàng dùng mình đưa mắt nhìn mọi phía mới biết rằng đã ra tới bờ sông. Chàng tự hỏi: « Ta ra đây làm gì? Mà ta đi đâu mới được chứ?... Ừ giờ ta đi đâu? »

Đứng trên bờ đê, gió lạnh từ sông thổi vào làm cho mặt Minh bớt nóng, và máu ở trong các huyết

quản hình như cũng vì thế mà chạy chậm lại. Minh thấy đỡ sốt ruột, đỡ nóng rẫy, trái tim đỡ đập mạnh, tâm trí được thư thái hơn, tư tưởng được có trật tự hơn. Rồi Minh bình tĩnh ôn lại những truyền đã xảy ra mà từ lúc ở chợ Đông-xuân về vẫn lộn sộn ở trong trí nghĩ.

Thoạt tên Minh nhớ tới giấc mơ-g. Cái hình ảnh của Liên ở trong mộng lại nhắc Minh cái quang cảnh náo nhiệt chợ Đông-xuân khi Liên ngắt đi. Minh lầm bầm:

— Sao lại ngắt đi?

Minh nhớ mang máng như lúc bấy giờ có ai gọi tên mình.

Thôi, chắc vì Liên nghe thấy, nên tức nổi lên chứ gì.

Minh cứ mong Liên không trông rõ mình đi với tình nhân. Chàng cố nhớ lại lúc bấy giờ chàng đứng chỗ nào, và hàng cam cách hàng hoa bao xa. Nhưng vì khi ở chợ chàng say rượu hoa cả mắt, nên bây giờ nghĩ lại, trí chàng không tìm ra được ở khu chợ ấy đường lối như thế nào.

— Dầu sao thì Liên cũng nhìn thấy là, vì ta đứng mà Liên ngồi.

Nghĩ lần thân, Minh mong rằng người ngắt đi ấy không phải là Liên. Chàng tìm hết các lối đề tẩn cho sự mong ước của chàng có thể là sự thực được. Phải, ai chả có lúc ngắt đi. Và lại đã lâu nay Liên vẫn ở nhà, chứ có đi bán hoa đâu.

— Nhưng không có lý nào một người lạ nghe gọi đến tên ta mà lại ngắt đi được.

Thò tay vào túi lấy thuốc lá hút, Minh lôi ra tập giấy bạc mà ban rẫy Mạc đưa cho chàng. Đó là cái bằng chứng hiển nhiên, chắc chắn rằng người bán hoa ngắt đi chính là Liên.

Minh ngắm nghĩa từng tờ một, nhớ lại một cách rành mạch rằng mười tờ giấy bạc năm đồng ấy chính là tiền của mình đưa cho vợ hôm nào. Mấy người đi chơi trên

đê gặp Minh bấm nhau cười khúc khích. Minh cho là họ chế diễu mình, vội vàng ấn tập giấy bạc vào túi, rồi đánh riêm hút thuốc lá, đưa mắt nhìn ra phía sông.

Bấy giờ trời đã gần về chiều, phong cảnh уго i bầu trời có vẻ lạnh lẽo. Xa xa cát ở cù lao bị gió cuốn bay tán ra một làn trắng xóa tựa đám sương mù nhẹ nhàng hoạt động trên dòng nước lờ lờ đỏ.

Nhưng tâm trí Minh cũng đang như bị bao bọc trong đám sương dày. Chàng chẳng còn kịp ngắm tới cảnh vật, chỉ nhìn vợ vờ vờ và loay hoay tự hỏi:

— Bấy giờ làm thế nào? Bấy giờ đi đâu?

Chàng đã toan về ngay nhà xem bệnh táng Lén ra sao. Nhưng chàng lại sợ gặp mặt Liên. Chàng vẫn biết rằng Liên dịu dàng nết na và phúc tông thì chẳng bao giờ dám lớn tiếng, chẳng trách chồng. Song chàng vẫn lấy làm hổ thẹn với lương tâm...

Rồi vì sự chơi bời và thói quen đã khiến lòng chàng trở nên ủy-mỉ, chàng đành trở về nhà Nhung. Chàng tưởng tới những lời an ủi, những cách âu-yếm của Nhung. Đã bao phen phiền muộn, chàng tìm sự quên lãng ở trong lòg khách giang hồ.

Chép miệng, Minh quay gót.

Nhưng mới đi được một quãng thì bỗng nhiên cái cảm hờn ghen tị, cái bức tranh sa hoa hực được tằm hiện ra trước mắt chàng. Chàng như bị hình ảnh cái bàn tiệc hay nhớp thối miên: Mỗi lần nhớ lại giấc mộng — mà chàng nhớ lại luôn, — là chàng lại ngỡ như trông thấy rõ ràng cái khăn bàn trắng hoen rượu đỏ.

Buồn rầu chàng cảm thấy sự trống rỗng của cái đờ phòng đã gấm dật, cái đời có gái, lang-hỗ và những sự ham mê tiêu sác. Cái thú vật dục nó làm cho lờn hồn con người nặng trĩu những cảm giác khoái lạc về nhục thể, mà

không thể nhẹ nhàng bay lên tầng trí thức cao siêu.

Sự Liên tưởng đưa ý nghĩ, Minh lại nhớ tới cái đời văn-sĩ của mình. Đã suốt ba tuần lễ nay, chàng không viết được một chữ, không thể nghĩ ra được một ý nghĩa gì để viết.

Chàng thở dài, trong lòng bức tức, hình như chàng chợt hiểu ra rằng nếu sống mãi cái đời đương sống thì trí thức đến phải tuyệt lạc.

Vừa đi vừa đắm-dắm nghĩ ngợi, Minh đã tới bờ hồ Hoàn-kiểm tự lúc nào mà vẫn không biết. Thấy mỗi chân Minh đi đến ngồi ở một cái ghế dài.

Cái tháp sửa hồ rung rinh in hình trên mặt nước, cảnh ấy Minh tưởng mang-máng như một lần đã được ngắm, mà lần ấy chàng cũng ngồi trên chiếc ghế chàng đương ngồi. Mọi câu học trò nhỏ tay cắp sách đi qua, bỗng nhắc chàng nhớ ra rằng hôm ấy là ngày chàng vừa khỏi bệnh.

Và nhân đó mà Minh lại nhớ tới cả một thời kỳ đau yếu dài đằng-dằng với bao nhiêu sự khó-nhọc khổ sở của những người thân yêu: vợ và bạn. Hai tay ôm đầu, Minh ngồi suy nghĩ.

Từ hôm chàng khỏi bệnh đến nay, chưa bao giờ chàng kịp ôn lại cái quãng hơn nửa năm bị mù. Có phải vì má-ham-mê chơi bời mà chàng quên được chăng? Có phải sự kêu sa khiến được con người tửu nên bội bạc chăng?

Mình đương đây quả quyết gọi xe ra về để tạ lỗi cùng Liên. Lúc bấy giờ chàng cảm thấy ái tình của chàng đối với Liên lại nồng-nàn đắm-hắm như xưa.

Xe rẽ vào vườn Bách-thảo. Minh xuống xe đi bộ về nhà. Hình như Minh sợ đột-nộ gặp mặt Liên ngay.

Cố ai chớ:

— Kia cậu Minh!

Minh quay lại thì là một người đàn-bà bán hoa, nhà ở gần nhà chàng. Minh chưa kịp chào lại thì người ấy đã hỏi luôn:

(1) Xem P. H. từ số 66

tân-my grand tailleur
n° 91, rue de la soie — hanoi

— Thế nào? Mợ ấy đã khỏi chưa câu?

Minh sợ rủa cả người, nhưng không muốn để người kia biết rằng mình chưa về nhà, chàng cố giữ vẻ mặt thản-nhiên, đáp lại:

— Cảm ơn bác, nhà tôi đã khá nhiều.

— Ghê quá! bạn trư ở chợ mợ ấy làm chúng tôi hết hồn. Chẳng biết mợ ấy cầm kiềng ra làm sao mà lại ngất đi như thế.

Mình mặt tái dần, không nói được nên lời yên lặng đi bên người hàng hoa để nghe nốt câu truyện.

Người kia hỏi:

— Câu Văn là bạn câu đấy phải không?

— Phải.

— Câu Văn tử tế lắm nhỉ... Hôm nay mợ ấy ngất đi, chúng tôi coi mãi mới tỉnh. Rồi mợ ấy nhờ tôi đưa về nhà... Hồi thì mợ ấy b'ò thường vẫn thế... Mợ ấy thường vẫn ngất đi như thế à, câu?

— Thường vẫn thế.

— Nhưng câu sao thế? Mặt câu trông xanh nhợt-nhợt, mắt sâu hoắm.

— Không... Tôi vẫn thế.

Tôi đưa mợ ấy về đến nhà, mợ ấy lại ngất đi lần nữa. Tôi cưỡng quít bảo ông Hoat đi tìm câu, nhưng ông ấy bảo không biết câu ở đâu.

Mãi sau mợ ấy tỉnh tôi hỏi có biết câu ở đâu không thì mợ ấy nói đến phố Cửa Đông số nhà 510 mà hồi Văn thì khác biết. Tôi bảo ông Hoat đi ngay rồi mãi lúc câu Văn đến tôi mới lại ra chợ để bán hàng. Nhưng kia câu sao vậy?

Lúc ấy Minh thấy chàng tay bưng rún, phải vịn vào một gốc cây cho khỏi ngã. Người đàn bà đặt gánh xuống đất, lại đỡ Minh.

— Câu sao vậy?

— Cảm ơn bác... Tôi hơi chóng mặt.

— Có sao không?

— Không hề gì... Thôi bác về trước đi, tôi ngồi nghỉ một tí.

Sau khi người đàn bà về làng Minh cố men lại cái ghế bên hồ ngồi thở. Chàng chép miệng lắc đầu lẩm-bẩm:

— Không ngờ... L'ên hiền lành như em thế... à ghen dữ-dối đến thế!

Chàng đem lòng oán trách Đức với đi cháu Nhung, vì trong lúc bức tức chàng cho rằng bọn họ định bụng rử mình vào cạm.

Một khắc sau, Minh đã đỡ thẩn-thục, tinh-thần đã được đủ tỉnh táo mà nghĩ tới những truyện vừa xảy ra. Chàng nghĩ thầm:

« Sao Liên lại cho tìm Văn? Hồi Văn xen mình ở đâu thì vô lý, vì Văn biết thế nào được chỗ mình ở... Hay... Hay... họ thế nào với nhau rồi? »

Tuổi ông hiện ra trong trí Minh cái hình ảnh L'ên chỉ khàn nhưng đen và vắn ào cái khuy. Va câu nó rời của Nhung: « Bạn anh mà lại không hôn vợ anh cái nào... » còn như cái ghế bên ai chàng.

Nhưng, cố nhớ lại những cử chỉ

và ngôn ngữ của Văn Minh chỉ thấy Văn là một người bạn toan toan ngay thẳng.

Rút khăn lau nước mắt, nước mắt cay cay đọng, Minh lại lúi ra tẹp gậy năm đồng, mà ban này trong lúc vội vàng, chân ấn vào tú quần. Chàng sùng-sốt như ở trong thấy tập gậy bạc ấy lần đầu, mắt trong trong nhin.

Rồi chàng không thể chớ g nói sự cảm xúc, hai tay bưng mặt khóc nước nỏ như đứa trẻ. Vì chàng vừa vụt cảm thấy mình là một người khốn nạn. Khi nỗi đau khổ đã bớt, tan theo hai hàng lệ, Minh lại trầm ngâm nghĩ ngợi. Chàng hiểu Liên lắm. Một người tinh tình giản dị, chất phác, nhưng có lòng khẳng



khỏi khác thường. Năm chục bạc nàng trả lại chớ gì, cứ chỉ ấy chàng cho là một cử chỉ của người đã bức tức đến cực điểm. Và chàng cho rằng người đã ghen, đã nả úc đến ngất đi vì mình thời chỉ có thể có một tấm tình chuyên nhất.

Rồi Minh ngồi chờ người ta, trong trí không có một chút tư tưởng gì nữa, đưa mắt nhìn vợ vẫn như người mất linh hồn.

Cánh vật đã gần dần vào màu u ám của buổi chiều tà. Trong vườn vắng không còn một ai qua lại ở cái cù lao giữa hồ, con bả nông bệ vệ, lưới b'ng đặt b'ng, b'ng nặng trĩu ở dưới cái mỏ k'ch sù. Minh đứng đây buồn ùi qu'ay đi: (chàng vừa lỡ m'ò trong tay đãm r'ẻ chẳng chit của cây si, mà trong khi chàng ngồi L'ên đã c'ố tả cho chàng nghe bằng những ý tưởng giản dị và ngây thơ. Chàng không thể nào ở đây mà lòng không đau đớn được. Mỗi gốc cây, mỗi vật nhỏ mọn đều là những kỷ niệm êm ái của một quãng đời kỷ vắng. Chàng tưởng như nghe ai mắng nhiếc bên tai: « Đồ bạc b'eo! »

Qua bãi cỏ ra đến đường, Minh đứng tần ngần, vì sợ chẳng biết về hay đi. Chàng cũng đi h'liều về mặt về nhà, ế đến đâu cũng cam chịu, qui hồ được biết tin bệnh trạng của L'ên ra sao. Nhưng một người mà chàng còn sợ gặp mặt hơn nữa là Văn. Chàng chỉ lo bị Văn trách mắng, Văn, ân nhân của chàng.

Mình giật mình, đèn điện vì trong vườn vừa tắt. Chàng hoảng hốt cầm đầu rào bước đi ra phía cổng vườn, thình thoảng lại quay cổ lại nhìn xem cơ Văn đuổi theo sau không. Vì chàng đoán chừng đã tối thì thế nào Văn cũng sắp rời nhà mình để về trên phố. Chàng đã toan ăn núp một nơi, chờ cho Văn đi qua, rồi lên về nhà. Nhưng chàng cho sự làm lần lút như thế là xấu, nên lại đi thẳng.

Nửa giờ sau Minh lang thang ở

phố hàng Buồm. Chàng cũng chẳng

biết rằng đã qua những đường nào, những phố nào để tới đây. Chẳng qua hơi thơm của món ăn bốc ra, nên thoảng nghĩ thấy, chàng chợt nhớ ra là phố hàng Buồm đó thôi.

Tuy suốt ngày chưa h'et cơm nào vào bụng. Minh vẫn không thấy đói. Nhưng vì buổi sáng uống nh'ều rượu sâm b'nh quá, nên chàng t'ấy cồn cào, nôn nao cả ruột. Chàng lên vào một hiệu c'ò lâu nhỏ, để ăn qua loa cho đỡ m'è, hoa m'ay trí có đ'ư c sáng n'ốt hình t'ích hơn, mà nghĩ tới những việc b'ộn bề khó xử.

Mình đi thẳng vào cái buồng ở phía trong cùng, ngồi phịch xuống một cái ghế đầu vườn, bên cái bàn t'ờ phủ k'èm. Nhưng khi người hầu vào báo hỏi ăn gì thì chàng trừu g' mắt đ'ăm đ'ăm nhìn nhà không nói: « Tôi bữa sáng ấy Minh hơi chắc chắn vẫn đã ăn, lần đi với L'ên đến ăn. Tôi ra vô tình Minh đã lại tới hàng cơm ấy.

Mình toan đứng dậy bỏ đi, nhưng hình như nghĩ l'c đã tiến tán t'ết, chàng không sao đứng lên được nữa. Người hầu sáng g'ỏ:

— Ăn cơm nhé?

Chàng để ý đến câu hỏi, Minh gật.

— Ăn thật bỏ cái làn nh'è?... G'à ăn nh'è???.. T. ế thời à?

Đáp lại ba câu hỏi, Minh lại gật ba cái.

— Mỗi thứ một góc nh'è?

Người hầu sáng vừa ra vừa cất tiếng hát những món ăn cho nhà bếp làm. Minh ngồi một mình đưa mắt ngắm cái buồng quen thuộc. Các vật bài trí, sau bấy lâu tháng, hình như không sẽ s'ich chút nào. Cả đ'ể cái đĩa đồ nước Trung-hoa treo lệch nay vẫn hoàn nguyên treo lệch.

Một lát sau, người hầu sáng bưng món ăn vào. Minh đ'ăm đ'ăm nhìn đĩa thịt bò khói nghi ngút... Rồi chẳng biết nghĩ tới điều gì khổ sở, chàng g'ắp đầu xuống cánh tay, ch'ư ngồi ng'ủ.

Người hầu sáng đem cơm vào lay Minh dậy. Cặp mắt đ'ỏ ng'ầu, chàng nhìn nh'ắc hỏi:

— Bao nhiêu tiền?

— Nhưng ông chưa ăn.

— Tôi no lắm. Thôi bác ăn hộ.

Người hầu sáng lắc đầu lấy làm ái ngại cho ông khách, rồi mới chàng ra ngoài hàng t'ả tiền.

Nh'ìn lên tường, Minh t'ấy kim chi'c đồng hồ treo chỉ tám r'ưỡi. Chàng nh'ĩ thầm: « B'ay giờ thì chắc anh Văn ch'ả còn ở đ'ấy nữa, vì t'ị h'ình gh'ỉ, thế nào anh ấy cũng về rồi ».

Trí Minh vu l'ư đ'ến rồi, lo đ'ang Minh để tờ giấy bạc lên bàn trước mặt người Tàu, rồi l'ững th'ững bước ra phố. Người kia phải gọi g'át chàng lại mà trả lại hào c'òn thừa. Người hầu sáng đứng nhìn khách mỉm cười nói:

— Cái ông khách à! Gọi món ăn thì không ăn, trả tiền thì không lấy lại hào.

Mình về tới cổng, đứng nép bên giậu, lắng tai nghe: Ở trong nhà im t'ắng ph'ắc. Lúc ánh ng'au đèn hoa kỳ thấp thoảng qua một cái khe liếp.

(Ch'ả lâu sốt ruột, Minh đã toan đi, thì bỗng nghe có tiếng L'ên bảo ông Hoat:


— Ông sắp quang gánh giúp tôi để mai tôi đi chợ nh'è.

Mình mừng quý h, định đáp cửa, nhưng chẳng lại thôi, vì không những chàng xấu hổ với L'ên, mà chàng còn lo n' ở th'ốt ấ'n chàng, L'ên chưa ng'oi con g'ặt lại ng'ất đi một lần nữa chăng. Buồn r'ầu Minh đi thẳng.

Đến hôm ấy, chuông đồng nhà thờ lớn đã điểm hai giờ sáng, Minh còn vợ vẫn quanh hồ G'ươm c'ò ro trong bộ quần áo dạ tím.

(Còn nữa) Khải-Hưng và N'ất-Linh

ÁO THÊU MỸ THUẬT
Xin kính mời Bà đến xem các kiểu áo t'ừ mỹ thuật, khăn quàng, mũ giấy thêu s'ahat lối Bắc-kinh, áo gối, đệm m'ìn, ch'ắn, đệm, ch'anh, bình-phong, v. v... rất nh'à và hợp thời của hiệu



VINH-THINH
số 9, phố H'ANG TR'ONG HANOI

Nh'ững kiểu ấy do nhà b'ạc-si Ng'ym tức Trần qu'ang-Tr'ần t'ốt-nghi'ệp trường Cao đ'ẳng Mỹ-thu'at vẽ ra.

ĐỨC-QUANG
84, Rue de la Soie — Hanoi

Nh'ân dịp t'ết bản hiệu bán chi'ều hàng các th'ư mũ dạ thật t'ốt, mũ li'ège, cravate, thắt lưng, b'í tất và các th'ư áo len người nh'ơn và trẻ con. Giá rất hạ.

CHAUS SURE
PHAM.MANH.KHA
 N° 80
 RUE DU
 COTON
 HANOI



CAUCI GARANTI E CHOIX
TRAVAIL SOIGNE

Có đủ các kiểu giày và số chân để bán sẵn, cho tiện các ngài dùng ngay.

CHỮA KHOẢN BỆNH TÌNH

Lậu và Giang-Mai là những bệnh rất nguy hiểm không những hại cho cá-nhân mà hại cho cả nòi giống, ngài nào chẳng may mắc phải, xin mời lại hoặc viết thư lại Bản-độc-phòng, chúng tôi xin cam đoan chữa khoản chỉ trong một tuần lễ là tuyệt nọc, nếu không khỏi sẽ giã tiền lại. Thuốc Lậu và [Giang-Mai Thanh-Hà là những môn thuốc chế theo khoa-học, uống vào không mệt nhọc, không hại sinh-dục; chỉ trong vài tiếng đồng-hồ là đỡ ngay: a' đã dùng qua đều phục là thần dược. Giá 0\$60 một ống.

Có phòng riêng để khám bệnh và [làm thuốc rất vệ sinh.

Hỏi tại: THANH-HÀ-DUỐC-PHÒNG
 HANOI, 55, Route de Huế, 55, HANOI

Ngũ cùng các vị thiếu-niên anh-tuấn

Những trang thiếu-niên nam nữ có tài diễn kịch hay chưa có tài nhưng có khiếu thích vẽ kịch, chụp ảnh, muốn sau này chiếm được một địa vị danh vọng sung-sướng như Maurice CHEVALIER, Henri GRAAT, ANNABELLA, Mariène DIETRICH thì nên hỏi ngay về lễ cuộc thi tài tử của Hội kịch Bắc-kỳ, 125, phố hàng Bông, Hanoi là một hội buôn đã thành lập theo đúng pháp luật của Nhà nước.

La Scène Tonkinoise
 SOCIÉTÉ ANONYME A CAPITAL VARIABLE

KỊCH VUI

DI TÌM THI NHÂN

VAI TRÒ

TUYẾT SƠN (trẻ tuổi, nhà giàu, một thi-sĩ đại tài, được mọi người rất hoan nghênh).

HÀN NƯỚC MẮM (trưởng-giá, bụng phê, thô kịch, nam phục rất sang).

CAM (đầy tớ của Tuyết-Sơn).
 (Phòng sách của Tuyết-Sơn. Sau bàn giấy, thi-sĩ ngồi làm việc).

CAM — (vào) Thưa cậu có khách.

TUYẾT SƠN — (gật) Lại nhà báo! Cứ nhà báo đến « báo » mãi thì còn sống thế nào nổi! Mày ra nói với họ rằng tao đau, không thể tiếp ai được.

CAM — Thưa cậu, danh thiếp của người ta đây (đưa danh thiếp cho Tuyết-Sơn).

T.S. — (cầm danh thiếp đọc) Hàn nước Mắm, cứu-phẩm, bá-hộ Haddock (ngạc nhiên). Quái! người này là người nào? Đến đây làm trò gì? Báo họ vào xem.

CAM — Vâng (Đi ra).
 (Tuyết-Sơn đứng dậy sốc lại do « Pyjama » rồi cau mày, khoanh tay, đứng chờ. Hàn nước mắm đẩy cửa, bệ vệ bước vào.)

HÀN NƯỚC MẮM — Chào thầy!

T.S. — (nhân mặt) Chào ông! Ông hỏi gì?

H.N.M. — Thầy có phải là thi-sĩ không?

T.S. — (hơi ngất) Vâng, tôi là thi-sĩ, ông hỏi làm gì?

H.N.M. — (gật gù) Ủ, thi-sĩ, nhưng ông làm thơ có khá không?

T.S. — (biết rằng mình đang nói truyện với một người ngờ nghệch). Thưa ông, tôi làm thơ cũng tầm tầm.

H.N.M. — Không! tôi muốn tìm một người làm thơ thật giỏi kia. Nghe nói thầy làm thơ khá, nên tôi mới đến đây chứ... (quay lại tìm một cái ghế, ngồi vắt vẻo). Tôi muốn nhờ thầy làm hộ tôi một bài thơ.

T.S. — Thưa ông, thơ gì?

H.N.M. — (trợn mắt) Thơ chúc lại con thơ gì?

T.S. — Dạ thơ, nhưng bài thơ ấy nói về gì kia? Hay để tả cảnh, hoặc tả tình, hoặc để quảng cáo cho nước mắm, hoặc....

H.N.M. — Không! không! không cần quảng cáo cho nước mắm. Tôi chỉ muốn làm một bài thơ để... chúc mẹ đi nhà tôi, nhân dịp tết...

T.S. — (mỉm cười) À, ra thế!

H.N.M. — Mẹ đi nhà tôi, thầy phải biết, là một người đàn bà rất hiếm có ở đời này. Buồn tảo, bán tảo, tề gia, nội trợ, mọi việc đều đảm đương. Nhờ nó, nước mắm tôi bán rất chạy. Tháng trước đây, nó lại mới cưới cho tôi một mụ hầu non, xinh đáo để. Vì những công trạng ấy, nhân tết này, tôi muốn tặng nó một bài thơ xứng đáng.

T.S. (ôm bụng nhin cười) — Ông nghĩ rất chi lý!

H.N.M. (đưa tay về râu, rất tự đắc) — Vậy bây giờ thầy làm đi, làm cho mau nhé, vì chốc nữa tôi phải lại nhà bà Công đòi tiền nước mắm để về cho kịp tàu.

T.S. Vâng, tôi xin làm ngay. Nhưng ông thích làm lối thơ nào, lối lục bát, lối thất ngôn bát cú, lối tứ tuyệt hay lối thơ mới... tùy ý ông chọn lấy.

H.N.M. (suy nghĩ) Lối gì hay thì làm?

T.S. — Thôi, làm lối thơ mới vậy. Lối này, bây giờ người ta dùng nhiều.

H.N.M. — Ủ, thì làm lối thơ mới.

T.S. — Vâng được. Nhưng nói để ông rõ. Tôi bán thơ cứ tính tiền từng chữ, mỗi chữ là hai hào rưỡi.

H.N.M. — Thế một bài thơ có mấy chữ cả thầy?

T.S. — Cái đó chưa biết chừng. Sau tính rồi sẽ biết. Nhưng bài này giá độ hai, ba chục bạc thôi.

H.N.M. — Gớm! gì mà đắt thế. Thế thầy thâu bớt bài thơ lại có được không?

T.S. — Thâu bớt lại thì còn hay ho gì nữa!

H.N.M. — (quỳ đầu, trông trần nhà, suy nghĩ) Thôi cũng được, thầy làm đi rồi chúng ta tính sau.

T.S. — Vâng (Tuyết sơn lại bần luyến giấy, bút ra, vừa mỉm cười, vừa viết. Hàn nước mắm chăm chú thu thuốc khác, hút. Rồi đứng dậy, chấp tay sau lưng, đi đi lại lại, ngắm mấy bức tranh thủy-mạc treo trên tường).

T.S. (cầm tờ giấy, bỏ bút, đứng dậy) — Thưa ông, xong rồi!

H.N.M. (lật đật bước lại) — Mau thế cơ à? Nào thử đọc xem có hay ho gì không nào?

T.S. — Vâng để tôi xin đọc hầu ông nghe (lên giọng đọc):

Tặng mẹ đi.

Mẹ đi của ta ơi! Mẹ đi của ta ơi!

H.N.M. — (nghe đến vài câu) Ấy! sao lại những hai câu « mẹ đi của ta ơi », bỏ đi một câu có được không?

T.S. — Không thể được, vì đề hai lần như thế mới hay và cân với câu sau.

Ông hãy nghe tôi đọc lại:

Mẹ đi của ta ơi! Mẹ đi của ta ơi!

Mấy làm lung suốt ngày vất vả chẳng nghĩ ngơi.

H.N.M. — (vỗ tay khen) Hay đấy! Hay đấy!

T.S. — Đó, tôi đã bảo... nhưng ông cứ lằng yển, nghe đến hết thì mới biết là một bài thơ «tuyệt tác», này tôi đọc tiếp:

Mây buồn tảo, bán tảo, thực khuya,

dậy sớm;

Mây coi sóc cửa nhà, cho con bù mớm,

Một tay mây đảm đang mọi việc vương

tròn.

Và mới đây mây mới cưới cho tao

một mụ hầu non.

H.N.M. — (reo lên) Hay! Hay quá! hay quá! thầy này thật là tài....

T.S. (đọc luôn):

Vì những công trạng to, lầy trời đó,

Nên nhân dịp tết nguyên đán này ta

phải có

Bài thơ mới này để mừng chúc mẹ

mày,

Và cảm tạ cái ơn sâu dày,

Và để tỏ cái tình nồng nàn, đậm thắm.

Hàn nước mắm.

H.N.M. — (khen lấy, khen để) Thật là hay! hay quá! Cảm ơn thầy lắm. Nay

bổ-sửa thầy ít cái nào (cầm tay T.S.

đặt ba cái, bốn cái rất mạnh).

T.S. — (điềm nhiên) Bây giờ, tôi xin

ông tính tiền.

H.N.M. — Thầy tính đi, rồi tôi giá.

T.S. — (lầm bầm tính) 110 chữ cả

thầy, 25 xu nhân với 110 thành ra

27 p.50. Thưa ông hai mươi bảy đồng

năm hào rưỡi ạ.

H.N.M. — (gật đầu) Phải, đúng

đấy. Vậy thầy chờ một tí nhé, tôi

đi đòi tiền nước mắm xong, tôi đến

ngay để lấy bài (lầm bầm) giá bằng

6 thùng nước mắm ngon!

Phạm-Ngọc-THO

Phụ Đúc Dược Phòng

Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em

Đây thứ THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ - ĐỨC DƯỢC - PHÒNG
 209, phố Khách - Nam-định

Càng ngày dùng càng nhiều

VÔI PHỦ-LÝ

VỪA TRẮNG!
 VỪA QUẢNH!
 VỪA RẼ!

Có giấy chứng chỉ phòng thí-nghiệm

HIỆU VĨNH LỢI

Hanoi, 119 Sinh Từ 119, Hanoi

LÒ VÔI Ở NAM-CÔNG PHỦ-LÝ

ADMINISTRATION DE POMPES FUNÈBRES

LOUIS-CHUC

N° 13, Rue de Takou, Hanoi — Téléphone 871

Sở cho thuê xe, kiệu vàng đám ma, có danh tiếng nhất Đông-Pháp.

Vết thương lòng

Nắng sớm, em ngồi tựa thủy tiên,
Hồn em say đắm cảnh thiên nhiên.
Bóng ai thấp thoáng ngoài hiên vắng,
Em đã vô tình, vội ngừng lên.

Em vội ngừng tay, với ngó ra,
Dao cầm xây chạm tới giò hoa.
Giò hoa ngầy lụi, màng hoa úa,
Hoa đã vì em chịu xót xa.

Rẽ tuy trong trắng, lá xanh tươi,
Mềm, nhảnh đều xinh, đẹp mấy mươi!
Nếu chẳng vì em hoa phải lụi,
I rồi xuân, sao chẳng nhớ như cưỡi?

Nhờn-nhờ cưỡi với cảnh xuân sang,
Với cả bao nhiêu khách rộn đường;
Cùng với muôn hoa đua sắc thắm,
Vi ai? Đành chịu kèm mùi hương!

Màu hương đã kềm, sắc rồi phai,
Rồi cũng cùng ai, cũng với ai
Cũng chịu vì em, chung số phận,
Cùng nhau chết đống đê hiên ngoài...

Tìm anh chung phận với hoa này,
Cũng bởi vì em đã xây tay,
Đã vội mãi trông bao cảnh đẹp,
Vết thương mang nặng, vẫn còn đây.

Còn đây năm cũ vết thương lòng
Ghi lấy tình em chẳng thủy chung.
Một phút lòng em mơ bạn mới,
Yêu anh sau nữa cũng bằng ngoái!

Lan-Son

MỘT BỘ SÁCH ĐỌC TRONG MÙA XUÂN

DÔNG-CHU LIỆT-QUỐC

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Toàn bộ ba quyền, cộng 1500 trang	
Giá bán mỗi quyền	1 \$ 00
Toàn bộ ba quyền	2. 70
Cước gởi một quyền	0. 25
Cước gởi ba quyền	0. 52

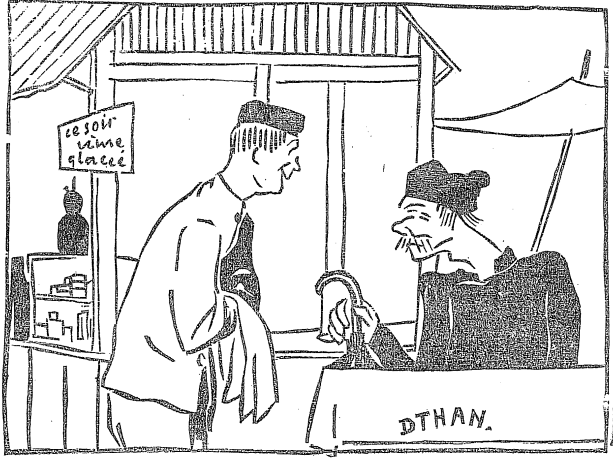
Ai gởi tiền mua từ nay đến 31 Mars 1934 sẽ được giảm giá 10%

HỎI TẠI:

Nhà in TRUNG-BẮC TÂN-VĂN
HANOI - 61-63 Rue du Coton - HANOI

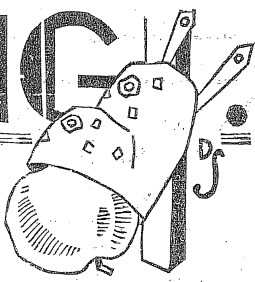
Ấn mua có tem, con niêm Đương-Dương dùng rồi và còn rỏ, giá tính phải chăng.
Do nơi M. DUPICHAUD,
Trésor. Phnom-Penh Cambodge.

XỔ NGỌT LÝ TOÉT



Boi. - Chào cụ Lý, cụ mới ra chơi! Mời cụ ngồi chơi soi nước.
Lý Toét. - Không, tôi kiêng, vì sắp đi ruộng rặng, cậu có biết đầu ruộng tôi ếp lại re xin mách dùm.
Bôi. - Cụ lại Phạm-Tả bờ hồ thì hơn cả!

KIÊNG



KỊCH VUI - BA HỒI - MỘT CẢNH HỒI THỨ NHẤT

Ở giữa bày bàn thờ ông vải, bên trái bày bàn thờ ông công. Bên phải là bàn giấy và phòng tiếp khách, giáp với phòng ngủ.

MỢ - (đặt đĩa ngũ quả lên bàn thờ) Cậu đây! không kiêng có hại đến thế! Cậu đã thấy quanh năm chúng mình làm ăn ra sao chưa?

CẬU - (cười) Già mợ đừng chơi họ chơi hàng thì đâu đến nỗi.

MỢ - (gật) Mọi năm tôi không chơi họ à? Thế mọi năm có bao giờ bị nhà cái lương gạt hế không?

CẬU - (dều cợt) Vậy xin kết luận: mợ bị lương gạt là vì đầu năm tôi không kiêng.

MỢ - Chừ sao!
CẬU - (vờ ngờ ngẩn) Thế độ mợ ốm có lẽ cũng vì đầu năm tôi không kiêng?

MỢ - (đặt nghìn vàng lên bàn) Tại cậu rảo!

CẬU - (nhũn nhũn và làm ra mặt biết hối hận) Vàng, thì tại tôi rảo. Năm nay tôi xin kiêng kỹ. Những điều phải kiêng tôi đã ghi chép và cất cẩn thận trong ngăn kéo kia, sẽ xin lấy ra ôn lại. (1)

MỢ - (quắc mắt) Ấy này tôi bảo, đừng có trêu tôi như đầu năm vừa qua nhé. Kiêng là kiêng hết cả những câu gắt, câu mắng, câu chửi, câu rủa, câu nói bần, câu nói nặng...

CẬU - Thì cần thế nào được lời nói mà biết nó nặng hay nó nhẹ kia chứ!
MỢ - (giọng dạy đời) Cậu trẻ con quá, ai lại đã gần ba mươi tuổi đầu rồi mà còn luôn mồm bóng dũa, chẳng còn biết đứng đắn tí nào cả.

CẬU - Dạ.
MỢ - Vậy nhớ đấy nhé... Mai mà cậu lại làm tôi phải phát câu như ngày mồng một đầu năm thì tôi thế với cậu rằng nhất định tôi bỏ, tôi về nhà, tôi ở với mẹ tôi, để mặc cậu muốn làm vua làm tướng gì thì làm.

CẬU - (sửng sốt) Ấy chết! ai lại thế được thế!

MỢ - (được thế) Ấy, tùy cậu đấy, muốn từ tế thì được từ tế, mà muốn nhà cửa om - sòm chẳng ra sao thì cậu cứ trêu tôi vào.

(1) Xem kịch kiêng năm ngoái.

CẬU - (n im cười) Vậy tôi muốn từ tế, mợ ạ (vờ nghiêm nghị) Nhưng sáng mai năm sớm, mợ cũng phải kiêng cho tôi nhé.

MỢ - (cười) Cái đó cậu chớ phải dặn.

CẬU - Tôi dặn mợ thế là vì ngày đầu năm mợ hào tôi gán, thành thử tôi gán quanh năm. Mợ lại kỳ kèo tôi, vì thế mà suốt năm, ngày nào mợ cũng kỳ kèo tôi. (1)

MỢ - (Tươi cười) Thôi em xin lỗi cậu. Vậy sáng mai, cậu đừng làm rông em nhé, cậu nghe em nhé.

CẬU - Vâng, tôi xin nghe. Đấy mợ cày, mợ bảo gì, tôi cũng theo hết cả đấy nhé. Thế mà có ba điều tôi xin mợ, mợ cũng không thêm ban cho.

MỢ - (bây lại cợt nể) Ba điều gì thế cậu? Tôi quên mất rồi đấy.

CẬU - Mợ vờ mãi.

MỢ - Không, tôi có vờ đâu?

CẬU - Vàng thì mợ không vờ, tôi xin nhắc lại. Ba điều ấy là: Đừng cúng ông Công, đừng mua vàng mã, bỏ hai cây mía kia đi, trông chường mắt lăm.

MỢ - (nũng nịu) Thôi, cậu chiều em tí, nếu trông chường mắt, cậu đừng để ý đến nữa là xong. Chừ em mà bỏ vàng, bỏ mũ đi, ngày mai các chú, các cô ấy đến lễ không thấy thì họ cười cho chết.

CẬU - Thế còn hai cây mía? Làm gây cho các cụ chóng phải không?

MỢ - (hỏi gắt) Đã biết, còn hỏi làm gì?

CẬU - (làm lãnh) Nói đùa mợ đấy chứ.

Ba thứ ấy chớ nên bỏ mợ ạ. Không cúng vàng thì ông vải lấy gì mà tiêu? Mà không thờ ông Công thì ai phù hộ cho nhà mình? Còn như không có gây thì các cụ lấy gì mà chống đề đi về soi cõ?

HỒI THỨ HAI

(không lời)

Đêm hôm ba mươi Tết cũng cảnh trước.

Khi kéo màn lên, sân khấu không có người. Ánh sáng đèn nền lơ-mơ.

Ở buồng bên, cậu vận « pyjama » rón rén sẽ mở cửa bước ra. Khi đã khép cửa buồng lại rất cẩn thận và lắng tai nghe, biết vợ vẫn ngủ kỹ, thì cậu lan đến bàn thờ lấy hết vàng tháo tung ra từng thoi, vút cả vào sọt giấy vụn để bên bàn giấy. Xong đến bàn thờ ông Công cầm cái mũ thờ đội lên một quả bưởi và để xuống gầm bàn.

Cậu đã toan vào buồng ngủ thì lại thôi nghĩ đến hai cây mía. Liền đi tìm dao cắt cả hai cây ra từng dầm, để lên bàn rồi lấy một dầm róc vỏ tiện thành khâu bỏ xuống dưới trap trầu của vợ. Các việc xong dần dần, cậu lại vào buồng ngủ.

HỒI THỨ BA

(văn cảnh trên)

Cậu y phục chỉnh tề: mặc áo gấm, đội khăn nhiều bóng, đi giầy kính, ở buồng ngủ bước ra, ngồi xuống ghế ở phòng tiếp khách và đưa mắt nhìn quanh một lượt. Vừa thoáng thấy bóng vợ ở trong buồng bước ra, cậu tươi cười đứng dậy nói.

CẬU - Năm mới, chúc mợ quanh năm mạnh khỏe, phát tài, sai lộc và cuối năm sinh em trai.

MỢ - Cảm ơn cậu, và em chúc cậu văn hay, lừng lẫy năm mươi năm

ngoái, khỏe mạnh bằng năm bằng mười năm ngoái!

CẬU - Và yêu em bằng năm bằng mười năm ngoái.

MỢ - (cười) Cảm ơn cậu nhé!.. Năm nay cậu ngoan quá.

CẬU - Mà em lại ngoan hơn nhiều.

MỢ - Năm nay chúng mình vui vẻ lắm nhỉ cậu nhỉ. Cậu có thấy thế không?

CẬU - Có, mợ ạ, vui vẻ lắm.

MỢ - Chắc thế nào năm nay vợ chồng mình làm ăn cũng khấm khá, nhỉ cậu nhỉ.

CẬU - Mà thủy-liên thờ lại có một hoa hãm tiểu đấy, mợ ạ.

MỢ - (cười khành khạch)Ồ, thú nhỉ! Đâu cậu? (thi thảm) Điem qui tử đấy, cậu ạ.

Hai người ra chỗ ban thờ.

CẬU - (vờ)Ồ, mợ ngoan nhỉ, mợ thật là người vàng quý của cậu.

MỢ - (ngạc ngác không hiểu).

CẬU - (nhìn vào cái sọt giấy vụn để cạnh bàn giấy, bên cạnh bàn thờ. Tôi mới nói qua thế mà mợ nghe ngay, mợ đã rở vàng ra từ lúc nào và vút vào sọt giấy?

MỢ - Vứt vào sọt giấy?

CẬU - Phải! mợ làm thế phải lắm. Vàng giấy thì các cụ tiêu sao được mà thờ vô lý như thế. Nhỉ, mợ nhỉ.

MỢ - (tức nhưng vì kiêng rông, không dám gắt).

CẬU - Tôi đã biết ngay, mợ chỉ vờ cái lại tôi, nhưng trong bụng, mợ vẫn kính trọng và vàng lời tôi. Kính đáo lắm! Chờ chổng đi ngủ rồi lên ra làm theo lời chổng dặn. Đáng phục lắm.

Hai người yên lặng sang bên bàn thờ ông Công.

CẬU - Tôi sung sướng quá, mợ ạ. Mợ có sung sướng không?

MỢ - (cổ tươi cười) Có chứ.

CẬU - Tôi sung sướng là vì đầu năm mợ đã gần ngoan và tỏ cho tôi biết rằng mợ yêu tôi.

MỢ - (nhìn lên bàn thờ ông Công)Ồ hay!

CẬU - (nhìn xuống gầm bàn thờ, cười sảng sặc) Lại cái mũ nữa này.

MỢ - (cúi xuống nhìn theo).

CẬU - Trời ơi! Mợ đùa một cách có duyên mà thông minh quá! Bem mũ ông Công đội cho quả bưởi. Phải! tôi phục mợ lắm. Ông Công không đáng quý bằng quả bưởi. Vì quả bưởi ăn còn ngon hơn.

MỢ - (hỏi gắt) Ngon hơn! Cậu bảo ngon hơn cái gì? Ngon hơn ông Công?

CẬU - Vâng, ngon hơn ông Công nhiều chứ.

MỢ - Biết chổng trên tức, nhưng đầu năm không dám lời thôi, đầu dịp tươi cười, đặt mũ ông Công lên ban thờ, rồi ra ghế phòng khách ngồi).

CẬU - (rót rượu ra cốc, đưa vợ) Năm mới, xin mừng mợ một cốc rượu (rồi mở trap trầu) Tôi mừng mợ một miếng trầu nữa nhé, (trông thấy mía, vờ ngạc nhiên)Ồ này! Mời mợ soi mía (nhìn lời chớ chống hai cây mía).

Phải rồi, tôi hiểu rồi. Mía gây ông vải mợ tiễn ra đây. Tôi cảm động quá, mợ ạ. Tôi xin mợ có ba điều, mợ cùng nghe theo cả. Thôi, năm nay vợ chồng ta tha hồ may mắn.

MỢ - (tức chảy nước mắt).

CẬU - Ô kia! Sao tự nhiên, mợ lại buồn thế kia? Năm mới kiêng đấy. Ấ, tôi biết rồi, tại mợ cảm động.

MỢ - (tức vất, vào buồng đóng cửa)

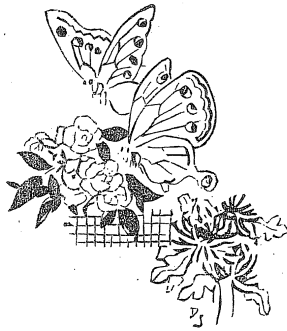
Rõ nỡm già!

CẬU - Ấy chết! Kiêng! (ôm bụng cười).

Hạ màn
Khái-Hưng.

SOLDE APRÈS INVENTAIRE
Trench coat soie imperméabilisée
trible. 13300
TAN-MY 91, rue de la soie. Hanoi

Xuân tu'oi



Tiếng chim riu rít trong vườn hoa,
Như nhắc người rằng xuân đã tới.

Ta ngồi bên cửa sổ, nhìn ra:
Cảnh vật vui tươi, màu chời lợi!

Những cây đào ngày trước sắc sỡ,
Hôm nay đã đầy hoa đỏ thắm.
Và những cành hồng lơ-lả, nhón-nhờ,
Đang rớn với giọt mưa xuân lấm-lấm...

Những bông cúc trắng lẫn cúc vàng,
Và những bụi tầm-xuân phơn-phớt đỏ
Cũng tươi mon-mỏn, nên lại càng
Làm cho vườn hoa thêm rực-rỡ!

Tôi bởi đàn bướm cánh trăm màu,
Cùng lượn bên hoa, say sưa mê!

Cảnh vật kia vui đẹp bởi vì đâu?
— Há chẳng phải vì người. Hỡi Xuân
vui đẹp!

— Nhưng xuân ơi!
Người chỉ riêng tình với cỏ cây;
Còn bao kẻ đón đầu, khổ sở,
Thì người chẳng biết, chẳng hay,
Chẳng cho một giờ hơn hởi!

Người có biết rằng lòng họ đã khô,
Chỉ mong được tươi ra trong phút chốc;
Cũng như cánh mai héo sắc sỡ,
Đợi người về mà dám chời, nảy lộc?

Nguyễn-văn-Kiến

MÁY CÁI ĐẶC SẮC CỦA RƯỢU HỒNG-QUI-HƯƠNG

Cất tại lò rượu Vạn-vân.
Bằng nguyên liệu ở Thiên-tân đưa sang.
Do thợ chuyên môn người Tàu sang cất.
Uống vừa êm giọng, vừa ngon, thơm, lại
rẻ tiền, dù có say thì cũng say một cách
thần tiên.

Rượu HỒNG QUI HƯƠNG có bốn thứ:
1 - Mai quế lộ 2 - Sứ quốc công.
3 - Ngũ da bì 4 - Kim quất từu.
Mỗi bình cần một người đại lý độc quyền.
Đến hỏi tại:

Monsieur A - HỒNG
76, Hàng Bông, Hanoi
Trong tháng chạp này sẽ bán khắp Bắc-kỳ.

PHONG-HÓA TUÂN BẢO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả
tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về:
M.Ng. trưởng-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Trĩ-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa

Một năm...	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50

BÚC TRƯỞNG KỶ KHÔI



Xin xem cái chính ở mục Pháo-sĩ
pháo-tật của 'Nhất dao-cạo

Tinh xu'á



Trước cảnh nước, trời êm-ả,
Tiếng thong hát véo-von, rộn-rã.
Giòng sóng còn hóc nhio thông reo,
Từ dằng xa, một con thuyền với đôi
cánh bơi chèo

Du dương lượn trên làn nước biếc,
Một nữ-lang để thuyền, thiêm thiếp
Cho trôi theo với cánh bèo trôi.
Tôi ngừng trông: nằng sẽ hé nụ cười.
Trông cảnh ấy với nụ cười hôm ấy,
Ôi! Những phút thần tiên còn tìm
đâu thấy?

Tôi tưởng mình lạc chốn đào-nguyên;
Nhưng trời chiều, xa vắng hồi chiêng..
Tôi trông theo, trong khoảng trời
mây,
Bóng ai thôi đã lẫn cùng bóng núi, cây.
Rồi vạn vật cùng dần dần trong cõi
mộng,

Cảnh lặng-lẽ, tâm hồn súc động.
Tôi mơ màng tưởng nhớ tới ai xưa,
Đề tôi mang vết thương tình cho đến
bao giờ?

Gốc đào cũ đã bao lần thay lá.
Người yêu tôi, với tôi, ngày thêm
xa . . .
Nàng Như-Thanh có lẽ cũng già rồi,
Cũng như tấm m n che cảnh chiều khơi
Chỉ thêm tiếc cảnh xuân qua rực rỡ,
Nàng lấy chồng, đàn con vui hơn hởi;
Chỉ còn tôi nhớ lại cảnh năm xưa,
Những buổi chiều xuân, trời lấm
tấm mưa

Mà lệ tôi với trời xuân chung tủi.
Tôi lại một mình, trong khoảng trời
đêm tối

Qua nhà Thanh liếc mắt trông vào:
Dưới ánh đèn, nào đàn trẻ sơn sao,
Nào Thanh mãi ru con bé ngủ.
Tôi rảo bước, lòng riêng tự nhủ:
« Tôi chỉ cầu cho Thanh được cảnh
êm-đềm,
Còn tình xưa, tôi đâu trách nằng
quên?»

Lan Sơn

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhức buổi gân xương tê bì ngoài da, chân
tay buồn mỏi hình như kiến cắn, nên dùng
thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng
khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai
ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bộp
ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong
mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80.
Thuốc tậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa
chóng khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tình
nên dùng 1, 2 hộp Đường khi bỏ thạn
hoàn là dứt hết nọc uộc. Mỗi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH
227, Route de Huế — HANOI

PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1^{er} janvier 1934, Nam-ký Thư-
viện Hanoi đã lưu trữ được 2.000 bộ sách
Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-
nữ và Nhi-đồng

Mời các bà các cô lại Thư-viện tư
(Carle de Prêt) Giấy mượn sách giá như
sau này:

1 tháng	0\$60
3 tháng	1.00
6 tháng	3.00
1 năm	6.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN lại cáo



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, jasmins, fleurs d'amour,
narcisse noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs. 0\$20	1 tá 3 grs. 2\$00
1 lọ 6 grs. 0.30	1 tá 6 grs. 3.00
1 lọ 20 grs. 0.70	1 tá 20 grs. 7.00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chám chức tiền cước bán hiệu chịu cả.

Đại-lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN, 36, Rue Sabourain, Saigon.

LỄ TẾT NHÀ VỢ

Năm ấy, tôi 14 tuổi đầu rồi, chứ còn bé bỏng gì đâu, mà lại đang học lớp nhất trường Pháp-Việt.



Tôi sắp sửa lấy con gái một ông phú hộ ở làng bên cạnh, đã có trâu, cau đậm hỏi, chỉ còn đợi đến tháng tám, tôi thì đậu cái bằng «séc-ti-phi-ca» thì cưới là yên truyên. Theo tục làng ấy, những anh chàng nào «ráp danh bản sê», năm mới phải đến lễ tết ở nhà vợ bốn - thế của mình thì mới khỏi phải người ta trách đến.

Vì cái tục đó, năm ấy tôi phải đi lễ tết nhà vợ chưa cưới của tôi.

Rầy rà quá! sáng ngày mồng một, vừa mới bánh-mứt đã phải bỏ đây. Rửa mặt, rửa mũi sạch sẽ rồi, tôi mới trang bô cảnh vào:

Áo vóc mùi huyền, khăn nhiễu tam giang, chiếc quần cát-bá, đôi tất mốt-ga, đôi giày gia-định làm cho cả nhà, ai cũng khen tôi là bánh. Phen này có lẽ lấy vợ không mất tiền, mà lại được tiền thêm cơ đấy!

Nhất là mẹ tôi lại cứ khen lấy khen để mãi, rồi tất tả đi sắp sửa cho tôi xuất hành năm mới được mọi sự may mắn.

Nửa cân chè sen, một chai rượu cúc, là những lễ vật tôi phải mang theo. Hai món ấy, nghe chừng ông nhạc tôi thích lắm thì phải, vì năm nào ông cũng có một đôi câu đối: Tết nhất có gì đâu, ba ngày chai rượu cúc. Giầu nghèo thôi chẳng kể, mỗi sáng ấm chè sen.

Trước khi ra đi, mẹ tôi dặn dò chân răng, kẽ tóc: phải mừng tuổi bố mẹ vợ thế nào, phải mồm miệng nõ nang, đứng ngồi phải có ý tứ, đừng để người ta cười cho, mà rồi vợ nó chê đấy.

Rắc rối thật. Minh xưa nay lành như bụt đất, ai hỏi mới nói, ai gọi mới thưa, bảo ăn thì ăn, bảo uống thì uống, trông thấy con gái không dám ngửa mặt nhìn, thì còn biết mừng tuổi thế nào, mồm miệng còn nõ nang làm sao được nữa. Không biết anh nào khéo vẽ truyện bày ra cái tục «con vợ» ấy làm cho phiền đến thế này! Giả sử có ai đi lễ tết thấy cho mình thì hay quá! Nhưng miệng muốn ăn thì đầu gối phải bó, mình muốn lấy vợ mà lại mượn người đi thay thì ai chịu mà ai dám nhận lễ mới được chứ.

Một anh bé con, tay sách khăn gói đồ, đầu đội nón dứa, đi cù rú một mình trên con đường quanh co và gồ ghề. Chân bước thót thình, mặt có vẻ tư lự, thỉnh thoảng lại ngồi bệt xuống bên vệ đường hình như là mệt nhọc lắm. Ấy là «anh cu» tôi đương cử bộ lên đường đến nhà vợ hôn-thê lễ tết.



Không hiểu tại làm sao, lúc bấy giờ tôi lại lo sợ thế, hình như là sắp sửa bước chân vào một nơi rất là nguy-hiểm.

Ừ, đến nhà vợ, không những là được trông thấy mặt vợ, mà lại còn được ăn uống no say, có khi lại tào

được răm ba hào tiêu tết nữa. Giá như bây giờ, tôi ở vào địa-vị ấy thì còn thú gì bằng, thế mà lúc bấy giờ tôi lại lo mới lạ chứ! Tôi lo đủ thứ: nào là lo ăn, lo nói, lo đứng, lo ngồi, lo làm sao cho bố mẹ, anh em vợ khỏi cười, cho vợ khỏi chê. Nói tóm lại, tôi lo như một ông sứ sang Tàu vậy.

Lo rồi dám ra nán, tôi chỉ muốn quay về. Nhưng về thì tránh sao cho khỏi mấy ngọn roi mây của thầy tôi. Tôi lại cứ lững thững bước đi, hình như cốt để cho con đường dài thêm ra và để cho lâu tới đích. Thế mà thăm-thoát không bao lâu, tôi đã thấy sừng sừng trước mặt tôi cái làng mà tôi không muốn đến tí nào là làng vợ chưa cưới của tôi.

Đến nơi rồi, lại không có lễ đứng vợ vẫn ở ngoài hay làm thế nào, đành phải đi vào trong làng vậy. Một lũ trẻ đang chơi đùa dưới gốc cây đa ngoài cổng trông thấy tôi thì cứ nhìn chòng - chọc, rồi lại thì thầm to nhỏ với nhau.

Tôi thẹn quá, cứ dè chân, cúi đầu mà đi, không dám nhìn ngang nhìn ngửa. Được vài mươi bước thì đến một cái cổng gạch to tướng: đấy là nhà ông nhạc tôi.

Tôi đứng bước ngoài cổng để nghe ngóng, trông ngực lúc bấy giờ đánh thùm thùm. Thập thò mãi, rồi sau phải thu hết can-dảm lại, liều đánh bạo mà bước vào trong nhà.

Vừa vào đến nơi, hai ông bà trông thấy tôi, don đả hỏi ngay:

— «Cậu hai sang lễ cụ, đấy à?»

Tôi lễ phép chấp tay vái rồi ung dung đặt đồ lễ lên giường. Bao nhiêu sự lo, sự sợ đi đâu mất cả, lúc bấy giờ tôi thấy ông bà ấy chào tôi có vẻ thân mật thì tôi vững dạ và mạnh bạo lắm.

Người con cả, tức là anh vợ sau này của tôi, chạy ra thấp hương, giải chiếu đầu giường rồi, tôi mới vào làm lễ.

Tôi lễ rất là tề chỉnh, khoan thai ra rắng người nhơn lắm. Nhưng mà không hiểu tại vì sao thấy hai ông bà cứ tùm tùm cười, mình có làm gì đâu! hay là mình nhọ mặt? Không, không có lẽ, sáng ngày mình đã soi gương kỹ càng rồi, mặt mình sáng sủa bánh bao lắm kia mà!

Nghĩ vậy, tôi cứ tự nhiên, giả vờ làm thình không để ý đến, rồi đứng ra một bên.

Ông bà ấy mời ngồi, mới dón đến ngồi xuống. Còn dang nghĩ về nghĩ vắn, nhìn thân nhìn thơ, thì thấy trên đầu mình bần - bần hình như có một vật gì. Lấy tay dò lên, thì trời ơi! cái nón dứa hay còn lù lù ở trên đầu mà tôi không biết.

Lúc bấy giờ, tiếng cười ở trong buồng lại càng dữ tợn hơn. Ông ấy phải bảo mãi, họ mới chịu im.

Cái này mới thật chết! đời thươ nhà ai lại đi lễ ông! vái nhà vợ cả nón bao giờ! Có lẽ từ xưa đến nay mới có

minh là một. Còn mặt mũi nào mà nhìn đến vợ nữa!

Tuy về sau, tôi cũng lấy được vợ, song xuất vùng quê tôi, hề nói đến câu «lạy ông cả nón» thì ai ai cũng nghĩ ngay đến tôi.

Khair biết rông của Tú Mỡ

Là văn-sĩ chẳng lẽ không khai bút,
Chẳng hay ho cũng nặn rọt một hai bài.
Ngọt hai năm xông bút mĩa-mai đời,
Thì Tết đến cũng phải có bài thơ... rắc rối;
Giọt thêm mực, thay ngòi bút mới.
Thảo mấy giòong cảm khái sau đây.

THO RẮNG :

**Tú chi tú ấy mực cười thay!
Chẳng phải nho, mà chẳng phải tây!
Rừng mờ trêu đời, vãn mạch quê,
Thế mà cũng tiếng... bầy lâu nay!**

Ngồi ngắm nga, dúi rung chuyền ghé mây,
Rồi chép lại, ráp thả ngay «Giòng nước ngược».
Bất chước cụ 'u-Xương thủa trước,
Hỏi vợ Tú rằng: «Nghe được hay chẳng?»
Bữa mới, mẹ-dì phê rằng:
«Nôm na mạch quê, lố lằng ngược đời!!!»
Đầu năm đã bị rông rồi,
Hần là văn viết ngược đời quanh năm!

Tú-Mỡ

THỰC LÀ NGUY!

118

— Ấy chớ, năm nay không có Niên-Lịch
Thông-Thư biết thế nào mà tam!

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

GIÀY KIM - THỜI

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay để crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước.

Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ:

VẠN - TOÀN

HANOI - 95, Phố hàng Đào - HANOI

Cổ-nhân

LÝ TOÉT SẮM TẾT

Lý Toét nằm bắt chân chữ ngũ, ngậm thơ, vợ lý Toét lau ban thờ. Ba Ech vào.

BA ECH — Kia cụ lý, tết đến nơi rồi, không ra tỉnh sắm sửa gì cả à, cứ nằm ngậm thơ chân đi thế, đi, có đi ra một thể đi, rồi tôi mai, hai mươi chín tết, ta xuống... (nháy lý Toét) gì... làm một chầu tất niên.

VỢ LÝ TOÉT — Ông Ba ơi! ông để cho ông cháu ở nhà, chứ sắm sửa gì.

BA ECH — Cụ để cho cụ ông tôi ra tỉnh một buổi tất niên, đã có tôi, cụ không sợ cụ ông lạc hay mất cấp được đâu.

LÝ TOÉT — Rồi xuống Khám... gì ấy nhỉ... nhé!

BA ECH — Vàng, rồi xuống Khám thiên.

VỢ LÝ TOÉT — (nghe ngò) Khám thiên ở đâu? xuống làm gì?

BA ECH — Khám thiên là chỗ bán thịt chó, tôi định thế cụ nhà một bữa tất niên, rồi đi sắm sửa cho vui, bây giờ ở ngoài tỉnh vui lắm cụ ạ, hay hai cụ cùng ra một thể đi.

LÝ TOÉT — (nguyệt Ba Ech) Ấy! bà nó ở nhà dọn dẹp chứ.

VỢ LÝ TOÉT — Thôi ông Ba, ông để ông cháu ở nhà, dọn dẹp chứ sắm sửa gì, hôm mười hai ra mua về được mấy củ hành tây, tôi cắt cho lợn ăn, thế mà còn lòi tôi là củ thầy lộc, thầy tiếc gì cơ đấy, rõ phi tiền! Lại hôm kia ra rước về một cành đào già, tôi tưởng ra tỉnh luôn thì sánh, ngờ đâu cũng mua phải của giả. Bực cả mình, tôi trông đến cành đào lúc nào thì tôi lại lợn ruột và tiếc tiền. Thôi để ông cháu ở nhà! (bảo lý Toét) Ông có đi chế lại gói bánh trưng không?

LÝ TOÉT. — (nhìn Ba Ech, gãi tai thờ dái) Thế... thì... thôi vậy chứ ông Ba.

(im lặng một lúc). — À, thế cành đào mang ruồi có được không, ông Ba nhỉ?

BA ECH. — Được! mang đôi đi, ta cứ cho con mụ bán hoa một mẻ, dám bắt nạt nhà quê!

VỢ LÝ TOÉT. — Đòi được à?

LÝ TOÉT VÀ BA ECH. — (cùng nói), Được thực chứ li.

LÝ TOÉT. — (đặc chí) Ông cũng đi đòi với tôi nhé! (sách ô, treo giày vào cán ô, đi ra) Đòi giày mới này để đi xuống Khám-thiên! (cười).

(15 phút sau, vợ lý Toét ngồi một mình.)

VỢ LÝ TOÉT. — (lâm bầm) Chà! chẳng biết có đòi được không? Nhưng đã có ông Ba, chắc được!

(Nhìn lên lọ cắm hoa)

—Khờ chưa! lại bỏ quên cành đào lại thì còn đòi với chắc gì!

Lên đến tỉnh lý Toét sức nhớ đến cành đào, bảo Ba Ech:

— Ấy chết! Tôi bỏ quên cành đào rồi!

BA ECH. — Chắc cụ bỏ quên trên tàu hỏa rồi chứ gì? Cũng chẳng cần chi. Cứ mua một cành đào thực rồi bảo đòi thì cũng được chứ sao.

Ngày hôm sau, lý Toét về, vẻ mặt tươi cười, tay cầm một cành đào thật, khoe vợ:

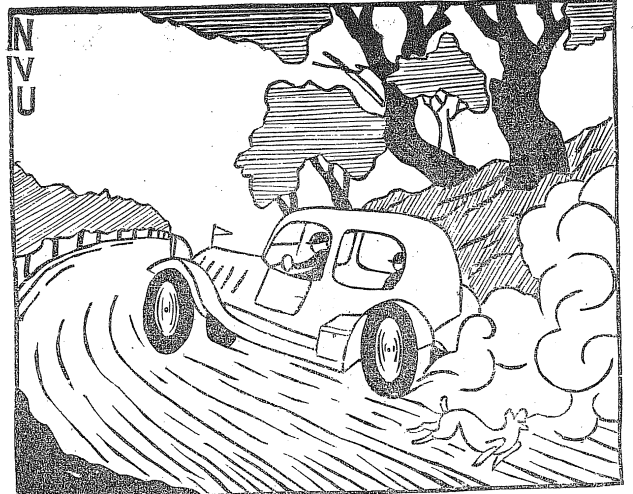


LÝ TOÉT. — Ngày bà mày, lần này thì bà mày thật không còn bảo là mua phải của giả nữa nhé! Tao mang con mẹ bán hoa một trận nên thân, dọa dọa nó lên bộp, nó mới chịu đổi đấy.

VỢ LÝ TOÉT. — (gật, gật, có vẻ ta đây lắm, chỉ cành hoa đào già, ngọt ngào nói):

— Thế thầy mày đem cái cành đào già này trả lại người ta chứ?

Ng. Ứng



Đầu nam con chó bị chết ô-tô. Các bạn tìm hộ phóng-viên lấy tin chó chết ở chỗ nào?

AI NÓI ĐỐI MÀ

Thầy ký Sinh cạo giấy ở một số kia, lương tháng năm chục mà trong nhà vẫn quần bách, nhà chỉ có hai vợ chồng với đứa đầy tớ.

Tính thầy rất nhu-mi, lấy được người vợ lại sắc sảo quá, nên theo lẽ tự-nhiên sức mạnh thường át sức yếu, thầy đành chịu tho ở trong làng « rầu quặp ». Cứ cuối tháng thầy lĩnh tiền về, vợ thầy lại kiểm soát lại mẽ-gà, không để sót lại cho thầy một trinh.

Hôm ấy là hôm ba mươi tết. Buổi trưa, thầy vui mừng đưa cho vợ món tiền lương chẵn năm chục. Mọi lần, khi đưa tiền, thầy còn ki-kèo, xin nài một vài hào để phòng khi nắng mưa xe pháo, hay khi vớ ý ngã vào hàng bánh đa, nhưng lần này, thì thầy không hề năn-ni vợ thương đến tình cảnh cái mẽ-gà. Đưa tiền xong tỏ ý hơn hờ, thầy xin phép cô: « Tôi nay, mợ cho tôi đi xuất hành nhé ». Vì theo thói thường, bao giờ đi đâu, thầy cũng phải xin phép. Cô ký đàm nghi, hỏi luôn:

— Tháng tết được lĩnh nửa tháng lương nữa kia mà, sao cậu không đưa?

— Thời buổi kinh tế khủng hoảng, nhà nước không cho vay trước như mọi năm.

Cô lại khám hết các túi của thầy, xem lại những chỗ áo tuột đường chỉ. Tuyệt nhiên không còn tiền. Khám xong cô bảo thầy:

— Ba mươi tết mà cửa nhà còn bệ bộn, chưa sắm sửa được gì. Chiều nay, tôi đi chợ mua cây cảnh, pháo, đặt ít bánh trưng với mấy cân giò, chả, mua ít gà, vịt để ăn mấy ngày tết.

Chiều hôm ấy thầy được nghỉ, nhưng nói dối là phải đi làm, lấy có lại nhà anh em để giải quyết song cái vấn-đề chung phần đi xuống dưới xóm « chị em » làm một chầu mừng tuổi.

Về phần cô-ký tưởng đi chợ sắm tết, ai ngờ lại ngồi lê vào đám bạc, chẳng may « nường » hết cả tháng lương. Bây giờ mới khó nghĩ. Mà nào thua hết tiền đã song đâu, khách nợ cứ đến cửa đòi tiền nheo-nheo. Túng thế quá, không biết làm thế nào, có khát liều, thế sống thế chết: « Từ giờ đến giáp canh, thế nào tôi cũng giả hết nợ ông bà, một hện nữa thôi, ai nói dối mà! »

Nghe mãi không biết soay số thế nào, đối với chồng thì hơi ngưng, nhưng chẳng sợ gì, đối với khách nợ, cô định trốn, vì sai hện lần này ắt là họ chờ bói thăm tệ, thì sẽ rộng cả năm.

Chiều đến thầy về, không thấy ở nhà sắm sửa gì, hỏi có thì cô bảo rằng đã mua bán đủ cả rồi, nhưng còn gửi một nơi, tối sẽ đi lấy về.

Thầy cũng chẳng cần để ý đến, cơm nước xong, chỉ định ra đi. Cô cũng biết rằng mình có lỗi, không ngăn cấm chồng lại còn dục đi, để mình ở nhà tìm đường tránh nợ.

Thầy lại không đi ngay cho, vì « có tật háy giật mình », sợ vợ nghi có tiền nên thầy còn giả vờ túm lấy vạt áo cô mà năn-ni xin vài đồng. Cứ dằng dai mãi, bực mình lên, cô dõn cho thầy một hồi, rồi túm lấy ngực thầy, chặt khăn xếp vút xuống đất.

« Bốp! Chiếc khăn rơi xuống đất, thì bỗng đâu một gói giấy rơi ra, thầy chưa kịp chạy ra thì cô đã vờ lấy, rờ ra, thì thấy nắm giấy bạc. Đem gần lại đèn đếm thì vừa chẵn năm lá giấy « con công ». Mừng quỳnh, cô vừa cười vừa nói: thế thì thôi, gói thật, nửa tháng lương đây, dấu với diêm.

Tờ công ra thì khách nợ vạ đến, cô trả vừa đúng hai mươi đồng, còn năm đồng bỏ túi đi sắm tết.

Thầy trông thấy chết tiếng cả người không nói được điều gì, nằm vật re giường, tự hỏi: « Biết vậy, nó dục đi thì đi ngay cho xong ».

Nguyễn-buy-Cát

Hôm Chu Nhật 14 JANVIER 1934

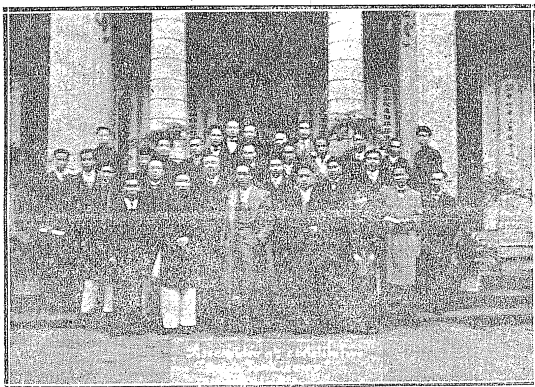


Photo Đoàn Kim Thanh

Hội-viên «HỘI KỊCH BẮC KỲ» đã họp Đại hội-đồng bầu ban Quản-tri M.M. Nguyễn Thái-Lai (comptable), Đồng Lương dit Phạm trác-Đông (Trésorier), Bùi Đức-Dận (Directeur général), Nguyễn Vinh-Lan (Directeur technique), Mme Lê Văn-Ngoan (Secrétaire), M.M. Nguyễn Văn-Kỳ, Hồ Trọng-Tuão, Lê Vũ-Thái (Commissaires aux comptes) Đoàn Kim-Thanh, Lại Văn-Huân, Lưu Văn-Trình, Nguyễn Như-Sám, Nguyễn Văn-Thuận, Trần Văn-An, Nguyễn Ái, Nguyễn ngọc-Thư, Bùi Đức-Mao, Nguyễn Đông Nguyễn Văn-Tuấn, Trần quang-Diêm dit Hồ, Đỗ Bá-Lư, Trần Ngọc-Quang, Thái Bá-Cương, Bùi Xuân-Tuê, Dương phụng-Ngbinh, Nguyễn Văn-Đám, Nguyễn Khắc-Vy, Trần Đình-Phùng, Nguyễn Văn-Tuất, Trần Văn-An, Ủy-quyền: M. M. Nguyễn Đức-Phú, Nguyễn Văn-Nội, Nguyễn Văn-Liễn, Phạm Khai, Cung Đức-Vương, Phạm Văn-Ban, Ma Văn-Hiền, Nguyễn Viêt-Hữu, Lê Đình-Nhân, Nguyễn-Hữu-Cánh, Nguyễn Trọng-Hiệp.

COURS DE PRÉPARATION

aux Écoles Pratiques d'Industrie Hanoi et Haiphong (Français-Math (théorique et appliquée). Technologie Mécanique Electricité. Dessin industriel et pratique d'atelier.

Pension de famille pour les élèves venant des provinces.

S'adresser à L'ÉCOLE THANH-NIÊN, 340, Khám-thiên, Hanoi

PHÁO SI. Đ. H. O. TIT

Thế thì là ai?

P. N. T. Đ. ngày chủ nhật 28.1.34, trong tiểu-thuyết « Cò bán chè » :

... Nhà chẳng có ai, ngoài người nấu ăn, chỉ có anh Lu, anh Cầm với tôi....

Nhà đã không có ai mà lại ba, bốn người: anh nấu bếp, anh Lu, anh Cầm và tác giả.

Thế thì người nấu ăn, anh Lu, anh Cầm và tác giả truyện « cò bán chè » không phải là « ai », mà nếu ai là người thì không phải là người. Vậy là cái thế gì thế?

Thứ thực!

Cùng trong bài ấy :

... Chồng bảo nhìn cò một cách buồn rầu, âu yếm...

... Cây cam nhà có hình như dóm có mà nói, và với qua cửa Tam-quan kêu cò mà cứu cò...

Cái chồng bảo nhìn một cách âu yếm ấy thì hẳn là chồng bảo Phụ-Nữ. Âu yếm lắm lắm! Mà kể cũng buồn rầu thực đấy!

Còn như cái cây cam lạ lùng có mắt dẻ dóm, có mầm dẻ nói, dẻ kêu lại có tay để với qua cửa Tam-quan thì thôi nó là cây cam... tâu mà rồi!

Mãn tưởng hay làm chứng.

Hồ Trúc-bạch, hồ Táy, chùa Chân-Quốc đền Quan-Thánh và con chim Mạnh-mạnh đều nói « có lời biết ».

Vậy thì hồ Trúc-bạch, hồ Táy... cho đến cả con chim Mạnh-mạnh ra sân khấu đóng các vai tuồng: « có ta biết, a!» Hay chúng nó ra trước vòng móng ngựa ở tòa án làm chứng: « có tôi biết ».

Nó muốn làm văn đấy.

Cùng trong P. N. T. Đ., trong tiểu-thuyết « Cái chết hiển danh » :

Cái chết mà hiển danh là cái quý gì thế, có lẽ nó là người đấy và có lẽ nó muốn học làm văn đấy, ông Lưu-trưng-Lựa.

Gánh thế nào được?

Được Nhà Nam ngày 30.1.33, bài xã-thuyết nhan đề là :

Ai lên gánh cái ghế Thủ-hiến Đông-dương?

Cái ghế Thủ-hiến Đông-dương, có ngồi lên thì ngồi, chứ gánh nó làm gì! Mà gánh đi đâu mới được chứ? Hay là gánh sang Tây? Thú thực!

Cái mũi lạ.

Ngọ - báo ngày 25.1.34, trong bài « Páng-Nhã » của Lan-Khai :

... Cái mũi lúc nào cũng thon thứt như hồ háp một thứ không - khí say sưa.

Cái mũi thốn thứt thì thật là một cái quái tượng... Hay vì cái mũi ấy, nó đã hồ-hấp phải cái... văn của Lan-Khai đấy?

Trong bánh pháo Phong-Hóa

Một bạn độc-giả ở Huế nhật họ P. H. một cái pháo si trong bánh pháo của nhà (ở bài « ông Đông Phương » của Khải-Hưng) :

«Nêu bà kia họ Ông tên Đông Phương, cũng không lãnh cái mandat ấy dạng. Vì họ gửi cao M. Đông Phương chứ không phải cho Mme Đông Phương».

Chính thế.Nhưng cái đó không phải lỗi ở Khải - Hưng. Có lẽ chỉ tại họa-sĩ Đông - Sơn sơ ý chép sai cái mandat nguyên bản. Hoặc giả ông chủ bưu-điện Hà-nam (xin lỗi ông chủ thật) quên không thêm màu «me» cón con vào chữ «M» đã in sẵn trong mandat, thì lại là lỗi ông chủ bưu-điện!

Trăm tội đồ Lý Toét

Một độc-giả gửi giấy về nói trong bài Lo tết dâng ở-Phong-Hóa số 84, có chỗ tính lầm. Chính là trong bức thư Lý Toét gửi cho ông quan nọ: làm bỏ mất 15p00, rượu chè 10p00, đưa bà Lớn vay 35p00, cộng là 55,00. Ông độc-giả đó bảo cho tôi hay rằng :



Pháo nổ ran mừng năm mới, người đốt pháo đầu và người ấy là ai?

15p00 + 10p00 + 35p00 = 60p00.

Tôi cũng ngồi hí hoáy công mất ít lâu, cũng thấy con số 60\$00. Vậy thì ông N. V. Sinh, tác-giả bài Lo tết tính lầm rồi. Song cũng không phải là ông N.V. Sinh lầm, bức thư ấy là của 'y Toét viết, thế thì chính là Lý Toét tính lầm. Có thể mới là Lý Toét. Mà ông độc-giả đó cũng lần thân như Lý Toét quách, vì nếu cụ Lý Toét tính lầm, thì cũng chẳng khác gì bảo Lý Toét bỏ đôi giấy ở ô đi?

Nhưng của đang tội cũng hơi oan cho Lý Toét.

Pháo đùng mà... cũng si!

Ngay trong tràng pháo P.H. đốt ngày hôm nay cũng đã có một chiếc pháo si, mà lại là một chiếc pháo rất lớn, chiếc pháo đùng. Chiếc pháo ấy chính là của Nhat-dao-Cạo (trang 28).

Nguyễn Nhat-dao-Cạo có thừa một bức trường «Cung chúc tân niên» (恭祝新年) để mừng độc-giả.

Ông đồ viết câu đối vừa đối lại vừa ngong, viết nhầm là (供 聯 幸 運) (cung (供) cấp, chúc (福) chào, tán (幸) đáng, liên (運) sen).

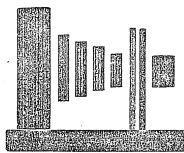
Chẳng lẽ mình là Hàn-lâm lại đi mừng một bức trường đối đặc như thế? Nhưng làm thế nào bây giờ, chậm quá rồi, còn biết làm sao được?

Sau nghĩ đi nghĩ lại thì bức trường có một nghĩa rất buồn cười, không ngờ ông đồ hú mà lại thăm! Bốn chữ *Cung chúc tán liên tán* ra thì nghĩa là: biểu độc-giả một bát cháo nấu bằng hạt sen dâng. (Có lẽ ông đồ hiểu biết rằng mình vẫn nấu chè đậu đen cho độc-giả).

Đan lịch mà thành miếng trầu thì cũng chẳng nên trách ông đồ ngong nữa.

Nhat-dao-Cạo
Hàn-lâm đãi... đầu
Tạm linh hám
Hàn-lâm kiễm... phở

NẾU NGÀI MUỐN CÓ NHỮNG BỨC ẢNH ĐẸP, CÓ TÍNH THÂN, CÓ MỸ THUẬT, VÀ BỀN NƯỚC THÌ XIN LẠI



HIỆU ẢNH TỰ-SỐ

31, đường Francis Garnier — HANOI

(Chỗ xe Điện, Bờ-hồ đỏ)

GIÁM-ĐỐC THƯƠNG-MẠI: NGÔ VI-TỰ

GIÁM-ĐỐC CHUYÊN MÔN: PHẠM - SỔ

Tốt-nghiệp nhiều trường giấy ảnh bên Pháp. Được nhiều bằng khen và mẽ dạy ở Paris.

NGÀI NÊN LẠI XEM ẢNH CỦA BẢN-HIỆU CHỤP VÀO

Giấy than
Giấy bạc
Giấy mùi

Nhân dịp tân-xuân, từ nay đến 31 Mars 1934 giá tiền chụp vào các giấy kể trên, sẽ tính không đắt hơn giá ảnh thường máy.



**KHẮP CÁC NƠI CÁC BÀ
LỊCH SỬ CHỈ DÙNG PHÂN
SẠP NƯỚC HOA HIẾU**

Woly

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI
18, 27, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100

VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Công ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giày nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giày nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1933

Mở ngày thứ ba 30 Janvier 1934 ở sở Quản-Lý tại số 68, phố Charner
Saigon do ông Pierre Allizon Quản-Lý Viên-Đông Tồn-Tích Hội, tại
Đông-Pháp chủ tọa, ông André Hagen và ông Trương Vinh Viết Đốc-
Phủ Sĩ dự tọa.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	10.897	Phiếu này chưa có ai mua
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	2.164 ^A	M Kong Chione Avocat Cambodgien Phnom Penh Trúng lĩnh 200\$ về
	2.164 ^B	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	5.164	M. Nguyễn-văn-Thân Mécanicien P. T. T. Saigon Trúng lĩnh 1000\$ về
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	577	An Khôn Compradore Descours et Cabaud Saigon Phiếu này đã đóng 300\$ được hoàn lại ngay 1.270\$
	35.77	Phiếu này không được miễn trừ vì không đóng tiền tháng.
	6.577	Phạm Nhân Débitant de la SICA Faifoo Phiếu miễn trừ có thể đổi lấy ngay ra được là 502\$

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ ba 27 Février 1934 hồi
11 giờ 15, tại sở Tổng-cục 32, Rue Paul Bert Hanoi.
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Février 1934
định là 5.000.\$.

35 con thiên lý mã tái thê

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lâu sự lạ chuyện
kỳ bấy nhiêu!

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi
« Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà
ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là hiệu xe vàng đỏ.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chi
điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hễ quý
ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước
thì sẽ có xe chạy suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc-quyền lên rước
hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra
ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

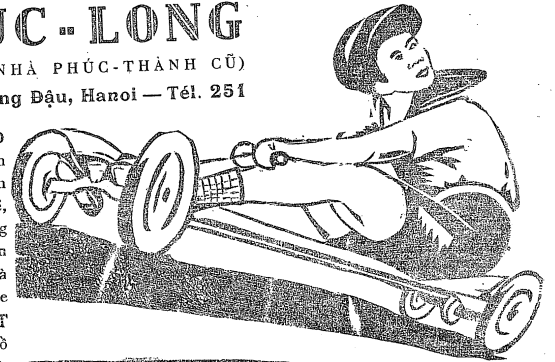
VÕ - VĂN - ĐẠT

BÁN TẠI NHÀ ĐÓNG ĐỒ GỖ CÁC KIỂU TÂN THỜI

PHUC - LONG

(TỨC LÀ NHÀ PHÚC-THÀNH CŨ)
43, Phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Chỉ có: 3 \$ 50
mà có thể làm
cho trẻ con
được mạnh mẽ,
chân tay cứng
cáp, tinh thần
sảng khoái tức là
mua một cái xe
AUTOFORT
(là một thứ đồ
chơi thể thao).



MUA BUÔN TỪ 10 CÁI TRỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

ĐAU DẠ DÂY
Phòng tích

Ăn chậm tiêu, no hơi hay ợ, đau
bụng dưới, có khi đau xuyên cả sang
lưng, trán cả lên ngực, lâu dần da
mặt vàng, da bụng dày, là bởi khi
tích lại làm cho đau từ tung, như
thế chỉ uống vài gói thuốc này sẽ
thấy nhẹ ngay lập tức, rồi dần dần
khỏi hẳn. Thuốc đau dạ dày và
phòng tích này đã nổi tiếng là hay
nhất không còn có thứ nào hay hơn
được, ai đã uống qua đều công-
hạn là thần-dược.

Mỗi gói giá 0 \$ 40

LẬU KINH NIÊN
Giang mai

Lậu mới mắc ra mủ nhiều, buốt,
tức chỉ uống vài ve thuốc lậu con
Phượng số 19 là nhẹ ngay, rồi khỏi
hẳn, giá mỗi ve 0 \$ 60. Ai đã thành
kinh niên, sáng dậy có mủ, đi tiểu
vẫn đục thì uống thuốc lậu số 20
cũng 0 \$ 60 một ve, sẽ chóng khỏi
rất nọc không hại sinh dục.

Tim-la, lợ loét, củ định, chỉ có
thuốc giang-mai hiệu con Phượng
là chữa khỏi chắc chắn mà vẫn đi
làm được như thường.

Mỗi ve giá 1 \$ 00

KIM - HƯNG DƯỢC PHÒNG

81, Route de Huế — HANOI

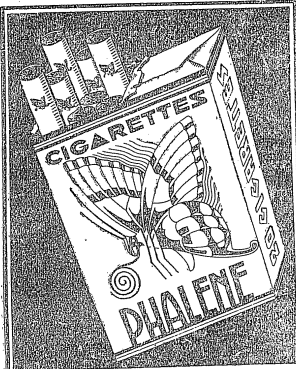
**PULL'OVERS
CHEMISETTES DE TENNIS**

CỤ' - LẬP

**GIÁ HẠ !! KIỂU ĐẸP !!
BÁN BUÔN, BÁN LẺ**

**KIỆNG ĐỆT
61, Rue de la Soie
HANOI**





Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

AI TRỮ ĐƯỢC 50 bao không thuốc lá hiệu CÓN BƯỚM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Buồm đời lấy một cuốn lịch tài rất đẹp.

THẦN HỘ PHỔI

Là một thứ thuốc của mấy ông thầy thuốc có danh tiếng mới phát-miờ ra, chuyên-trị hết thảy các chứng bệnh phổi, đau phổi, rạo phổi, tức ngực, đau ngực, ho đóm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, đau cổ, nóng trong cổ, suyễn thở, vãn vãn.

Đàn ông, đàn bà, già, trẻ đều dùng được cả. Có nhiều giấy của các thầy thuốc chứng nhận là một môn thuốc trị phổi rất hay, và các nhà dùng thấy hiệu-nghiệm khen ngợi.

Giá mỗi lọ 1 \$ 00, mỗi tá 10 \$ 00
Hỏi tại: M Nguyễn-xuân-Dương, viên thuốc Lạc-Long số 4 hàng Ngang Hanoi

LUẬT NÀO MÀ

CÁC CÔ ĐÀU, NGƯỜI BI HÁT

TỪ NAY PHẢI BIẾT ĐÚ CÁCH SAU NÀY MỚI ĐƯỢC ĐI HÁT...

Phải hát cho hay, đánh trống cho đúng, hiệu được tiếng lòng cô-đầu, phải bài-bác các cô đầu rượu và các quan-viên bầy. Phải biết cách hát cô-đầu của cô-nhân, phải bài-trừ cách chơi võ-y-nghĩa của kẻ cây tiên... Nói tóm: Phải đủ tư-cách mới tránh được điều hại, vậy kể từ 2-12-33 này phải xem ngay cuốn: « Học đánh châu và binh-phẩm lối hát cô-đầu xưa nay ». Mỗi xuất-bản, của Cường-Sỹ soạn. Giá đặc biệt 0 \$ 30. Bán tại nhà xuất-bản: « NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, 104, hàng Gal, Hanoi ». Ở xa thêm cước gửi 0 \$ 15 (Contre Remboursement là 0 \$ 60).

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thừ đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dính dính hoặc mũ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhớ ngừa trong ống tiêu-tiền v.v. mà bệnh Giang con lại thấy dật thối mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay. Tên gọi thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p.50 một hộp.

Thiên trụ!!!

2 hôn ngoại thận, hôn to, hôn bé, xung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lậu, mới là hai hội có lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

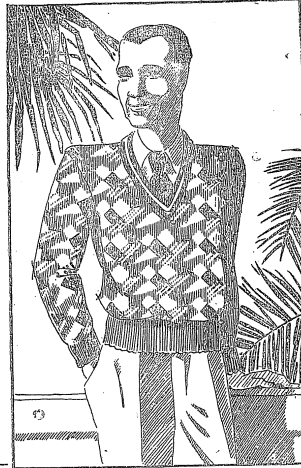
89, phố Mã Mây, Hanoi
GIẤY NÓI: 543

SOLDE APRÈS INVENTAIRE
Trench coat soie imperméabilisée
triblé..... 13\$00
TAN-MY 91, rue de la soie, Hanoi

BUÔN ÁO CỤ-CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU LÃI
VỪA ĐƯỢC TIẾNG
LÀ BUÔN HÀNG TỐT

HIỆU DỆT
CỤ-CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi



Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẠC DANH PHÁP

đề Tổng-hiệp tư-bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Quản-Lý cõi Đông-Pháp: tại tòa nhà của Hội 26 đường Chaigneau Saigon
Cùng tôi là hội tư pháp cựu hân ở Đông Dương, có đủ bảo đảm chắc chắn cho người mua phiếu, vì:

VỐN CỦA BẢN HỘI: 1.000.000 lượng bạc Thương-Hải và 8 000 000 quan tiền Pháp

NGHĨA LÀ 1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp, đều đóng đủ cả rồi.

SỐ DỰ TRÙ CỦA BẢN HỘI: Có Nhà nước kiểm soát để giữ sự chắc chắn cho công cuộc của Bản Hội làm bền cõi Đông-Pháp:

883.741,78 đồng bạc Đông Pháp tới ngày 30 Juin 1933.

SỐ DỰ TRÊN NÀY TÍNH RA LÀ: NHA HỘ Ở ĐÔNG PHÁP, nhiều cổ phần như: VILLE D'HANOI, INDOCHINE 1926, PORT DE COMMEACE, vãn vãn...
CÒN MỘT SỐ DỰ TRÙ RIÊNG NỮA LÀ: từ sâu của hội ở Đông Pháp mà không có tính vào số dự trữ trên này.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Có nhiều chi ngành, và đầu đầu cũng trùng hiệu số chính là:

SOCIETE INTERNATIONALE D'EPARGNE

hay là:

INTERNATIONALE SAVINGS SOCIETY

(Bằng tiền Anh)

Vì thế nên những người mua phiếu tiết kiệm của Bản-hội không những có đủ bảo đảm vì vốn của Bản-hội nhiều và có đủ số dự trữ bù huộc nhà nước bắt đóng đủ mà vì Bản-hội lại còn số dự trữ riêng đã kể trên đây.

CÁCH THỨC GÓP VỐN NHANH VÀ TIỆN HƠN HẾT

Có hai hạng phiếu, một hạng đóng tiền trong 5 năm và một hạng đóng trong 10 năm tùy theo ý mình chọn lựa, và hết năm thứ 8 hay năm thứ 12 sẽ được hoàn lại nguyên vốn là cùng.

Các phiếu của Bản hội đều phân ra làm 1687 bộ được đủ cuộc xô số hoán lại nguyên vốn hàng tháng.

Một tháng Bản-hội hoàn nguyên vốn một bộ trong 1687 bộ. Các phiếu có trong bộ trưng ra, đều được hoàn lại nguyên vốn cả, miễn là tiền tháng đóng đủ là được.

Về tháng Janvier 1934 thì bộ số 516 đã xô trúng. Trong bộ này có 8 số được hoàn ngay nguyên vốn và không phải chờ đợi lâu là gì c...

XIN HỎI SÁCH ĐỀU LỆ TẠI PHÒNG VIỆC CỦA BẢN HỘI:

SAIGON

26, Đường Chaigneau, 26

HANOI

PNOMPENH

94, Đường Gallieni

53, Đường Francis Ganter

Bản-hội cần dùng nhiều người có chứng chỉ để làm Đại-lý hay giúp việc quảng cáo cho Hội.

MẶN NGUYỆT KHAI HOA
đòi cho được?

RƯỢU CHÔI HOA KỲ
mà soa ngày mới quý.

TẨM SONG, CAO SONG
hỏi cho được?

PHẦN « CON GÀ »

Soa vừa trắng, mát, thơm,
lặn rơm, khỏi ngứa, tốt hơn
các thứ phần khác nhiều

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng,
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời,
Chắc bền giá cũng được hời.

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Vorneuil » vì sau khi số ấy tan bán-hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bán-hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiệu đã có tang chừng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô. Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

AN-THÁI

Số 2, Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, HANOI
tức là phố giữa Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-nghư

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM

và cử động cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một sai tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua 12 số 52 số = 3 \$ 64. Mua năm 3 Lợi 0 \$ 64 với 0 \$ 36 Phụ-trương vị chỉ lợi 1 \$ 00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).

THÊM MỘT HẠN NỮA

Trước đã định đến 31 janvier này thì hết hạn nhận câu đối dự thi. Nay xét ra bạn ấy quá ngặt, nên Trà-hoa nữ-sỹ đã thương-lương cùng chủ nhân, gia hạn đến đầu xuân năm Giáp-Tuất nghĩa là vào cuối tháng Mars 1934, để các nam - nữ văn-sỹ, sau khi vui thú.

« Thị mẫu đưa hàng câu đối đi đó.

Nên cao pháo rở bánh chưng xanh », có đủ thì giờ hưởng ứng, trước là thưởng xuân sau là khỏi phụ lòng nhà cheo giải khuyển lệ laag vãn.

« Nữ tú nam thanh ai chẳng biết ăn Bắc, mặc Kinh chụp hình Hương-Kỳ ? »

TRÀ-HOÀ NỮ-SỸ

84, Phố hàng Trống, Hanoi, lai cáo

Khí hư Đâu bà con gái ra khí hư, bạch trọc, bạch đới, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường từ tức, dùng thuốc số 14 giá 0 \$ 30 một hoàn và số 16 giá 1 \$ 50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt nọc Bệnh tình chưa rút nọc như lậu thì: qui dầu ướt dính, ra giải gá, thỉnh thoảng buồn trong ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục như trứng-la thì: máy da dật thối, nhừ gân mỗi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1 \$ 50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tình, bổ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Huế, 241 - Hanoi

SOLDE APRÈS INVENTAIRE
Trench coat soie imperméabilisée
triblé..... 13\$00
TAN-MY 91, rue de la soie, Hanoi



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre - HANOI

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

KÍNH MỜI
CÁC ÔNG, CÁC BÀ, NHÀ QUÊ, KÈ CHỢ

TẤT CẢ LẠI MUA THUỐC TẠI HIỆU

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert — HANOI

Nhân dịp tết, bản hiệu có nhiều quà
rất quý để biếu các quý khách mua
thuốc của bản hiệu từ một đồng trở lên.

ĐĨA HÁT, VÍ-DA, NƯỚC HOA, ĐÔNG
HÓ, TÚI TIỀN, BÚT MÁY, BÚT TRÌ
MÁY, ĐỒ CHƠI CHO TRẺ CON V.V...

BẮT ĐẦU TỪ 19 THÁNG CHẠP TA CHO ĐẾN RÂM THÁNG RIÊNG

NHỮNG NGÀY ẤY CÁC QUÝ KHÁCH NÊN ĐẾN
MUA THUỐC CẦN DÙNG ĐỂ LẤY QUÀ BIẾU.

TRONG DỊP TẾT QUÝ - KHÁCH NÊN UỐNG

RƯỢU BỔ VIN 33.500. 2\$10 một lít

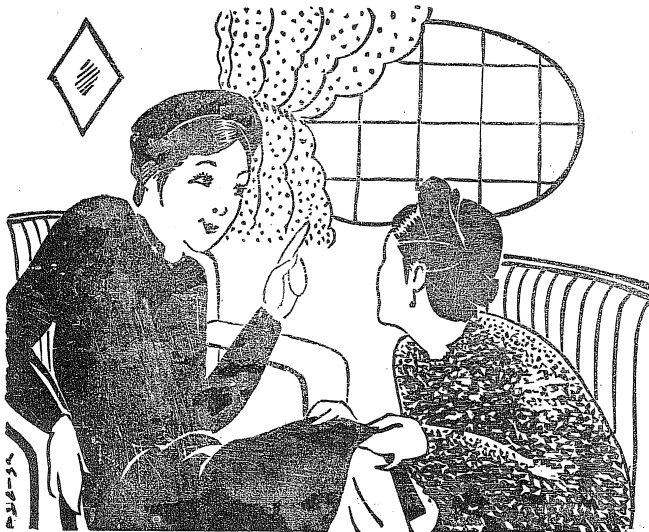
Nếu quý khách muốn dùng rượu nho cũ
rất quý để thết khách trong dịp Tân-
xuân thì nên đến hiệu Chassagne mua
rượu quý của nước Pháp như sau này

VIN DE QUINQUINA . . . 2\$25 một lít
VIN DE BANYULS 1\$85 một lít

MỘT BỨC ẢNH VỀ CUỘC NGHÊNH GIÁ TẠI SỞ RƯỢU VĂN - DIỄN



ĐỨC BAO - ĐẠI NGŨ Ở TRÊN CAO - LÁU NỀM RƯỢU VĂN - DIỄN
Één tay phải Hoàng-thượng là quan cố Toàn-quyền Pasquier, tay trái là quan Thống-sứ Tholance



CÂU CHUYỆN MỸ-ĐÀM CỦA HAI CÔ HIẾU-NỮ

Cô Thanh : Cái áo nhung chị mặc sao trông đen và đẹp thế? Em định mua một cái như của chị mà không biết cách chọn nhung thế nào cho khỏi nhầm.

Cô Hương : Mua nhung khó lắm nếu xem mặt phải thì hay nhầm. Phải xem mặt trái thấy nhỏ mặt và đen mới thực là nhung tốt.

— Thế còn mép gì?

— Nếu mua nhung mà xem mép lại càng nhầm nữa, vì bất cứ nhung xấu hay tốt người ta muốn dệt mép gì cũng được.

— Nhưng này chị mua ở đâu?

— Ở mấy hiệu Bombay và các hàng bán tơ lụa ở phố hàng Ngang, hàng Đào đều có bán cả. Song có một điều cần nên nhớ kỹ là khi đến mua thì phải hỏi thử nhung nào của hiệu MATIN mới thực là nhung tốt.

Hỡi ai cùng bạn má hồng!
« MATIN » nhưng tốt » mua dùng thử xem!!!
Hàng loạn tơ, rất đen, chất tuyệt.

Mặc đã sang lại đẹp lại bền.
Mịn-màng là về thuyền-quyên!
THANH HƯƠNG xư-nữ.

QUÝ NHÂN TÂM QUÝ VẬT

Quý khách với quan sang

Ra vào đông như hội

Sắm sửa có bạc ngàn

Nữ trang cùng châu ngọc

Người Pháp lẫn người Nam

Thấy điều được như ý

Tại hiệu con RỒNG VÀNG

Của ông Đồng - Nguyên - Thái

Bôn chín phố hàng Ngang

Tanloc 1934

THÉ AU
GOBELET
LIÊN TÂM



L'APUBLICITÉ
TANLOC

CHÈ CỐC LIÊN TÂM

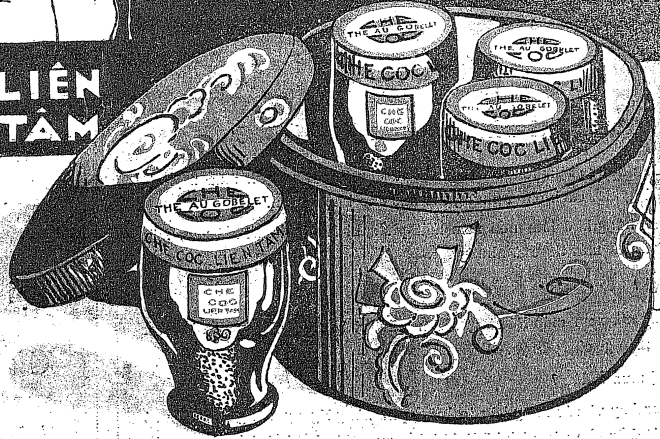
HIỆU SINH-KÝ

Số 51 Phố Hàng Ngang - HANOI

Chè cóc tặng mỹ nhân

Rõ ràng trong ngọc trắng ngà,
Đào-nguyên lạc lối đầu mà đến đây.
Ngâm ư, người kỳ bầu này,
Không duyên hờ để vào tay ai cầm.

KHUC-GIANG



SỐ NÀY CÓ
TAM NÀNG BIỂU

SỐ NÀY CÓ
TAM NÀNG BIỂU